ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐẠI TỪ
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN
(1946 - 2014)

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (1890-1969)

Người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Nguyễn Văn Nhân

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND - Trưởng ban

Hoàng Văn Gia

Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND - Phó ban

Hoàng Văn Tiệm

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó ban

Nguyễn Thị Hương

Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND - Ủy viên

Trần Quang Tiến

Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Ủy viên

Nguyễn Văn Hảo

Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban MTTQ - Ủy viên

Bùi Văn Vượng

Phó trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Huyện ủy Đại Từ (Mời tham gia)

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Nguyễn Thị Hương

Thường vụ Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND - Trưởng ban

Trần Quang Tiến

Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Phó ban

Nguyễn Văn Hảo

Đảng ủy viên, Chủ tịch Ủy ban MTTQ - Ủy viên

Ma Văn Lợi

Nguyên Bí thư Đảng ủy xã - Ủy viên

Dương Quốc Chính

Nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Ủy viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Nhà báo: **Nguyễn Ngọc Hạnh**

Thạc sỹ: **Nguyễn Mạnh Quỳnh**

Cử nhân Lịch sử : **Hà Thị Minh Trang**

LỜI NÓI ĐẦU

Minh Tiến là một trong 30 xã, thị trấn của huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Đây là một vùng đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, quân và nhân dân xã Minh Tiến đã hoàn thành xuất sắc vai trò đảm bảo an toàn bí mật cho nhiều cơ quan quan trọng của Trung ương Đảng và Chính phủ đứng chân trên địa bàn xã như Sở Chỉ huy tiền phương, Bộ Tổng tham mưu quân đội nhân dân Việt Nam, Kho bạc của Chính phủ, Kho quân nhu của Nhà máy cơ khí quốc phòng Hoàng Hữu Nam, Bệnh xá kiêm trường đào tạo y tá của Quân y xá Trần Quốc Toản, Tổ chế tạo huân, huy chương của Chính phủ, kho dự trữ muối ăn, thóc, giấy viết... Đồng thời, nhân dân xã Minh Tiến thực hiện tốt nhiệm vụ đóng góp sức người, sức của cho các chiến trường, góp phần vào thắng lợi chung của cả dân tộc.

Xã Minh Tiến cũng là nơi được Trung ương Đảng và Bác Hồ lựa chọn để tổ chức hội nghị quan trọng của Trung ương bàn kế hoạch giải phóng Cao - Bắc - Lạng (năm 1949). Tại hội nghị này, Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Hoàng Văn Thái, đồng chí Tạ Quang Bửu và nhiều đồng chí cán bộ cấp cao khác đến dự và chỉ đạo.

Tháng 12-1946, Chi bộ Đảng xã Cảnh Thịnh được thành lập (tiền thân của Đảng bộ xã Minh Tiến ngày nay) trực tiếp lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương. Năm 1948, 2 tổ Đảng Tân Hợp và Lưu Quang được thành lập, trực tiếp lãnh đạo nhân dân Minh Tiến tham gia cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Tháng 11-1953, xã Minh Tiến được thành lập trên cơ sở chia tách xã Cảnh Thịnh thành 3 xã: Minh Tiến, Phú Cường và Thắng Lợi. Cùng với đó, Chi bộ Đảng xã Minh Tiến được thành lập với 18 đồng chí. Sự thành lập Chi bộ Đảng Minh Tiến đã tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội cũng như phong trào cách mạng ở địa phương.

Sự trưởng thành của tổ chức Đảng ở Minh Tiến trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc là yếu tố quan trọng, tạo cơ sở để thành lập Đảng bộ xã Minh Tiến năm 1968. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ, sau này là Đảng bộ, nhân dân trong xã đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và các mục tiêu kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện nhân lực, vật lực cho tiền tuyến lớn miền Nam. Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, lớp lớp con em các dân tộc xã Minh Tiến đã hăng hái, tình nguyện xung phong lên đường tham gia chiến đấu, góp phần giành độc lập, tự do cho dân tộc. Với sự đóng góp tích cực trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến đã được Đảng và Chính phủ tặng thưởng nhiều huân, huy chương cao quý. Năm 2002, xã được công nhận là xã

An toàn khu. Đặc biệt, năm 2005, Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến được Đảng và Nhà nước tuyên dương danh hiệu đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954).

Từ sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, bước sang giai đoạn cách mạng mới, dưới ánh sáng đường lối đổi mới của Đảng, đặc biệt trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Minh Tiến khắc phục mọi khó khăn, tiếp tục phát huy truyền thống quê hương anh hùng, truyền thống tốt đẹp trong lao động sản xuất, năng động, sáng tạo, chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế, tạo lập mô hình, điển hình, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội... đưa quê hương "thay da đổi thịt", vươn lên hòa chung cùng nhịp độ phát triển của đất nước.

Lịch sử là một dòng chảy liên tục, có tính kế thừa và phát triển tiếp nối từ quá khứ đến hiện tại. Tìm hiểu về quá khứ, ôn lại truyền thống, để rút ra những bài học kinh nghiệm cho hôm nay và mai sau là một việc làm có ý nghĩa. Điều đó thể hiện đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", trân trọng và tri ân những thành quả mà thế hệ cha anh đi trước đã làm nên. Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW (ngày 28-8-2002) của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31-12-2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương; được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Từ, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh

Tiến (nhiệm kỳ 2010-2015) đã ra Nghị quyết về việc biên soạn cuốn sách **"Lịch sử Đảng bộ xã Minh Tiến (1946-2014)".**

Cuốn sách được ra mắt bạn đọc là sự cố gắng, nỗ lực lớn của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, các đồng chí trong Ban Sưu tầm, Ban Nghiên cứu - biên soạn, cũng như sự tham gia nhiệt tình cung cấp thông tin, tư liệu của các đồng chí cán bộ, đảng viên và nhân dân là nhân chứng hoạt động qua các thời kỳ. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến xin trân trọng ghi nhận những đóng góp của các đồng chí và nhân dân trong toàn xã.

Trong quá trình tổ chức biên soạn, mặc dù đã có nhiều cố gắng song do nguồn tư liệu thành văn bị thất lạc nhiều, các nhân chứng người còn, người mất nên cuốn sách không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến mong muốn sẽ nhận được những ý kiến đóng góp, bổ sung để những lần tái bản sau, cuốn sách sẽ được hoàn thiện hơn.

TM. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN

Bí thư

Nguyễn Văn Nhân

Bản đồ hành chính xã Minh Tiến

Công sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Minh Tiến

Hội Cựu chiến binh xã Minh Tiến dâng hương tưởng niệm các liệt sỹ tại nghĩa trang xã

ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
NHÂN DÂN VÀ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN XÃ MINH TIẾN
HUYỆN ĐẠI TỪ - TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẶNG DANH HIỆU
ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
NHÂN DÂN VÀ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN
XÃ MINH TIẾN
Huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
Đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược
CHỦ TỊCH
Trần Đức Lương

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
TẶNG

BẰNG KHEN

Nhân dân và cán bộ xã Minh Tiến
Huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên
Đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động cụm an ninh khu vực
5 năm 1999 - 2004

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THƯỞNG

HUÂN CHƯƠNG CHIẾN CÔNG
HẠNG BA

Ban Công an xã Minh Tiến

Chương I

MINH TIẾN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI XÃ MINH TIẾN

Xã Minh Tiến là một xã miền núi, nằm về phía bắc của huyện Đại Từ, cách trung tâm huyện khoảng 20km. Phía bắc giáp xã Phú Đình, Bình Thành (huyện Định Hóa); phía nam giáp xã Phú Cường, Yên Lãng; phía đông giáp xã Đức Lương, Phúc Lương (huyện Đại Từ); phía tây giáp huyện Sơn Dương (Tuyên Quang).

Địa hình của xã Minh Tiến phức tạp, đồi núi chiếm tới 75% diện tích tự nhiên toàn xã, địa hình dốc dần từ bắc xuống nam, bị chia cắt tương đối mạnh, có độ dốc lớn. Xen kẽ giữa núi, đồi là những dải ruộng nhỏ hẹp, những khu dân cư tồn tại từ lâu đời, tiện canh, tiện cư, nhưng cũng rất khó khăn cho việc xây dựng các cơ sở hạ tầng kỹ thuật.

Diện tích tự nhiên của xã là 27,02km^2, 2/3 diện tích được bao bọc bởi dãy núi Hồng hiểm trở. Về địa chất, khu đồi núi với cấu tạo là đất đá kết hợp đất đỏ bazan, khu ruộng phẳng bề mặt là lớp đất màu, phía dưới là lớp đất

đỏ bazan. Về cơ bản không có hiện tượng lún, sụt đất hoặc động đất xảy ra.

Khí hậu ở Minh Tiến mang tính đặc thù của vùng nhiệt đới gió mùa, với 4 mùa rõ rệt. Mùa xuân từ tháng giêng đến tháng 3. Mùa hè nóng từ tháng 4 đến tháng 6, nhiệt độ cao, có lượng mưa lớn, chiếm 70% lượng mưa của cả năm, mùa này thường có gió mùa đông nam. Mùa thu từ tháng 7 đến tháng 9; mùa đông từ tháng 10 đến tháng 12, mùa này thời tiết lạnh, có những đợt gió mùa đông bắc cách nhau từ 7 đến 10 ngày, mưa ít gây thiếu nước cho cây trồng vụ đông, nhiệt độ trung bình năm từ 20-22^{0}C.

Hệ thống sông suối nằm rải rác khắp trong xã, chủ yếu là các con suối nhỏ nằm ở đầu nguồn nước và các ao hồ như: hồ Khuối Rịa, đầm Đội Bốn, đầm Thẩm Mõ, hồ Đèo My, hồ Thẩm Trộc. Địa bàn xã Minh Tiến có sông Công chảy dọc theo địa bàn xã với chiều dài khoảng 5km. Diện tích ao, đầm của xã nằm rải rác tại các xóm với tổng diện tích mặt nước khoảng 10ha. Nguồn nước suối và ao, đầm trên địa bàn xã khá dồi dào, thuận lợi cho việc tưới tiêu trồng trọt, phát triển chăn nuôi thủy sản và cung cấp nước sinh hoạt cho người dân. Do địa hình dốc nên việc tưới tiêu cho cây trồng vẫn gặp nhiều khó khăn, nhất là những khu ruộng cao.

Nhìn chung, với điều kiện tự nhiên khá thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Những thuận lợi đó đã và đang được người dân Minh Tiến khai thác, phát triển, vận dụng trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giao lưu, hội nhập cùng đất nước.

Minh Tiến là xã có 6 dân tộc anh em cùng sinh sống: Kinh, Tày, Nùng, Sán Chỉ, Thái, Dao, trong đó dân tộc Kinh chiếm 44,58%, 5 dân tộc thiểu số còn lại chiếm 55,42% dân số xã. Theo số liệu điều tra dân số năm 2010, dân số xã Minh Tiến có 4.197 người.

Hiện nay, Minh Tiến có rất nhiều dòng họ cùng sinh sống như: Lương, Dương, Nguyễn, Trần, Hoàng... Trong quá trình xây dựng và phát triển, các dòng họ luôn hòa thuận, quý trọng, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, chung sức xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước. Ngày nay, trước yêu cầu phát triển mới của quê hương, các dòng họ ở địa phương tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, tăng cường đoàn kết, nỗ lực phấn đấu xây dựng quê hương Minh Tiến ngày càng giàu mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Cùng với địa lý tự nhiên thuận lợi và nguồn đất đai màu mỡ, người dân Minh Tiến cần cù, năng động và sáng tạo. Đây là một yếu tố quyết định trong sự phát triển bền vững của Minh Tiến trên lĩnh vực kinh tế.

Minh Tiến là một xã làm nông nghiệp là chủ yếu nên công tác thủy lợi luôn được quan tâm chú trọng. Với nhiều đầm hồ bao quanh và nhiều hệ thống kênh, mương phân bố đều trong toàn xã, trạm bơm điện (trạm bơm xóm 2 Tân Hợp) đảm bảo cho việc dẫn nước cũng như tiêu nước ở đồng ruộng được hiệu quả.

Về giao thông, Minh Tiến có đường giao thông liên thôn, liên xã, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông giữa các xã trong huyện cũng như với vùng xung quanh. Các

tuyến đường Minh Tiến - Phúc Lương, đường tỉnh lộ 264 chạy qua địa bàn xã tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu, buôn bán của nhân dân địa phương. Thêm vào đó, xã đã xây dựng được một số cây cầu kiên cố phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân địa phương.

Về giáo dục, Đảng bộ và chính quyền Minh Tiến luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác giáo dục các cấp. Hệ thống kết cấu hạ tầng của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở từng bước được đầu tư, chất lượng đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng cao. Hàng năm, tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt tỷ lệ cao. Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp khá cao, hoàn thành phổ cập giáo dục Trung học cơ sở đúng độ tuổi. Phát huy truyền thống hiếu học của quê hương, các thế hệ con em của Minh Tiến đã vượt qua khó khăn để đến trường, tiếp thu tri thức, vận dụng vào thực tiễn để xây dựng quê hương, đất nước.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, công tác vệ sinh phòng trừ dịch bệnh luôn được xã chú trọng. Hiện nay, trạm y tế xã có 40 giường bệnh và 5 cán bộ y tế. Cán bộ y tế xã luôn làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về y tế, kế hoạch hóa gia đình để nhân dân nắm rõ thực hiện. Trạm y tế của xã cũng được đầu tư các trang thiết bị bổ sung nhằm đảm bảo và đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân của xã.

Các công trình công cộng khác như trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa thôn, bưu điện, đài truyền thanh... đã được xây dựng và đi vào hoạt động và ngày càng được

củng cố, cơ bản đáp ứng cho nhu cầu sinh hoạt của người dân địa phương.

Nhìn chung, với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên - xã hội vốn có, Minh Tiến có điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế, giao lưu, hội nhập với nhiều vùng, miền trên cả nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Minh Tiến, những điều kiện tự nhiên và kinh tế, xã hội của địa phương sẽ phát huy có hiệu quả trong công cuộc đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

II. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH XÃ MINH TIẾN VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ - VĂN HÓA

1. Lịch sử tên gọi xã Minh Tiến

Xã Minh Tiến nằm trên vùng đất cổ của huyện Đại Từ. Trong thời kỳ Pháp thuộc, địa bàn xã Minh Tiến ngày nay thuộc làng Hạ Lãm, tổng Thượng Lãm, huyện Đại Từ, phủ Tòng Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Từ tháng 3-1945 đến tháng 4-1946, khi Đại Từ trở thành vùng giải phóng, Hạ Lãm được chia làm 2 xã: Lưu Quang (gồm 5 xóm: Nạ Chè, xóm Lớn, xóm Cây Thị, xóm Cửa Ải, xóm Đồng Màn); xã Đồng Lực (có 5 xóm: Na Khưa, Khuôn Ria, Đồng Vải, Khuôn Goai, Khuôn Tắng). Tháng 5-1946, thực hiện chủ trương của cấp trên, 3 xã Lưu Quang, Đồng Lực, An Lạc được sáp nhập thành xã Cảnh Thịnh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Đến tháng 9-1948, xã Cảnh Thịnh và xã Tiến Lên sáp nhập thành xã Phú Cường.

Tháng 11-1953, xã Phú Cường được chia làm 3 xã Minh Tiến, Phú Cường, Thắng Lợi. Thời điểm chia tách,

toàn xã Minh Tiến có 85 hộ dân với 510 nhân khẩu chia làm 4 xóm. Đến năm 2014, qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, xã Minh Tiến có 1.205 hộ dân, 4.381 nhân khẩu chia làm 16 xóm.

2. Truyền thống lịch sử - văn hóa

Những truyền thống quý báu của dân tộc trong hàng ngàn năm lịch sử dựng nước và giữ nước cùng với những thuận lợi, khó khăn trong quá trình khai hoang, xây dựng thôn xóm của nhân dân các dân tộc cư trú trên địa bàn Minh Tiến đã góp phần quan trọng trong việc hình thành phẩm chất và tính cách của người dân nơi đây.

Tôn giáo, tín ngưỡng và các công trình văn hóa

Trong đời sống tinh thần của người dân Việt Nam nói chung và nhân dân xã Minh Tiến nói riêng, đình chùa miếu mạo là không gian văn hóa tâm linh rất linh thiêng. Mỗi ngôi đình, mái chùa đều trở thành địa danh văn hóa, là tài sản văn hóa vô giá của mỗi làng quê. Đình, đền chùa ở vùng Đại Từ nói chung và Minh Tiến nói riêng có một vị trí đặc biệt quan trọng, nó không chỉ là không gian sinh hoạt văn hóa tâm linh của người dân mà còn là địa điểm để hoạt động cách mạng bí mật. Có thể điểm qua một vài nét về các đình, chùa ở Minh Tiến để thấy những giá trị truyền thống tốt đẹp mà nhân dân nơi đây còn lưu giữ được.

Minh Tiến có đình Hạ Lãm - một ngôi đình cổ được xây dựng từ đầu thế kỷ XIX, nhân dân địa phương thường gọi là đình làng Cướm. Đây là công trình văn hóa tâm linh linh thiêng của nhân dân địa phương. Đình thờ vị tướng

Dương Tự Minh và các vị thần linh khác có công dẹp giặc phương Bắc, giữ yên làng quê, bờ cõi đất nước. Đình hiện nay còn giữ sắc phong từ thời vua Khải Định phong cấp. Từ năm 1947 đến cuối năm 1949, đình là nơi nghỉ chân và hội họp của các cơ quan Trung ương và Bộ Quốc phòng. Tại đây, đã diễn ra hội nghị quan trọng của Trung ương, mà trực tiếp là Bác Hồ về dự và chỉ đạo chuẩn bị cho chiến dịch giải phóng Cao - Bắc - Lạng, nối liền với phong trào cách mạng trong nước và quốc tế. Trong thời gian ở đây, Bác đã nghỉ chân tại lán Khuổi Rịa. Cuối năm 1949, đình Cướm bị máy bay Pháp bắn cháy, sau này được nhân dân tu sửa, tôn tạo lại. Năm 1998, đình được Bảo tàng Thái Nguyên kiểm kê và đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia.

Ngoài đình, xã có một ngôi chùa có tên là chùa Bắc Lãm, tọa lạc trên một quả đồi có diện tích hơn 8.000m^2, được xây dựng vào thế kỷ XIX. Chùa là chốn tâm linh của bà con nhân dân trong xã và nhiều nơi trong huyện Đại Từ. Trong kháng chiến chống Pháp giai đoạn 1947-1950, chùa là nơi đóng quân của đơn vị 246. Năm 1950, do bất cẩn nên chùa bị cháy, đến năm 2009, chùa được nhân dân đóng góp tu sửa, xây dựng lại.

Bên cạnh đó, Minh Tiến còn có một họ theo đạo Công giáo. Họ này trực thuộc giáo xứ Tân Cường sinh sống chủ yếu ở xóm 1, 2 Hòa Tiến; xóm Trung Tâm. Hiện nay, bà con giáo dân ở Minh Tiến sống hòa thuận, đoàn kết cùng với nhân dân cả xã cùng nhau phát triển kinh tế, xây dựng quê hương.

Về tín ngưỡng, nổi bật nhất là tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên theo huyết thống. Tục thờ cúng tổ tiên ở Minh Tiến

khá sâu sắc, gia đình nào cũng có bàn thờ gia tiên đặt ở nơi trang trọng nhất trong ngôi nhà của mình. Gắn với tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, nhiều gia đình đã ghi gia phả dòng họ và ngày giỗ tổ họ đã trở thành dịp để con cháu trong dòng tộc sum họp, củng cố mối quan hệ thân tộc. Trên địa bàn xã, hàng năm nhân dân tổ chức các lễ hội truyền thống, thời gian tổ chức lễ hội và nội dung có sự khác nhau. Đó là lễ hội lồng tồng với nhiều trò chơi dân gian đặc sắc. Đây là dịp để người dân Minh Tiến trở về nguồn cội tự nhiên hay nguồn cội của dân tộc, là dịp để tưởng nhớ, tỏ lòng tri ân công đức của các vị thần đối với cộng đồng, dân tộc. Đồng thời để người dân được giãi bày phiền muộn, lo âu với thần linh, mong được giúp đỡ, chở che để vượt qua những thử thách trong cuộc sống.

Ngày nay, khi đất nước chuyển sang cơ chế mở cửa, tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa, thì một số tập tục và nét sinh hoạt văn hóa ở Minh Tiến có thay đổi cho phù hợp nhưng vẫn giữ được nét tinh túy trong văn hóa cổ truyền của quê hương.

Truyền thống yêu nước

Bên cạnh truyền thống lao động cần cù, sáng tạo, nhân dân Minh Tiến còn nổi bật với truyền thống yêu nước và cách mạng, đấu tranh giải phóng, bảo vệ Tổ quốc. Tinh thần ấy được thể hiện một cách rõ nét trong suốt chiều dài phát triển của lịch sử dân tộc.

Nhận thức được vị thế quan trọng về mặt chiến lược của Thái Nguyên nói chung và vùng Đại Từ nói riêng, Đảng đã xây dựng nơi đây trở thành một bộ phận của An toàn khu Trung ương. Với vị trí của mình, Minh Tiến đóng

vai trò là mắt xích quan trọng trong đường dây liên lạc của các cơ quan Trung ương từ chiến khu về Hà Nội và là địa bàn đứng chân của nhiều cơ quan quan trọng của Trung ương Đảng.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã Minh Tiến đã góp phần quan trọng bảo vệ sự an toàn của các cơ quan đầu não; tích cực tham gia đóng góp hàng ngàn ngày công làm đường và doanh trại cho các cơ quan đóng quân trên địa bàn, xây dựng hậu phương vững chắc, xã còn huy động tối đa sức người, sức của phục vụ cho các chiến dịch, góp phần quan trọng vào thắng lợi cuối cùng của dân tộc.

Trong quá trình chiến đấu và phục vụ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, đã có hàng trăm thanh niên của Minh Tiến lên đường theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, tình nguyện chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc. Bên cạnh đó còn có hàng trăm lượt người tham gia dân công, nhiều gia đình là cơ sở trung kiên của cách mạng.

Trong suốt chặng đường lịch sử, nhân dân các dân tộc Minh Tiến đã tạo dựng cho mình những đức tính tốt đẹp, một lòng đi theo Đảng với tinh thần yêu nước, tinh thần cách mạng triệt để. Những đức tính đó xuyên suốt trong quá trình dựng nước và giữ nước của nhân dân Minh Tiến góp phần hình thành nên cốt cách, văn hóa và truyền thống của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã, để vượt qua những khó khăn, xây dựng cuộc sống mới.

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN MINH TIẾN THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945) VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)

I- TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI CỦA MINH TIẾN DƯỚI THỜI PHÁP THUỘC

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công Đà Nẵng, mở đầu quá trình xâm lược nước ta. Việt Nam từ một nước phong kiến trở thành một nước thuộc địa, một xứ Đông Dương thuộc Pháp với chế độ thuộc địa nửa phong kiến.

Cũng như nhân dân cả nước, trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhân dân Minh Tiến sống cực khổ dưới sự bóc lột hà khắc của chế độ thực dân phong kiến, nhân dân phải chịu cảnh một cổ hai tròng, bị bóc lột đến tận xương tủy bằng sưu cao thuế nặng. Dưới nhiều tầng áp bức, bóc lột đó, nhân dân Minh Tiến rơi vào tình cảnh cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, nhiều hộ gia đình phải sống trong cảnh lầm than, khổ cực, tha phương cầu thực, phu phen tạp dịch.

Không chỉ bị tước đoạt về kinh tế, người nông dân lao động trong xã còn bị đè nén về tinh thần, kìm hãm về văn hóa. Bộ máy thống trị cực kỳ độc đoán, hống hách. Người dân bị o ép nặng nề không còn tự do dân chủ, không có một chút quyền hành gì trong thôn xóm. Chúng thẳng tay đánh đập nhân dân, biến họ suốt đời bị chìm đắm trong cảnh nô lệ, lầm than.

Về mặt văn hóa, xã hội, thực dân Pháp thi hành chính sách "ngu để trị". Chúng thực hiện các hành động đầu độc, ru ngủ người dân, khuyến khích dùng thuốc phiện, rượu cồn. Bên cạnh đó còn dung dưỡng các tệ nạn cờ bạc; khuyến khích các hủ tục lạc hậu trong cưới xin, ma chay... nhằm mục đích bóp nghẹt đời sống tinh thần của nhân dân.

Thêm vào đó, việc chăm lo sức khỏe cũng như học hành của nhân dân cũng không được chính quyền thực dân phong kiến quan tâm. Nhằm thực hiện triệt để chính sách văn hóa ngu dân, thực dân Pháp không khuyến khích việc mở trường học. Chính do thủ đoạn thâm độc đó của thực dân Pháp đã dẫn đến tình trạng khoảng 90% số dân trong xã không biết chữ quốc ngữ. Mù chữ, đói nghèo, ốm đau, bệnh tật là những nỗi ám ảnh trong đời sống tăm tối của nhân dân Minh Tiến.

Sau 80 năm nhân dân bị đô hộ dưới ách áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến đã để lại hậu quả nặng nề trong đời sống kinh tế - xã hội. Sự áp bức, bóc lột của chúng đã làm cho đời sống nhân dân ngày càng lâm vào con đường bần cùng hóa, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng

sâu sắc giữa nông dân với địa chủ, giữa dân tộc ta với thực dân Pháp. Lúc này mâu thuẫn giai cấp và mâu thuẫn dân tộc đã trở nên quyết liệt, đòi hỏi phải được giải quyết bằng một đường lối cách mạng đúng đắn.

II. THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (1930-1945)

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã tạo nên một bước ngoặt lịch sử trong quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Cũng từ đây, phong trào giải phóng dân tộc ở Việt Nam phát triển sang một giai đoạn mới, đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất và duy nhất của một chính Đảng cách mạng.

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đã tác động trực tiếp đến quá trình giác ngộ và đấu tranh cách mạng của nhân dân cả nước. Nhân dân Đại Từ một lòng theo Đảng, hướng về phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo. Sau Đại hội Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ nhất (năm 1935) ở Ma Cao, Chi bộ hải ngoại Long Châu - thành lập (12-1929) quyết định cử đồng chí Đặng Tùng (tên thật là Đinh Ngọc Đạt) về nước phát triển tổ chức cơ sở Đảng ở những vùng rừng núi để phát triển lực lượng nòng cốt cho cách mạng. Đồng chí Đặng Tùng bắt đầu công việc gây dựng cơ sở cách mạng ở Thái Nguyên và hoạt động đầu tiên ở La Bằng (Đại Từ). Sau một thời gian tuyên truyền, giác ngộ, vận động anh em họ Đường cùng một số quần chúng tích cực ở xã La Bằng, cuối năm 1936, đồng chí đã kết nạp anh Đường Văn Hon (tức Nhất Quý) vào Đảng

Cộng sản Đông Dương. Đồng chí Nhất Quý là người dân tộc Nùng đầu tiên, cũng là người đảng viên cộng sản đầu tiên của xã La Bằng và huyện Đại Từ. Tiếp theo đó là các anh: Đường Văn Ngân, Nông Văn Ái, Hoàng Văn Nghiệp cũng được kết nạp vào Đảng. Từ 4 đảng viên cộng sản ở La Bằng, đồng chí Đặng Tùng đã tuyên bố thành lập tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên của huyện Đại Từ và tỉnh Thái Nguyên, cử đồng chí Đường Văn Hon làm Bí thư.

Sau khi thành lập, cơ sở Đảng đã đứng ra vận động nhân dân trong làng, bản tham gia hội Ái hữu, hội Tương tế để giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn. Thông qua các hội này, tổ chức Đảng vận động mở các lớp học văn hóa, mua và đọc sách báo của Đảng.

Tháng 9-1939, chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ. Tình hình thế giới đã có nhiều ảnh hưởng đến phong trào cách mạng ở trong nước. Tại Đại Từ, tính đến thời điểm này, phong trào cách mạng ban đầu nhen nhóm ở La Bằng và chỉ mới lan rộng ra một số xã như Bản Ngoại, Na Mao, Yên Lãng, Phú Xuyên, Phú Thịnh. Đầu năm 1943, phong trào cách mạng đã lan ra hầu khắp tất cả các xã, trong đó có cả Minh Tiến.

Tháng 2-1944, 3 đồng chí Đường Thị Ân, Hoàng Thị La và đồng chí Bảo Loan[1] đã đến Minh Tiến tiếp tục tuyên truyền về điều lệ của Mặt trận Việt Minh và thành lập các đoàn thể cứu quốc. Các đồng chí đã tiến hành liên lạc với

1. Ông Bảo Loan đã ở trọ tại gia đình ông Nguyễn Đình Tương (Hiếu) và được gia đình ông giúp đỡ rất nhiệt tình.

những thanh niên ưu tú trong vùng, đồng thời, thiết lập mối quan hệ với những người, những gia đình có chức sắc hàng tổng, hàng xã có cảm tình với cách mạng như gia đình ông Lương Thanh Niên, ông Nguyễn Thanh Minh, ông Dương Văn Nghĩa, ông Dương Đình Sự... Đây chính là những gia đình đầu tiên đặt nền móng cho việc lập cơ sở vững chắc do các cán bộ cách mạng đến tuyên truyền và xây dựng các tổ chức, đoàn thể của Minh Tiến.

Tháng 2-1945, tiểu đội du kích của xã được thành lập gồm 12 đồng chí do đồng chí Hoàng Văn Xoòng làm tiểu đội trưởng, đồng chí Nguyễn Thanh Minh làm tiểu đội phó. Vũ khí được trang bị là 1 khẩu súng kíp, còn lại là mã tấu, tên nỏ, 3 quả mìn tự tạo vỏ bằng ống mai, lõi bằng gang đập vụn. Ngay sau khi được thành lập, tiểu đội du kích đã tích cực các hoạt động tuần tra và bảo vệ xóm làng.

Ngày 9-3-1945, Nhật đảo chính Pháp chiếm Đông Dương, thành lập chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim. Chúng rêu rao chiêu bài trao trả độc lập cho Việt Nam để lừa bịp nhân dân ta, hòng tạo nên sự hỗn loạn về chính trị - xã hội.

Trước tình hình đó, ngày 12-3-1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị *"Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta"*, xác định kẻ thù trước mắt là phát xít Nhật, đấu tranh theo khẩu hiệu "Đánh đuổi phát xít Nhật", tiến tới "Thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân Đông Dương". Tổ chức Việt Minh các cấp đã hướng dẫn nhân dân đẩy mạnh phong trào "Sắm vũ khí, đuổi thù chung", đội tự vệ ngày đêm tập luyện quân sự

sẵn sàng chờ lệnh khởi nghĩa. Tổ chức Việt Minh xã Lưu Quang do đồng chí Lương Thanh Niên làm Chủ nhiệm, xã Đồng Lực do đồng chí Nguyễn Thanh Minh làm Chủ nhiệm đã vận động thanh niên trong xã tham gia đấu tranh giành chính quyền.

Tại Đại Từ, đồng bào các dân tộc trong huyện đều tích cực đóng góp sức lực vào việc đấu tranh giành chính quyền. Đêm 29-3-1945, quân dân Đại Từ đã đánh chiếm huyện lỵ. Sáng 31-3-1945, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại thị trấn Hùng Sơn, đại diện quân cách mạng tuyên bố xóa bỏ chính quyền địch, nêu rõ Chương trình Điều lệ Việt Minh, kêu gọi nhân dân các dân tộc đoàn kết đứng lên chống Nhật cứu nước. Như vậy là cuối tháng 3 đầu tháng 4-1945, toàn huyện Đại Từ đã được giải phóng, chính quyền cách mạng đã được thành lập, tiếp tục lãnh đạo nhân dân chống Nhật, giải phóng Tổ quốc.

Hòa trong không khí cách mạng Đại Từ, ở Minh Tiến, vào tháng 5-1945, trong khi đi tuần, đội tuần tra của du kích xã đã phát hiện khoảng 30 tên lính Nhật đang hành quân từ hướng Đại Từ đi vào Minh Tiến, đến gần trung tâm xã, chúng dừng chân để củng cố đội hình. Nhận được lệnh, tiểu đội du kích đã triển khai lực lượng chặn đánh địch. Mặc dù tương quan so sánh lực lượng chênh lệch theo chiều hướng có lợi cho địch nhưng tiểu đội du kích vẫn hạ quyết tâm đánh địch, thu vũ khí của chúng. Đội đã bố trí tiểu đội trưởng Hoàng Văn Xoòng cải trang là người đi sản xuất, đến nơi địch đóng quân để trinh sát, nắm tình hình địch. Khi đến nơi, mặc dù bị địch bắt giữ và bắt dẫn

đi tìm nồi to để nấu cơm nhưng đồng chí đã nhanh chóng nghĩ mưu dẫn tên địch đến nơi có điều kiện lợi thế, có người của ta để hỗ trợ. Theo đó, đồng chí đã dẫn tên lính Nhật vào chính nhà của mình, lấy 1 nồi to gia đình dùng để nấu cám lợn, lợi dụng lúc địch sơ hở đã dùng chiếc đũa cái to bằng 1 bàn tay, dài khoảng 80cm đập mạnh vào đầu tên lính Nhật khiến cho tên đó bị choáng ngã xuống nền nhà. Sau đó được ông Hoàng Văn Kết - 1 người làm đồng ở gần đó xông vào hỗ trợ giết chết tên lính Nhật, thu 1 súng Róp 3 và 120 viên đạn. Ngay trong chiều hôm đó, lực lượng du kích đã củng cố lực lượng vây đánh địch buộc chúng phải chạy về hướng Đại Từ. Kết quả trận đánh ta tiêu diệt 1 tên, bắn bị thương 8 tên.

Tháng 8-1945, phát xít Nhật đã cận kề đến ngày thất bại. Thời cơ cho cách mạng Việt Nam đã chín muồi. Từ ngày 13 đến ngày 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) quyết định phát động tổng khởi nghĩa trong cả nước, giành chính quyền về tay nhân dân. Tại hội nghị, Ủy ban khởi nghĩa được thành lập và ra Quân lệnh số 1 kêu gọi nhân dân nổi dậy.

Tiếp đó, ngày 16 và 17-8-1945, Đại hội Quốc dân được triệu tập ở Tân Trào. Đại hội thông qua lệnh Tổng khởi nghĩa hiệu triệu nhân dân nổi dậy giành chính quyền, lập Ủy ban giải phóng dân tộc Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước nổi dậy giành chính quyền.

Hưởng ứng lệnh Tổng khởi nghĩa trong toàn quốc, lực lượng vũ trang địa phương và nhân dân các dân tộc

trong khu giải phóng đã nhất tề nổi dậy giành chính quyền. Ngày 28-8-1945, quân Nhật ở Đại Từ hạ khí giới, rút qua Thái Nguyên về Hà Nội. Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện được thành lập thay thế cho Ủy ban giải phóng lâm thời. Với sự ra đời của chính quyền cách mạng mới, nhân dân huyện Đại Từ nói chung và nhân dân Minh Tiến nói riêng vô cùng hân hoan, phấn khởi được sống trong không khí độc lập, tự do.

Nhìn lại phong trào Cách mạng tháng Tám ở Minh Tiến nói riêng, Đại Từ nói chung, cho thấy lực lượng cách mạng được xây dựng ngày càng lớn mạnh, nhất là thời kỳ chuẩn bị Tổng khởi nghĩa. Lực lượng đã được tổ chức chặt chẽ, được huấn luyện, trang bị vũ khí và kịp thời rèn luyện thử thách trong đấu tranh thực tế.

Cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong tháng Tám 1945 thành công đã đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại trong tiến trình phát triển của lịch sử dân tộc. Nước ta từ một nước thuộc địa nửa phong kiến đã trở thành một nước độc lập, tự do; nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành những người làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Thắng lợi của nhân dân cả nước nói chung và nhân dân các dân tộc xã Minh Tiến nói riêng là kết quả của quá trình đấu tranh kiên cường, bất khuất, đoàn kết chung sức chung lòng trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Qua một thời gian đấu tranh kiên cường dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua mặt trận đoàn kết của Việt Minh, nhân dân xã Minh Tiến đã được giác ngộ và vùng lên đấu tranh, làm nên một thắng lợi

chưa từng có trong lịch sử, đập tan xiềng xích của thực dân Pháp và bọn phong kiến tay sai, đưa quê hương bước vào một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, tự chủ, xây dựng đất nước và bảo vệ thành quả cách mạng.

III. NHÂN DÂN MINH TIẾN THAM GIA CỦNG CỐ VÀ BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN, KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN SAU CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (1945-1946)

Cách mạng tháng Tám thành công đã mở ra một kỷ nguyên mới trong dòng chảy của lịch sử dân tộc. Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với lời khẳng định "Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy". Nhưng ngay sau khi cách mạng giành được thắng lợi, ở Minh Tiến nói riêng và cả nước nói chung, chính quyền dân chủ nhân dân non trẻ đã phải đối mặt với muôn vàn khó khăn, thử thách trên tất cả các lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội cũng như về tài chính.

Trên địa bàn huyện Đại Từ, tháng 9-1945, dưới danh nghĩa đại diện Đồng Minh vào giải giáp vũ khí của quân Nhật, từ thị xã Tuyên Quang, 5 vạn quân Tưởng Giới Thạch theo đường 13A qua huyện Sơn Dương, vượt Đèo Khế, qua huyện Đại Từ ra ngã ba Bờ Đậu để theo Quốc lộ số 3 về Hà Nội và thường dừng lại trú quân ở các khu vực Vai Cày, Đồng Tranh, Hùng Sơn... Trong thời gian

đó, chúng đã ra sức cướp bóc của cải, tàn phá nhà cửa, hoa màu, ruộng vườn của nhân dân; bắt nhân dân tiêu tiền quan kim, quốc tệ mất giá của chúng, đẩy nhân dân Đại Từ vào tình trạng khổ cực, khó khăn.

Về mặt kinh tế - tài chính, khi chính quyền cách mạng chính thức tiếp quản nền kinh tế, mọi ngành sản xuất đều đình đốn, phần lớn ruộng đất bị bỏ hoang; nhà máy đóng cửa; công nghiệp hầu như không có gì. Không những thế, nguồn tài chính của Nhà nước gần như trống rỗng; ngân quỹ Nhà nước chỉ còn 1,2 triệu đồng tiền rách...

Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, dưới ách nô dịch thống trị của thực dân Pháp và chế độ phong kiến tay sai, hơn 90% dân số mù chữ; bệnh dịch hoành hành, thuốc men thiếu thốn; các hủ tục, nạn mê tín dị đoan vẫn còn tồn tại nghiêm trọng và phổ biến trên địa bàn cả nước cũng như ở xã Minh Tiến.

Khó khăn chồng chất khó khăn, vận mệnh Tổ quốc như "ngàn cân treo sợi tóc". Trong bối cảnh đó, với phương châm "Dĩ bất biến ứng vạn biến", Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chủ trương khôn khéo triệt để lợi dụng mâu thuẫn của kẻ thù, phân hóa cô lập chúng (hòa với Tưởng để tập trung lực lượng đối phó với Pháp, sau đó hòa với Pháp để đuổi quân Tưởng...) nhằm tạo điều kiện và thời gian củng cố chính quyền cách mạng, xây dựng lực lượng, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp xâm lược.

Trên địa bàn huyện Đại Từ, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện đã cử nhiều tổ, đội cán bộ, đảng

viên xuống các địa bàn, nhất là các xã dọc đường quân Tưởng đi qua, nhằm đẩy mạng công tác tuyên truyền, giáo dục nhân dân cùng các lực lượng vũ trang quán triệt thực hiện tốt chủ trương, sách lược đấu tranh của Đảng và Chính phủ: giao thiệp thân thiện và tránh xung đột với quân Tưởng.

Ngày 3-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh triệu tập phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ lâm thời và nêu ra 6 việc cấp bách là: Phát động phong trào tăng gia sản xuất để chống nạn đói, mở cuộc lạc quyên để giúp đỡ người nghèo; mở chiến dịch diệt giặc dốt; tổ chức cuộc tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu; ra tuyên bố tự do tín ngưỡng và đoàn kết lương giáo; bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, cấm tuyệt đối hút thuốc phiện; mở chiến dịch cần, kiệm, liêm, chính, bài trừ những tệ nạn do chế độ cũ để lại.

Hưởng ứng và tham gia lời kêu gọi của Đảng và Chính phủ, tổ chức Đảng và chính quyền cách mạng lâm thời ở xã Minh Tiến đã chỉ đạo nhân dân các dân tộc trên địa bàn hăng hái thực hiện những nhiệm vụ trước mắt, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ chính quyền mới; đồng thời chuẩn bị mọi cơ sở cho thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp.

Muốn tiến tới tiêu diệt giặc ngoại xâm, trước mắt là phải giải quyết nạn đói. Noi gương Chủ tịch Hồ Chí Minh "Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo", nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã Minh Tiến đã phát động

rộng rãi các phong trào "Hũ gạo cứu đói", "Ngày đồng tâm", "Hũ gạo kháng chiến"... Mọi gia đình ở Minh Tiến đều lập hũ gạo tiết kiệm. Mỗi lần nấu cơm bỏ vào một nắm, cuối tuần đem hũ gạo đi nộp. Truyền thống đồng cam, cộng khổ, yêu thương và đùm bọc lẫn nhau của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã được khơi dậy mạnh mẽ. Nhân dân nhiều làng còn tổ chức "ngày đồng tâm - không đỏ lửa" để có thêm gạo cứu đói. Mặt trận Việt Minh và chính quyền xã cũng tổ chức vận động ủng hộ, tương trợ lẫn nhau với tinh thần "nhường cơm, sẻ áo", "một miếng khi đói bằng một gói khi no".

Tuy nhiên, việc tổ chức quyên góp thóc gạo từ những phong trào Hũ gạo cứu đói" hay "Ngày đồng tâm" đều chỉ là giải pháp mang tính chất đối phó tạm thời. Song song với các biện pháp này, Đảng và Chính phủ cũng đã phát động nhân dân thi hành những chủ trương thiết thực và mang tính chiến lược lâu dài như "Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!"[1]. Phương châm đề ra khi thực hiện những chủ trương này là dựa chủ yếu vào người dân bằng cách vận động đồng bào tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Thực hiện chủ trương của Chính phủ, nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện Đại Từ nói chung và nhân dân Minh Tiến nói riêng đã tích cực hưởng ứng, tham gia cuộc vận động tăng gia sản xuất rộng lớn trong toàn tỉnh do Tỉnh ủy Thái Nguyên phát động. Các khẩu hiệu "Tấc đất tấc vàng", "Tăng gia sản xuất", "Không một

---

1. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, NXB Chính trị quốc gia - HN, 1995, trang 115.

tấc đất bỏ hoang"... đã trở thành mục tiêu hành động của mọi nhà, mọi người, mọi địa phương.

Các hoạt động khai hoang, phục hóa, gieo trồng các loại cây lương thực và hoa màu ngắn ngày được đẩy mạnh, vận động nhân dân cày cấy hết diện tích của mình, tiến hành khai hoang. Bên cạnh đó còn tổ chức thành lập các đội "Thanh niên xung phong tăng gia sản xuất", vừa làm nhiệm vụ trồng sắn, ngô, khoai, rau, đậu trên các mảnh đất còn bỏ hoang, vừa tích cực vận động nhân dân khắc phục tập quán độc canh cây lúa.

Ngày 20-11-1945, Ủy ban nhân dân Bắc Bộ ra Thông tư giảm tô 25% cho tá điền và quy định việc thu thuế bằng tiền đã tạo ra sự phấn khởi đối với người nông dân. Những sắc lệnh, những chủ trương đó đã góp phần quan trọng trong việc tháo gỡ những khó khăn trong đời sống, giúp nhân dân trong xã dần dần thoát ra khỏi nạn đói, khích lệ được tinh thần yêu nước và niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, niềm tin vào chính quyền cách mạng.

Ngay sau khi bắt tay vào việc củng cố chính quyền, xây dựng lại cuộc sống cho nhân dân, bên cạnh nhiệm vụ "diệt giặc đói" thì "diệt giặc dốt" cũng là một công việc quan trọng cần kíp mà Đảng và Chính phủ ưu tiên thực hiện. Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh thành lập Nha bình dân học vụ và kêu gọi toàn dân tham gia phong trào diệt giặc dốt, xóa nạn mù chữ. Cùng với cả nước, phong trào Bình dân học vụ cũng đã được triển khai rộng khắp trên địa bàn huyện Đại Từ nói chung và xã Minh Tiến nói riêng. Với sự tuyên truyền, vận động

xuống tận các thôn, xóm... của các cán bộ tỉnh, cán bộ huyện, phong trào "Bình dân học vụ" ở Minh Tiến đã phát triển rất mạnh mẽ, thu hút được sự tham gia tích cực của mọi tầng lớp nhân dân đến học, từ thanh niên, phụ nữ, trẻ em, đặc biệt có cả các cụ già trong làng cũng tham gia, tạo những tấm gương sáng cho lớp trẻ noi theo về truyền thống hiếu học. Các xóm ở Minh Tiến cũng thành lập các lớp Bình dân học vụ, thực hiện theo đúng phương châm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra là: *"Vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo, người ăn, người làm không biết thì chủ bảo..."*. Thời gian này, ở xã có nhiều thầy cô như: Nguyễn Vân Long (người Thái Nguyên), bà giáo Ngạn (Hải Phòng), ông giáo Vị (Lạng Sơn) đã tích cực dạy học, góp phần xóa nạn mù chữ cho nhân dân địa phương.

Mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn do sự thiếu thốn về bút giấy, sách vở và cả về người dạy học, tuy nhiên thực hiện tốt khẩu hiệu "Đi học là yêu nước", các lớp Bình dân học vụ trên địa bàn xã Minh Tiến vẫn được tổ chức học cả ban ngày lẫn ban đêm ở nhiều địa điểm khác nhau như đình, chùa... Xóm nào cũng có lớp và người dạy, tạo nên không khí lao động và học tập sôi nổi, nghiêm túc trên khắp các làng quê Minh Tiến. Đôi khi hình thức học, kiểm tra, tuyên truyền được tiến hành một cách linh hoạt như treo các bảng kiểm tra chữ cái, đánh vần ở những nơi công cộng, phải đọc được thì mới cho vào chợ...

Ngoài việc xóa mù chữ cho nhân dân, Đảng và Chính phủ còn chủ trương mở các lớp bổ túc văn hóa cho cán

bộ, nhằm nâng cao kiến thức văn hóa và ý thức chính trị. Công tác thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh, nhân dân hết sức quan tâm đến những diễn biến chính trị - quân sự của đất nước.

Nhờ sự nỗ lực phấn đấu đó mà chỉ trong thời gian ngắn, nạn mù chữ ở Minh Tiến đã được đẩy lùi; người dân nơi đây phần lớn đã biết đọc, biết viết. Qua đó, trình độ dân trí, hiểu biết của nhân dân được nâng lên một cách đáng kể.

Bên cạnh việc tập trung chống "giặc đói", "giặc dốt" và giặc ngoại xâm, Đảng và Chính phủ cũng rất quan tâm đến công tác củng cố chính quyền cách mạng từ Trung ương đến cơ sở cũng như thực hiện và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Ngày 17-10-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kí Sắc lệnh số 51 về việc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội. Nhận thức rõ đây là cuộc vận động chính trị rộng lớn, có tác dụng giáo dục lòng yêu nước và ý thức làm chủ cho nhân dân, chính quyền huyện Đại Từ đã tổ chức các đội Thanh niên tuyên truyền xung phong lưu động tỏa về các bản, làng trong huyện tuyên truyền, quán triệt cho thanh niên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ chủ trương Tổng tuyển cử của Chính phủ. Chính quyền và nhân dân các dân tộc trên địa bàn Minh Tiến đã khẩn trương chuẩn bị mọi mặt công tác tham gia cuộc vận động chính trị rộng lớn, xây dựng nền dân chủ cộng hòa ở nước ta. Ngày 23-12-1945, đông đảo cử tri xã Minh Tiến đã cùng với các tầng lớp nhân dân huyện Đại Từ đi bỏ phiếu bầu 3 đại biểu của tỉnh Thái Nguyên vào Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Với việc được tham gia bầu cử đại biểu vào

các cơ quan Đảng và Chính phủ, quyền làm chủ của nhân dân đã được phát huy một cách cao độ. Mọi cử tri không phân biệt già trẻ, gái trai, dân tộc, tôn giáo đều được cầm lá phiếu với tư cách là một cử tri, một công dân thực sự của một nước độc lập, tự do.

Sau thắng lợi của cuộc bầu cử Quốc hội, tháng 4-1946, nhân dân các dân tộc trên địa bàn Đại Từ tiếp tục thực hiện thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Sau thành công của cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và xã, Ủy ban hành chính huyện và Ủy ban hành chính xã được thành lập thay thế Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã ra đời trong thời kỳ Cách mạng tháng Tám.

Tháng 5-1946, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, 3 xã Lưu Quang, Đồng Lực và An Lạc đã sáp nhập thành xã Cảnh Thịnh. Theo đó, Minh Tiến trở thành một thôn trong xã Cảnh Thịnh, dưới sự chỉ đạo chung của Đảng bộ huyện Đại Từ.

Tại Cảnh Thịnh, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Nguyễn Văn Tăng (người xóm Đèo) làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã; đồng chí Lương Thanh Niên (người Minh Tiến) làm Phó Chủ tịch. Đội ngũ cán bộ của Ủy ban hành chính xã từng bước được kiện toàn. Nhằm tăng cường sức mạnh của bộ máy Nhà nước dân chủ nhân dân, thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Ủy ban bảo vệ xã Cảnh Thịnh được thành lập, gồm có: 1 ủy viên Ủy ban hành chính, 1 ủy viên của lực lượng vũ trang, 1 ủy viên trong Hội đồng nhân dân xã. Nhiệm vụ của Ủy ban bảo vệ là tập trung xây dựng lực

lượng, chỉ huy lực lượng vũ trang sẵn sàng chiến đấu, giữ gìn trật tự trị an, trấn áp bọn phản cách mạng.

Để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo phong trào cách mạng ở địa phương, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đối tượng kết nạp đảng viên của tỉnh và huyện trong đợt 2 (năm 1946), ngày 6-6-1946, đồng chí Hoàng Hành Thiện - một hạt nhân của phong trào cách mạng ở khu vực được giới thiệu và kết nạp vào hàng ngũ của Đảng. Cũng trong thời gian này, công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ về nhận thức chính trị, quan điểm giai cấp cho đội ngũ cán bộ ủy ban, các tổ chức đoàn thể và quần chúng xã Cảnh Thịnh được đẩy mạnh, nhằm phát hiện và bồi dưỡng thêm các quần chúng ưu tú để kết nạp vào Đảng. Hầu hết cán bộ, các đoàn thể, lực lượng du kích và một số quần chúng ưu tú trong xã được tham dự các lớp huấn luyện, bồi dưỡng về kiến thức chính trị. Thông qua hoạt động và bồi dưỡng, một số quần chúng ưu tú của Minh Tiến được vinh dự kết nạp vào hàng ngũ của Đảng, tiêu biểu như: đồng chí Lương Thanh Niên, Nguyễn Đình Tương (kết nạp tháng 11-1946).

Sau khi kiện toàn hệ thống chính trị, cuộc vận động xây dựng đời sống mới cũng được đẩy mạnh. Nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã luôn tích cực tham gia các phong trào cách mạng, góp phần bài trừ các hủ tục, tệ nạn xã hội lạc hậu, đồng thời đẩy mạnh các hình thức sinh hoạt văn hóa, văn nghệ tập thể. Bên cạnh đó, các hoạt động thông tin tuyên truyền cũng được chính quyền xã đẩy mạnh nhằm giúp nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, đề phòng mọi âm mưu thâm độc của kẻ thù.

Như vậy, chỉ hơn một năm sau ngày Cách mạng tháng Tám thành công, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, sức mạnh tổng hợp của nhân dân các dân tộc Minh Tiến được phát huy một cách cao độ. Sự tích cực tham gia các phong trào xây dựng đời sống mới, chế độ mới đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã trong việc động viên, giáo dục tinh thần yêu nước. Việc kiện toàn được bộ máy chính quyền xã là minh chứng rõ nét nhất cho sự đồng lòng của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã Cảnh Thịnh (trong đó có nhân dân Minh Tiến). Từ đây, quân và dân nơi đây đã hăng hái tham gia, tiến hành các hoạt động đóng góp sức người, sức của để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai.

IV. TÍCH CỰC XÂY DỰNG HẬU PHƯƠNG, GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC GIÀNH THẮNG LỢI TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)

Trước hành động xâm lược của thực dân Pháp ở phía nam vĩ tuyến 16, thực hiện chủ trương của Đảng trong công cuộc chống ngoại xâm và củng cố chính quyền sau Cách mạng tháng Tám 1945, nhân dân cả nước tiếp tục đứng lên tiến hành cuộc kháng chiến chống quân xâm lược. Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chính phủ, cùng với các đoàn thể quần chúng trong huyện, nhân dân các dân tộc trên địa bàn Minh Tiến một mặt tích cực tăng gia sản xuất, mặt khác, công tác xây dựng lực lượng vũ trang, bán vũ trang cũng được tiến hành khẩn trương. Các đội tự vệ

cứu quốc lần lượt được biên chế thành các tiểu đội, trung đội dân quân, du kích.

Trước tình hình hầu hết cán bộ, chiến sĩ các đơn vị tự vệ chiến đấu của huyện Đại Từ đã được điều động vào Vệ quốc đoàn, Ủy ban hành chính huyện đã giao cho hai thanh niên Triệu Minh Trường và Chu Văn Sủi làm nhiệm vụ xây dựng và củng cố các đơn vị tự vệ chiến đấu trong toàn huyện.

Từ chủ trương đúng đắn, kịp thời của Tỉnh ủy, Huyện ủy cùng với sự tích cực tham gia của nhân dân, phong trào quân sự hóa toàn dân ở Minh Tiến được triển khai rộng rãi ở khắp các xóm. Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, Minh Tiến thành lập 1 trung đội du kích do ông Lương Quang Đáo làm Trung đội trưởng. Trung đội có 30 cán bộ chiến sỹ, được trang bị 2 khẩu súng trường, 8 súng kíp, 4 quả lựu đạn, ngoài ra còn có 1 số vũ khí tự chế. Nhiệm vụ chính của trung đội du kích là tuần tra canh gác các tuyến đường đi vào Minh Tiến (như đường Khuôn Ngàn - Minh Tiến (nay là đường 264), các tuyến đường mòn liên xã), tham gia bảo vệ các kho tàng, cơ quan của Chính phủ đóng trên địa bàn và sẵn sàng chiến đấu khi có sự tấn công của quân địch. Trên trục đường liên huyện, du kích xã đã bố trí 2 trạm gác, đầu xã là trạm quán Ông Già và cuối xã là trạm Thẩm Cẩn.

Cuối năm 1946, thực dân Pháp tiến hành một cách liều lĩnh và trắng trợn tổ chức các hoạt động phá hoại trên địa bàn cả ba miền Bắc, Trung, Nam. Trong bối cảnh đó, ngày 19-10-1946, Hội nghị Quân sự toàn quốc của Đảng

họp tại Hà Nội do đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh chủ trì đã nhận định: "Nhất định không sớm thì muộn Pháp sẽ đánh mình và mình cũng nhất định phải đánh Pháp". Trên cơ sở đó, hội nghị đã quyết định một số vấn đề về quân sự, tư tưởng, tổ chức nhằm nâng cao sức mạnh chiến đấu và khả năng chiến đấu của lực lượng vũ trang trong cả nước.

Được sự hậu thuẫn của quân Anh, thực dân Pháp đã nổ súng chiếm trụ sở Ủy ban Nam Bộ, mở màn cho cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai. Với âm mưu cướp nước ta một lần nữa, chúng đã ráo riết tiến hành nhiều hoạt động chuẩn bị tấn công ra miền Bắc, tiêu diệt cơ quan đầu não, xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa của nhân dân ta. Trước những hành động trắng trợn của thực dân Pháp, ngày 18 và 19-12-1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì họp đã phân tích, đánh giá tình hình, nhận thấy khả năng hòa hoãn không còn nữa. Hội nghị quyết định phát động cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên quy mô cả nước và đề ra những nội dung cơ bản về đường lối kháng chiến.

Đêm 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Cùng với quân và dân cả nước, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc ở Minh Tiến đã hưởng ứng Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ".

Bắt đầu từ tháng 12-1946, khi nhân dân cả nước đã bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, nhận thức được tầm quan trọng về vị trí chiến lược của Thái Nguyên trong việc xây dựng An Toàn khu kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng nhiều cơ quan Trung ương Đảng và Chính phủ đã rời Hà Nội lên vùng Đại Từ, Thái Nguyên vừa để bảo toàn lực lượng vừa lãnh đạo nhân dân cả nước tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ.

Thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy Thái Nguyên về việc thành lập các tổ chức cơ sở Đảng, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, ngày 19-12-1946, tại khu rừng Mai Cong, xóm Chiềng, Đại hội lần thứ nhất đồng thời là Đại hội thành lập Chi bộ xã Cảnh Thịnh được tổ chức. Đại hội đã bầu đồng chí Nguyễn Văn Tăng làm Bí thư, đồng chí Hoàng Hành Thiện làm Phó Bí thư. Từ đây, nhân dân các dân tộc Minh Tiến tích cực hoạt động sản xuất, tham gia các phong trào đấu tranh cách mạng ở địa phương dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chi bộ Cảnh Thịnh. Tổ Đảng Minh Tiến được thành lập gồm 4 người: Lương Thanh Niên, Nguyễn Thanh Minh, Lương Trung Công, Nguyễn Đình Tương, do đồng chí Lương Thanh Niên làm Tổ trưởng, hoạt động dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Cảnh Thịnh. Tổ Đảng Minh Tiến dược thành lập có ý nghĩa quan trọng đối với phong trào cách mạng ở địa phương, góp phần phát triển và nâng cao tổ chức Đảng, đồng thời tập hợp nhân dân trong xã tham gia đấu tranh cách mạng.

Để sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến bảo vệ quê hương, bảo vệ an toàn căn cứ địa, Chi bộ, chính quyền

xã Cảnh Thịnh đặc biệt quan tâm đến nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang. Thực hiện chỉ thị của Huyện đội bộ dân quân Đại Từ, tháng 10-1947, xã đội bộ dân quân xã Cảnh Thịnh được thành lập do đồng chí Lương Quang Đáo (người Minh Tiến) làm xã đội trưởng. Thôn Minh Tiến có một trung đội dân quân du kích được tổ chức biên chế thành các tiểu đội, tổ chuyên môn: thông tin liên lạc, trinh sát, hậu cần, quân y. Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân các dân tộc Minh Tiến bước vào cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp, bảo vệ quê hương.

Nhận thấy được tầm quan trọng của Thái Nguyên nói riêng và vùng chiến khu Việt Bắc nói chung; xác định đây là nơi đóng quân của nhiều cơ quan đầu não Trung ương, trong thu đông 1947, thực dân Pháp đã mở cuộc tấn công với quy mô lớn lên căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc.

Trước cuộc tấn công ồ ạt của quân Pháp vào căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, tối ngày 7-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng chỉ thị cho Khu ủy và Bộ Tư lệnh Khu 1 tổ chức, chỉ huy bộ đội, dân quân du kích tập trung lực lượng nhằm phá tan kế hoạch của chúng. Ngày 8-10-1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi đồng bào, chiến sĩ ra sức giết giặc. Ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của thực dân Pháp. Bản Chỉ thị nhấn mạnh: nhiệm vụ của quân và dân ta là phải làm cho địch thiệt hại nặng nề không thể gượng lại được sau mùa đông này.

Thực hiện chỉ thị của cấp trên, Đảng bộ và chính quyền huyện Đại Từ đã nhanh chóng cử cán bộ, đảng viên

xuống các xã nhằm mục đích ổn định tình hình tư tưởng cho quần chúng nhân dân đồng thời chỉ đạo quân và dân các xã tiếp tục đẩy mạnh mọi hoạt động, mọi công tác, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân huyện Đại Từ và nhân dân Minh Tiến đã tích cực đẩy mạnh công tác tuần tra canh gác. Đồng thời tham gia ngăn chặn các cuộc hành quân, gây khó khăn cho việc tiếp tế và liên lạc giữa các vị trí chiếm đóng của địch; chiến đấu tập kích vào các căn cứ đóng quân của chúng. Các tuyến đường 13A từ Phú Minh đi ngã ba Định Hóa, từ Hùng Sơn đi Cát Nê, Quân Chu được tăng cường thêm lực lượng nhằm phát hiện và theo dõi tình hình của địch khi chúng tiến gần tới địa bàn.

Được sự giúp đỡ của Huyện đội bộ dân quân Đại Từ về kế hoạch và phương án tác chiến, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Cảnh Thịnh mà trực tiếp là tổ Đảng Minh Tiến, các hoạt động phục vụ chiến đấu được nhân dân tiến hành rất chặt chẽ. Thực hiện chủ trương tiêu thổ kháng chiến, nhân dân Minh Tiến đã tham gia đánh sập cầu Cảnh Thịnh, đồng thời chặt các cây to chắn ở ngang đường, huy động nhân dân dự trữ lương thực, thực phẩm để chiến đấu lâu dài, vận tải thương binh về tuyến sau. Tổ chức sơ tán người già, trẻ em, trâu bò, tài sản vào núi Hồng để đảm bảo an toàn. Khi địch đến thực hiện khẩu hiệu "3 không": không biết, không nói, không nghe.

Việc nhân dân các xã huyện Đại Từ trong đó có Minh Tiến tăng cường các hoạt động ngăn chặn sự đánh phá

đã góp phần quan trọng làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của quân đội Pháp. Trong hơn 1 tháng từ khi tiến quân lên Việt Bắc, chúng đã không thể thực hiện thành công các kế hoạch như đã đề ra. Trên các hướng đông và tây, đường bộ và đường thủy... chúng đều bị quân dân Việt Bắc cùng phối hợp với các lực lượng chủ lực chặn đánh quyết liệt và dữ dội, gây cho chúng nhiều thiệt hại nặng nề.

Trước hành động càn quét của quân địch, để chuẩn bị tốt nhất cho trận đánh, tổ Đảng Minh Tiến đã có sự chuẩn bị tốt về tinh thần như: tuyên truyền giáo dục vận động nhân dân động viên con em của mình hăng hái tham gia đánh địch. Cùng với sự chuẩn bị về mặt tinh thần, lực lượng du kích Minh Tiến có 1 trung đội du kích được giao thêm nhiệm vụ chặn đánh địch tại quán Ông Già (khu vực trung tâm gần trụ sở Ủy ban xã ngày nay) để cầm chân địch và tiêu hao sinh lực địch, chờ thời cơ cùng với bộ đội chủ lực phản công.

Sau khi nhận được lệnh chiến đấu, tổ Đảng đã lãnh đạo nhân dân và lực lượng vũ trang địa phương chuẩn bị các phương án sẵn sàng chiến đấu, bố trí lực lượng. Huy động nhân dân chặt tre, vầu vót chông cắm xuống một số khu vực địch có thể nhảy dù, số chông còn lại xã đã ủng hộ nhân dân Phú Minh (Phú Thịnh). Bên cạnh đó, cử một số lực lượng thanh niên nam nữ phối hợp chiến đấu với đơn vị chủ lực của ta.

Về phía địch, chúng hành quân từ hướng Định Hóa xuống gần đến địa phận Minh Tiến thì tạm dừng để củng

cố lực lượng, điều chỉnh đội hình và cho máy bay vừa trinh sát vừa phô trương lực lượng, sau đó chúng tiếp tục hành quân đến địa phận quán Ông Già. Tại đây chúng đã vấp phải sự kháng cự của lực lượng du kích và nhân dân Minh Tiến, buộc chúng phải quay lại. Để trả thù, địch đã cho nhiều tốp máy bay đến thả bom dữ dội xuống địa phận Minh Tiến làm cháy 5 nhà dân, 1 ngôi đình của nhân dân địa phương xây dựng để thờ phụng Thành hoàng làng.

Mặc dù bị thiệt hại, nhưng lực lượng du kích xã đã tiêu diệt gần 5 tên địch, thu một số vũ khí, việc giành thắng lợi trong trận đánh đã đẩy lùi cuộc hành quân của giặc Pháp xuống Đại Từ, giữ vững được làng xã chiến đấu, bảo vệ được các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn. Đặc biệt đã góp phần vào thắng lợi chiến dịch thu đông 1947.

Cùng với những hoạt động chiến đấu tiêu diệt sinh lực địch, để thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ kháng chiến kiến quốc và "sửa soạn phá những cuộc tấn công lớn của địch" theo chỉ thị của Trung ương, quân và dân Minh Tiến đã tiến hành nhiều hoạt động nhằm phục vụ cho công tác chiến đấu. Các phong trào ủng hộ lực lượng kháng chiến được nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã thực hiện với nhiều hình thức phong phú như nhận nuôi thương binh trong thời gian quân địch đánh phá ác liệt (trong xã đã có 8 gia đình nhận nuôi 8 chiến sỹ bộ đội, đó là các gia đình: Lương Binh Cường, Dương Văn Nghĩa, Dương Văn Lịch, Dương Đình Cầu, Hoàng Văn Chủm, Lương Thanh Niên, Dương Thị Hành, Ma Văn Cần. Trong những giai đoạn

sau, tiếp tục có nhiều chiến sĩ được các gia đình ở Minh Tiến nhận nuôi, thể hiện tình quân dân "cá nước" sâu sắc của đồng bào các dân tộc nơi đây. Bên cạnh đó, việc đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ "tiêu thổ kháng chiến" không cho thực dân Pháp lợi dụng làm chỗ đứng chân cũng được nhân dân hưởng ứng sôi nổi.

Sự thất bại liên tiếp trong các trận đánh đã khiến quân địch không thể thực hiện âm mưu xiết chặt vòng vây quanh khu tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Việt Trì - Phủ Lạng Thương; thực dân Pháp không những không lùng bắt được cơ quan đầu não, không tiêu diệt được bộ đội chủ lực của Việt Minh, mà còn bị quân và dân ta chặn đánh mạnh ở khắp nơi, khiến chúng phải quyết định bỏ dở cuộc hành quân Xanhtuya và rút quân về xuôi. Trong bối cảnh đó, thực hiện mệnh lệnh của cấp trên, lực lượng du kích của các xã đã phối hợp với bộ đội chủ lực đánh địch ở Lục Ba, Ký Phú, An Khánh... khiến lực lượng của chúng càng bị tổn thất nặng nề. Ngày 21-12-1947, toàn bộ quân Pháp ở Phổ Yên đã rút qua cầu Đa Phúc, theo Quốc lộ 3 về Hà Nội.

Trải qua gần một tháng trực tiếp đương đầu với cuộc hành quân của thực dân Pháp, cùng với lực lượng bộ đội chủ lực và dân quân du kích các xã, quân và dân Minh Tiến đã tham gia vào các trận đánh làm tiêu hao sinh lực địch, qua đó góp phần quan trọng trong việc giữ bí mật, bảo vệ an toàn cho các cơ quan đầu não kháng chiến của Trung ương. Đồng thời quân và dân huyện Đại Từ cũng như quân dân xã Minh Tiến đã không ngừng trưởng thành qua các

trận đánh, đúc rút được nhiều kinh nghiệm trong tổ chức lực lượng, trong huấn luyện chiến đấu và hiệp đồng tác chiến với du kích các xã cũng như với lực lượng bộ đội chủ lực đóng trên địa bàn.

Đóng góp của quân và dân Minh Tiến vào công tác "phá hoại", "tiêu thổ kháng chiến" đã góp phần quan trọng trong việc đập tan âm mưu tấn công vào địa bàn xã của thực dân Pháp. Các phương tiện cơ giới của chúng bị vô hiệu hóa, đi đến đâu cũng gặp phải những khó khăn do cảnh "vườn không, nhà trống" và thiếu lương thực. Những thắng lợi của quân và dân Minh Tiến cũng như quân dân các dân tộc trong huyện Đại Từ đã góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của nhân dân cả nước trong chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947, phá tan âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp. Đồng thời, bảo vệ an toàn cho các cơ quan đầu não Trung ương đứng chân trên địa bàn, quyết tâm giữ căn cứ địa vững chắc cho cuộc kháng chiến vì cán bộ và nhân dân Minh Tiến luôn nhận thức được rằng đây là nơi thuận tiện đường đi lại và là trạm giao liên giữa căn cứ địa cách mạng với vùng trung du, đồng bằng Bắc Bộ.

Bên cạnh những thắng lợi to lớn đã giành được, nhân dân các dân tộc Minh Tiến cũng đã phải chịu những tổn thất, mất mát do các cuộc tấn công của địch trên địa bàn xã. Những tổn thất đó đã gây ra nhiều khó khăn trong sản xuất và đời sống của nhân dân. Yêu cầu cấp thiết đặt ra cho các xã là phải tập trung tuyên truyền, vận động và tổ chức cán bộ, đoàn viên, thanh niên nêu cao vai trò xung kích, đi đầu trong việc khắc phục những khó khăn để giúp nhân dân phát triển sản xuất, ổn định đời sống.

Ngay sau khi địch rút khỏi Đại Từ, thực hiện Quyết định ngày 15-1-1948 của Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, chính quyền và nhân dân các xã đã tích cực tham gia công tác cứu tế; giúp chính quyền điều tra, nắm tình hình thiệt hại của nhân dân trong thời kỳ giặc tấn công, càn quét; cấp tiền trợ cấp cho nạn nhân và các gia đình nạn nhân chiến tranh gặp khó khăn. Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của Huyện ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, nhân dân các dân tộc Minh Tiến đã nhanh chóng khắc phục khó khăn, ổn định tư tưởng và đời sống, tiếp tục tham gia vào công cuộc kháng chiến, kiến quốc của dân tộc.

Cuối tháng 9-1948, xã Cảnh Thịnh và xã Tiến Lên (nay là xã Na Mao) hợp nhất thành một xã lấy tên là Phú Cường, bao gồm các xã: Minh Tiến, Phú Cường, Na Mao (hiện nay). Sau khi hợp nhất, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Đại hội Chi bộ xã Phú Cường được tổ chức tại xóm Chiềng. Đại hội đã bầu đồng chí Hoàng Hành Thiện làm Bí thư Chi bộ xã; đồng chí Lương Thanh Niên được cử làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính. Ngay sau khi Đại hội, để thực hiện thắng lợi những chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc kiện toàn bộ máy tổ chức Đảng góp phần tham gia điều hành công việc chung của làng xã, Chi bộ Phú Cường đã quyết định thành lập ở Minh Tiến 2 tổ Đảng là tổ Đảng Tân Hợp do đồng chí Nguyễn Thanh Minh làm Tổ trưởng và tổ Đảng Lưu Quang do đồng chí Lương Thanh Niên làm Tổ trưởng, với 16 đảng viên. Sự thành lập 2 tổ Đảng ở Minh Tiến là cơ sở, nền tảng cho sự hình thành của Chi bộ xã Minh Tiến sau này.

Năm 1953, trên cơ sở 2 tổ Đảng ở Minh Tiến, các tổ chức, các đoàn thể vững mạnh, để phát hiện và bồi dưỡng những quần chúng ưu tú, tiêu biểu nhằm tăng cường đội ngũ cán bộ, đảng viên của Chi bộ về cả số lượng và chất lượng. Đây là cơ sở quan trọng, đánh dấu bước trưởng thành về chất của phong trào kháng chiến ở địa phương. Lớp đảng viên đầu tiên của Minh Tiến là những thanh niên nhiệt tình yêu nước, hăng hái hoạt động, được rèn luyện trong phong trào quần chúng, nên trưởng thành và được đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Trong thời gian tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Minh Tiến trở thành nơi đón tiếp nhiều nhân vật quan trọng cấp cao, nhiều đơn vị quân đội, cơ quan, kho tàng... của Trung ương đến sơ tán và đóng quân. Trung ương Đảng, Chính phủ, quân đội bố trí rất nhiều cơ quan của Trung ương, các nhà máy, các kho tàng trên khắp các địa bàn xã đặc biệt là các khu vực giáp chân núi Hồng như: Bộ Tổng tham mưu quân đội nhân dân Việt Nam, Kho bạc của Chính phủ, Kho quân nhu quân đội nhà máy cơ khí quốc phòng Hoàng Hữu Nam, bệnh xá kiêm trường đào tạo y tá của Quân y xá Trần Quốc Toản[1] đóng tại khu Pắc Máng (nay là xóm 5 Lưu Quang), 1 tổ chế tạo huân huy chương của Chính phủ, 1 kho dự trữ muối ăn, thóc, giấy viết, 5 nhà kho lớn (xóm Khuôn Ria). Bên cạnh đó còn có 1 trạm gác tiền tiêu và phát hành báo được đặt tại quán Ông Già. Đây là trạm gác phía nam của khu ATK Định Hóa, là trạm trung chuyển tài liệu chuyển đến từ huyện Định Hóa và rất nhiều

1. Nay là Bệnh viện 354.

đơn vị quân đội xây dựng hậu cứ tại địa phương. Tất cả các cơ quan (trừ kho bạc, kho quân nhu, nhà máy chế tạo vũ khí) còn lại đều đóng quân tại nhà dân. Rất nhiều gia đình trong xã đã nhường hẳn nhà để các cơ quan ở và làm việc. Riêng trong giai đoạn 1945-1949, các đơn vị kể cả bộ đội chủ lực đến địa phương đều được nhân dân địa phương cung cấp một phần lương thực, thực phẩm. Đặc biệt, trong thời gian này, Minh Tiến còn vinh dự được Bác Hồ chọn là 1 địa điểm để làm việc. Lán của Bác được lực lượng bảo vệ Người dựng tại khu vực Khuối Rịa[1].

Trong thời gian đóng quân trên địa bàn, tất cả các cơ quan đơn vị, kho tàng đều được nhân dân bảo vệ chu đáo trong đó kho tàng có rất nhiều hàng quý hiếm, một số kho để ngay trong nhà dân, mặc dù đời sống của nhân dân vô cùng thiếu thốn nhưng kho tàng không hề mất mát, nhân dân trong xã vẫn vững vàng bảo vệ an toàn các cơ quan, kho tàng của Chính phủ và quân đội.

Rút kinh nghiệm qua các trận đánh Nhật, Pháp và công tác phục vụ chiến đấu, lực lượng du kích đã từng bước trưởng thành và vững mạnh cả về lực lượng và vũ khí trang bị. Cùng với sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng, lực lượng du kích Minh Tiến đã phối hợp với các đơn vị chủ lực đóng quân tại địa phương như Đại đội 74 do ông Cao Khắc Giáp làm Đại đội trưởng, Trung đoàn bộ

---

1. Năm 1998, địa phương phối hợp với Bảo tàng tỉnh Thái Nguyên tiến hành kiểm tra, khảo sát khu vực Khuối Rịa (nay là xóm 2 Lưu Quang) - nơi Bác Hồ từng sống và làm việc. Xã đã làm hồ sơ trình lên tỉnh đề nghị công nhận là di tích.

246 đóng tại xóm Lưu Quang do đồng chí Chu Đốc làm Trung đoàn trưởng.

Lực lượng du kích xã đã được cấp trên giao nhiệm vụ chính là ngày đêm canh gác 2 trạm gác của xã, đầu xã là quán Ông Già, cuối xã là trạm Thủy Văn (cầu treo Phú Cường). Các trạm gác này phối hợp với bộ đội, cán bộ bảo vệ các cơ quan và kho tàng. Trong 8 năm làm nhiệm vụ canh gác, du kích xã đã bắt được 22 người nghi vấn giao cho cấp trên. Đặc biệt, tháng 10-1949, 10 du kích được chọn trong trung đội du kích xã đã phối hợp với bộ đội chủ lực bảo vệ tuyệt đối an toàn hội nghị quan trọng của Trung ương bàn kế hoạch giải phóng Cao - Bắc - Lạng tổ chức tại đình làng Cướm.

Song song với công tác bảo vệ, giữ bí mật cho các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, nhân dân Minh Tiến trong thời gian này còn tham gia ủng hộ phong trào hũ gạo kháng chiến. Với quyết tâm đóng góp cao nhất về sức người, sức của cho cuộc kháng chiến của dân tộc, nhân dân đã huy động đóng góp được 2 tấn gạo (mỗi tháng 1 lần giao), giao trực tiếp cho đại đội của Tỉnh đội bộ dân quân Thái Nguyên đóng tại huyện Phú Lương do ông Cầm Giàng làm Đại đội trưởng. Đồng thời huy động 34 dân công do đồng chí Nguyễn Văn Thạch phụ trách tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong Chiến dịch Hòa Bình (năm 1951)...

Trong thế trận toàn dân đánh giặc, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng vẫn luôn nhấn mạnh đến cuộc đấu tranh trên mặt trận văn hóa. Mặt trận văn hóa cũng

là một mặt trận như các mặt trận chính trị, quân sự, kinh tế... Quán triệt sâu sắc chủ trương đó, chính quyền xã đã tiếp tục đẩy mạnh phong trào bình dân học vụ, chú trọng nâng cao trình độ văn hóa cho lực lượng dân quân du kích và nhân dân các dân tộc trong xã. Đội ngũ giáo viên được tăng cường bổ sung nhờ sự tham gia tích cực của các lực lượng cán bộ các cơ quan, lực lượng bộ đội đóng trên địa bàn xã. Nhờ đó, công tác đào tạo đã có bước phát triển theo đúng phương châm giáo dục phục vụ kháng chiến.

Bên cạnh phát triển văn hóa, giáo dục, quân và dân Minh Tiến dưới sự lãnh đạo của Chi bộ cũng đã thực hiện chủ trương người cày có ruộng, tích cực sản xuất, phát triển kinh tế. Căn cứ vào sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng Phú Cường, tổ Đảng Minh Tiến đã đề xuất với Ủy ban kháng chiến hành chính xã chia 4 mẫu ruộng chùa cho 5 gia đình cố nông sản xuất, giao 4 con trâu của địa chủ[1] đang cho nhân dân thuê cho 16 gia đình (cứ 4 gia đình lại có 1 con trâu). Ngoài ra, xã còn vận động những gia đình có nhiều ruộng thì san sẻ cho anh em họ hàng để cùng nhau cày cấy. Nhờ tích cực chỉ đạo công tác chia ruộng, đến năm 1953, hầu hết các gia đình nông dân ở Minh Tiến đều có ruộng để sản xuất.

---

1. Minh Tiến không có địa chủ người địa phương, chỉ có 1 địa chủ ở Định Hóa phát canh thu tô, cho nông dân thuê 4 con trâu, khi cải cách, chính quyền cách mạng đã tịch thu trâu, ruộng đất chia cho nhân dân.

Xác định phát triển sản xuất là nhiệm vụ quan trọng vừa để đảm bảo đời sống của người dân vừa để cung cấp cho cuộc kháng chiến nên các đồng chí cán bộ, đảng viên trong tổ Đảng đã tích cực, tăng cường vận động nhân dân phát triển sản xuất. Ngoài ra các đồng chí cán bộ, bộ đội đóng quân tại địa phương cũng trực tiếp hướng dẫn nhân dân cách chăm bón lúa, trồng các loại hoa màu, chăn nuôi. Nhờ đó, phong trào sản xuất đã có sự thay đổi tích cực. Nhân dân xóm Khuôn Ria - Lưu Quang đã khai phá 10 mẫu ruộng lầy thụt để trồng lúa nếp mao, phát trồng hơn 20 mẫu lúa nương mỗi năm và hàng chục mẫu khoai, sắn, ngô, bí đỏ... Nhờ đó, đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện, công tác chi viện sức người, sức của cho cuộc kháng chiến cũng nhờ đó mà đảm bảo hơn.

Tháng 11-1953, thực hiện chủ trương của cấp trên, xã Phú Cường được chia tách thành 3 xã: Minh Tiến, Phú Cường và Thắng Lợi. Cũng từ đây, Chi bộ xã Minh Tiến được thành lập do đồng chí Lương Thanh Niên làm Bí thư Chi bộ lâm thời. Chính quyền do đồng chí Nguyễn Thanh Minh làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính lâm thời. Việc thành lập Chi bộ Đảng đã đánh dấu bước phát triển trong tổ chức cơ sở Đảng cũng như trong phong trào cách mạng ở Minh Tiến. Từ đây, quá trình phát triển kinh tế, xã hội cũng như phong trào cách mạng ở địa phương được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Chi bộ Đảng. Ngày 29-12-1953, Đại hội Chi bộ lần thứ I của Chi bộ Minh Tiến đã được tổ chức tại nhà gia đình đồng chí Đàm Văn Lượng (xóm 1 Tân Hợp). Đại hội đã nhanh chóng nhận định tình hình và đề ra chủ trương huy động tích cực sức người, sức

của phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Nhất Định được bầu làm Bí thư Chi bộ[1]; đồng chí Lương Thanh Niên - Phó Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Thạch làm Chi ủy viên.

Trên mặt trận quân sự, sau khi phân tích kỹ tình hình của ta và địch, ngày 6-12-1953, Bộ Chính trị nhất trí thông qua kế hoạch tác chiến của Tổng quân ủy quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ, quyết tâm tiến hành trận đánh tiêu diệt lớn, tạo chiến thắng vang dội để qua đó chấm dứt cuộc kháng chiến trường kỳ. Nhu cầu về nhân lực và vật lực để phục vụ cho cuộc kháng chiến ngày càng lớn. Thực hiện sự chỉ đạo của Chi bộ, xã Minh Tiến đã huy động ủng hộ chiến dịch Điện Biên Phủ 8 con trâu, 4 con lợn.

Thất bại trong chiến dịch Điện Biên Phủ đã buộc thực dân Pháp phải ngồi vào bàn đàm phán, ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ ngày 21-7-1954 về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở ba nước Đông Dương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các cấp bộ Đảng tỉnh Thái Nguyên và huyện Đại Từ, trong 9 năm cùng quân dân cả nước tham gia cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, tổ Đảng, sau này là Chi bộ, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc xã Minh Tiến đã không ngừng phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ và hy sinh. Nhờ đó xã đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ và

1. Đồng chí Hoàng Nhất Định còn kiêm nhiệm chức Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính.

giữ vững chính quyền cách mạng, bảo vệ căn cứ địa kháng chiến Việt Bắc, đóng góp một phần quan trọng sức người, sức của phục vụ cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của dân tộc. Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ đóng góp sức người, sức của cho các chiến trường, quân và dân Minh Tiến cũng đã hoàn thành xuất sắc vai trò là một địa bàn đứng chân của các cơ quan đầu não kháng chiến.

Trong suốt chặng đường cách mạng 1945-1954, phong trào đấu tranh của nhân dân các dân tộc xã Minh Tiến đã trải qua nhiều khó khăn, thăng trầm cùng lịch sử dân tộc. Với lòng yêu nước nồng nàn, một số thanh niên trên địa bàn xã đã được giác ngộ cách mạng và góp phần vào thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945. Trong những năm 1946-1948, với sự ra đời của 2 tổ Đảng Tân Hợp và Lưu Quang, các đồng chí đảng viên đầu tiên của xã đã từng bước xây dựng tổ chức Đảng trưởng thành và lãnh đạo nhân dân Minh Tiến tham gia cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Vượt qua nhiều khó khăn gian khổ trong những ngày kháng chiến, nhân dân Minh Tiến đã cống hiến không tiếc nhân lực, vật lực cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Trải qua 9 năm chiến tranh, Minh Tiến đã có 30 thanh niên tình nguyện nhập ngũ, trong chiến đấu đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trong giai đoạn 1950-1954, xã Minh Tiến có 12 người tham gia thanh niên xung phong, 48 người tham gia dân công hỏa tuyến, nhiều gia đình là cơ sở trung kiên của cách mạng. Thực hiện tốt công tác vận động nhân dân các dân tộc trên địa

bàn tích cực ủng hộ, đóng góp sức người sức của phục vụ cho tiền tuyến, đóng góp tre, nứa cùng hàng ngàn ngày công làm nhà tạm, doanh trại phục vụ cho các đơn vị bộ đội chủ lực đóng quân trên địa bàn.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1946-1954 trước hết là thắng lợi của đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh đúng đắn, tài tình của Đảng. Đường lối đó đã được cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Minh Tiến quán triệt sâu sắc và vận dụng một cách linh hoạt, chủ động và phù hợp với hoàn cảnh của địa phương. Tổ chức Đảng ở Minh Tiến đã đoàn kết được nội bộ Đảng, đoàn kết được toàn dân, chính quyền và các đoàn thể chính trị tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân góp phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc.

Với những đóng góp tích cực của nhân dân các dân tộc trên địa bàn xã trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, Minh Tiến đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý, trong đó, năm 2005 xã được tặng danh hiệu cao quý Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ chống thực dân Pháp. Đó là nguồn động viên tinh thần to lớn, là sự ghi nhận sự tham gia tích cực và đóng góp của tổ chức Đảng, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Minh Tiến trong cuộc kháng chiến chống kẻ thù xâm lược, góp phần giải phóng dân tộc, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Đồi cây đa (Thẩm Sấng) - Nơi đơn vị cục Quân pháp của Bộ Quốc phòng đóng quân trong thời kỳ 1947 - 1948

Đồi Nà Mạ xóm Lưu Quang - Nơi từng đặt tổng kho quân nhu trong giai đoạn 1948 - 1950

Khuối Rịa, xóm Lưu Quang - Nơi từng đặt lán trại để đón Bác Hồ năm 1949

Khu vực đình làng Cướm - Nơi Bác Hồ về dự hội nghị Thường vụ Quân sự Trung ương năm 1949

Chân núi Hồng, xóm Lưu Quang - Nơi từng đặt Kho bạc Nhà nước trong giai đoạn 1947 - 1951

Đồi Nạ Doọc, xóm Lưu Quang - Nơi đặt nhà máy cơ khí Hoàng Hữu Nam trong thời kỳ chống thực dân Pháp

Nhà cụ Lương Văn Thứ - Nơi ở của gia đình Đại tướng Hoàng Văn Thái và cơ quan Bộ Tổng tham mưu trong giai đoạn 1947 - 1953

Các cựu du kích tham gia chiến dịch thu đông năm 1947 chụp ảnh lưu niệm với cán bộ địa phương và quân đội

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THAM GIA CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. KHÔI PHỤC KINH TẾ, TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - XÃ HỘI (1954-1957)

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết (ngày 21-7-1954), hòa bình được lập lại trên miền Bắc Việt Nam. Trong khi nhân dân miền Bắc đang nỗ lực khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống, thì ở miền Nam, được sự giúp đỡ của đế quốc Mỹ, chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm ra sức đánh phá, tiêu diệt lực lượng cách mạng, phá hoại hiệp thương giữa hai miền, hòng biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của đế quốc Mỹ, là tiền đề ngăn chặn phong trào cách mạng ở Đông Nam Á. Bước vào giai đoạn cách mạng mới, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Minh Tiến phải đối mặt với nhiều khó khăn. Là 1 xã miền núi với hơn 90% là dân tộc thiểu số lại cách xa trung tâm huyện hơn 20km, đường 264 chủ yếu thông xe thô sơ, nhiều đoạn phải trung chuyển do cầu đường bị hỏng, đặc biệt là về mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10. Bên cạnh đó, phong tục tập quán ma

chay, cưới xin, bói toán của chế độ phong kiến thay đổi không đáng kể, tập quán sản xuất còn thấp chủ yếu phụ thuộc vào thiên nhiên.

Được sự chỉ đạo, giúp đỡ của huyện, Chi bộ đã nhanh chóng ổn định tổ chức, đưa hoạt động của bộ máy chính quyền, mặt trận và các đoàn thể quần chúng vào nền nếp. Trên cơ sở đó, đẩy mạnh các mặt công tác, phát huy tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau của quần chúng nhân dân. Phong trào khai hoang, phục hóa được phát động rộng rãi, nhanh chóng đưa nhiều diện tích vào sản xuất. Cấp ủy, chính quyền đã vận động nhân dân, đặc biệt là những hộ có ruộng đất ít tiến hành khai hoang mở rộng diện tích. Ngay cuối năm 1954 đầu năm 1955, hàng chục mẫu ruộng đã được đưa vào cày cấy. Thắng lợi trong việc tổ chức lại đời sống cho nhân dân, góp phần làm cho xóm làng từng bước ổn định, nhân dân yên tâm, phấn khởi sản xuất.

Trong khi tập trung lãnh đạo khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, Chi bộ thường xuyên giáo dục tinh thần cảnh giác, có kế hoạch đối phó với mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù. Cuối năm 1955, thông qua đợt học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 8, cán bộ và quần chúng nhân dân Minh Tiến đã nhận thức sâu sắc hơn về âm mưu của đế quốc Mỹ và nhiệm vụ củng cố miền Bắc vững mạnh, làm chỗ dựa cho cuộc đấu tranh thống nhất đất nước. Chi bộ và nhân dân trong xã càng nêu cao quyết tâm thực hiện tốt mọi nhiệm vụ do Trung ương và tỉnh, huyện đề ra. Một trong những công tác trọng tâm để củng cố miền Bắc trong thời gian này là tiến hành cải cách ruộng đất, giải phóng nông dân hoàn toàn thoát khỏi ách

bóc lột của giai cấp địa chủ, hoàn thành triệt để cuộc cách mạng dân chủ ở miền Bắc. Ở Minh Tiến, không có hộ địa chủ nào, nên cuộc cải cách ruộng đất ở đây không diễn ra. Nhưng Chi bộ, chính quyền địa phương vẫn quán triệt cuộc cải cách đến với nhân dân trong xã, để nhân dân nắm bắt được tình hình thời sự đang diễn ra trên cả nước.

Để chỉ đạo tốt hơn cuộc khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa - xã hội, tháng 9-1957, Chi bộ Minh Tiến đã tiến hành Đại hội Chi bộ lần thứ II (nhiệm kỳ 1957-1959). Đại hội đã nghiêm túc đánh giá và kiểm điểm quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng lần thứ I. Đồng thời thông qua phương hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân, chú trọng công tác xây dựng Đảng, các đoàn thể quần chúng, đảm bảo an ninh - quốc phòng tại địa phương trong giai đoạn tiếp theo.

Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thanh Minh được bầu làm Bí thư. Đồng chí Lương Thanh Niên - Phó Bí thư Chi bộ. Chi ủy viên là các đồng chí Lương Trung Công, Nguyễn Văn Thạch, Ma Cảnh Hưng.

Sau Đại hội, Chi bộ tích cực chỉ đạo tiến hành công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Trong những năm 1956-1957, nông dân lao động phải đối mặt với nhiều khó khăn trong sản xuất về nông cụ, sức kéo, giống, vốn.

Trước tình hình đó, ngoài khai hoang, mở rộng diện tích trồng trọt, cấp ủy, chính quyền còn phát động toàn dân trồng lúa nương, lúa mố (lúa cạn), trồng các loại cây

rau màu chủ yếu là các cây màu lương thực như ngô, khoai, sắn. Để tăng năng suất cây trồng, trong thời gian này, nhân dân trong xã đã tiến hành mua các loại giống mới có năng suất cao, chất lượng tốt từ các xã phía nam huyện Đại Từ và các tỉnh đồng bằng như ngô nếp, ngô tẻ hạt trắng, khoai lang, bắp cải, su hào... về gieo trồng

Trong quá trình khôi phục sản xuất, nhân dân xã Minh Tiến luôn phát huy truyền thống đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau về lao động, lương ăn, công cụ, giống, vốn. Cùng với sự hỗ trợ của các cấp chính quyền, công cuộc khai hoang đẩy mạnh sản xuất đạt nhiều kết quả, giống cây trồng vật nuôi trong xã cũng trở nên phong phú hơn.

Một số kết quả sản xuất nông nghiệp xã Minh Tiến

	1956	**1957**
Vụ chiêm rét:		
- Diện tích (ha)	30,960	26
- Năng suất (tạ/ha)	13,33	9,80
- Sản lượng (tấn)	41,269	25,5
Vụ mùa:		
- Diện tích (ha)	108,3	90.9
- Năng suất (tạ/ha)	15,00	11,11
- Sản lượng (tấn)	16,254	10,09
Tổng diện tích cả năm (ha)	154,4	128,8
Sản lượng cả năm (tấn)	22,26	14,04
Năng suất trên ruộng 2 vụ (tạ/ha)	28,25	21,31

Nguồn: Phòng Thống kê huyện Đại Từ

Song song với nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, để đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất và đưa nhân dân từng bước đi vào thực hiện phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa, các xã trong huyện Đại Từ đã tích cực thực hiện chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa ở nông thôn, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể. Năm 1955, huyện Đại Từ được chọn là nơi thí điểm xây dựng hợp tác xã nông nghiệp của tỉnh Thái Nguyên.

Từ năm 1957, Huyện ủy chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng các tổ đổi công, các tổ viên lao động đổi công cho nhau. Trong thời gian này, xã Minh Tiến đã thành lập được 4 tổ đổi công gồm: Lưu Quang 1 do ông Ma Cảnh Hưng làm Chủ nhiệm; Lưu Quang 2 do ông Lương Viết Thu làm Chủ nhiệm; Tân Tiến do ông Hoàng Nhất Định làm Chủ nhiệm; Khuôn Ria do ông Nguyễn Văn Thạch làm Chủ nhiệm.

Mô hình các tổ đổi công ngày càng được phổ biến và nhân rộng ra toàn xã, tổ đổi công thực sự là lực lượng chủ chốt thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp. Cũng trong thời gian này, nhiều cán bộ đã được cử đi học tập, nghiên cứu đường lối, chính sách của Đảng, nguyên tắc tổ chức, hoạt động của tổ đổi công do Huyện ủy tổ chức. Việc hình thành các tổ đổi công là một bước tập dượt đầu tiên cho lối làm ăn tập thể sau này. Nhờ đó mà nhiều hộ gia đình thiếu sức lao động, thiếu nông cụ sản xuất đã có được sự giúp đỡ kịp thời, mức sống ổn định hơn, hoạt động sản xuất nông nghiệp luôn được đảm bảo, năng suất và sản lượng lương thực được giữ vững.

Bên cạnh khôi phục kinh tế và ổn định đời sống nhân dân, việc phát triển văn hóa, giáo dục, y tế cũng có nhiều tiến bộ. Công tác văn hóa giáo dục được chú ý từ thời kỳ kháng chiến, đến nay trong điều kiện hòa bình, đời sống ổn định càng có điều kiện phát triển nhanh mạnh hơn. Năm 1956, căn cứ vào sự chỉ đạo của Ban Bình dân học vụ huyện Đại Từ, cấp ủy và chính quyền xã Minh Tiến đã tổ chức mỗi xóm 1 lớp bình dân học vụ, mỗi lớp có từ 15-20 người thuộc mọi lứa tuổi, chủ yếu là thanh niên. Cũng trong năm 1956, xã đã thành lập ở mỗi xóm 1 lớp vỡ lòng cho các cháu từ độ tuổi 7-10, mỗi lớp có 15 học sinh. Việc thành lập các lớp vỡ lòng đã thu hút khoảng 70 em học sinh trong toàn xã theo học.

Bước sang năm 1957, Minh Tiến đã huy động thanh niên trong toàn xã xây dựng trường cấp 1. Với sự đóng góp tích cực của nhân dân, tháng 9-1957, trường cấp 1 Minh Tiến đã khai giảng năm học đầu tiên, thu hút từ 50 - 70 học sinh. Giáo viên đầu tiên của nhà trường là thầy Hoàng Ngọc Sôi.

Nhờ có các chủ trương đúng, những biện pháp phù hợp mà phong trào bình dân học vụ, phong trào bổ túc văn hóa tiếp tục được phát triển rộng rãi, nhiều lớp học đã được tổ chức ở khắp các thôn xóm. Được sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, ban Bình dân học vụ của huyện cũng như của xã đã tổ chức nhiều hình thức thi đua học tập, động viên kịp thời mọi người hưởng ứng các chương trình học. Sau những buổi lao động cần mẫn, người dân trong xã lại hăng hái tham gia các lớp học với quyết tâm hoàn thành chương

trình xóa nạn mù chữ. Một không khí học tập sôi nổi, hăng say đã lan rộng khắp quê hương Minh Tiến.

Cuộc vận động xây dựng nếp sống mới được đẩy mạnh, nhất là việc bài trừ tàn tích văn hóa nô dịch, mê tín dị đoan. Phong trào "Sạch làng tốt ruộng", "Ăn chín uống sôi" tiếp tục được đông đảo nhân dân hưởng ứng và dần dần đi vào nền nếp, có tác dụng tích cực bảo vệ sức khỏe nhân dân, phục vụ sản xuất. Bên cạnh đó, mạng lưới y tế xã bước đầu được xây dựng. Năm 1957, cấp ủy, chính quyền xã đã cử 2 người là Đinh Văn Lượng và Nguyễn Văn Thành đi học y tá tại Ty y tế tỉnh Thái Nguyên nhằm nhanh chóng đào tạo đội ngũ cán bộ y tế cho xã.

Công tác thông tin, văn hóa, văn nghệ cũng đã được mở rộng. Các tổ thông tin được thành lập nhằm tập hợp và phản ánh kịp thời, rộng rãi những chủ trương và đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới từng thôn, xóm trong xã.

Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân cũng có những tiến bộ rõ rệt. Chi bộ đã chỉ đạo chính quyền cùng các tổ chức thanh niên, phụ nữ tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa mới như tổ chức đám cưới theo nếp sống mới, không ăn uống linh đình trong ma chay, cưới hỏi. Bên cạnh đó, phong trào văn hóa, văn nghệ đã phát triển mạnh, thể hiện rõ nét trong các buổi sinh hoạt văn hóa của từng thôn xóm. Xã Minh Tiến vẫn tiếp tục duy trì nét văn hóa truyền thống như hát then, ví, lượn, hội đình Hạ Lãm. Từng vở kịch, điệu múa cho đến những lời ca

tiếng hát của các đội văn nghệ đều tập trung vào nội dung ca ngợi và động viên nhân dân xây dựng cuộc sống mới.

Đối với công tác xây dựng chính quyền, hết quý II năm 1955, Minh Tiến đã hoàn thành việc tổ chức bổ nhiệm các chức danh trong Ủy ban hành chính xã cũng như phân công công tác trong các ban ngành. Đồng chí Nguyễn Thanh Minh được bầu làm Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, đồng chí Ma Văn Lục - Bí thư Đoàn Thanh niên, đồng chí Nguyễn Văn Thạch - Xã đội trưởng.

Trong công tác xây dựng Đảng, trải qua 3 năm khôi phục và phát triển kinh tế, Chi bộ Đảng đã lớn mạnh về nhiều mặt. Những lúng túng ban đầu, những biểu hiện lệch lạc về tư tưởng được nhanh chóng khắc phục. Trong điều kiện nhiệm vụ công tác nặng nề, lực lượng và năng lực đảng viên có nhiều hạn chế, Chi bộ đã không ngừng tăng cường giáo dục ý chí và phẩm chất cách mạng cho đảng viên, đẩy mạnh đấu tranh phê bình, tự phê bình qua sinh hoạt nội bộ Đảng, bố trí mọi đảng viên vào các nhiệm vụ công tác cụ thể. Mặc dù có một vài đảng viên hoang mang, song tuyệt đại bộ phận cán bộ, đảng viên trong Chi bộ vẫn thể hiện niềm tin, lòng trung thành tuyệt đối với Đảng. Nhiều quần chúng cốt cán được bồi dưỡng và kết nạp vào Đảng, tăng thêm sức chiến đấu cho Chi bộ.

Ba năm khôi phục lại sản xuất, hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957) cũng là ba năm phấn đấu đầy khó khăn, thử thách. Nhưng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự chỉ đạo sát sao của huyện, tỉnh, Chi bộ và nhân dân trong xã đã vượt qua mọi thử thách, hoàn thành về cơ

bản những nhiệm vụ đề ra: hoàn thành việc khai hoang phục hóa, từng bước phát triển sản xuất, ổn định và phát triển đời sống nhân dân về vật chất cũng như tinh thần. Tổ chức Đảng, chính quyền, mặt trận, các đoàn thể quần chúng xã Minh Tiến được rèn luyện, củng cố và phát triển trong tình hình mới, theo yêu cầu nhiệm vụ mới, trong đó sự lớn mạnh của Chi bộ Đảng là nhân tố quan trọng hàng đầu.

Như vậy trong 3 năm, kể từ khi miền Bắc được giải phóng đến năm 1957, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Minh Tiến đã khắc phục và vượt qua mọi khó khăn thử thách, từng bước ổn định xã hội, phát triển sản xuất. Những thành tựu bước đầu trong việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế đã dần dần tạo ra những điều kiện thuận lợi để Chi bộ và nhân dân trong xã bước sang thời kỳ mới: thời kỳ cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

II. LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 3 NĂM CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - VĂN HÓA (1958-1960)

Sau khi hoàn thành kế hoạch khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, nhân dân xã Minh Tiến bước vào thời kỳ cùng nhân dân cả nước tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa.

Tháng 9-1958, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Đại Từ, Chi bộ Đảng xã Minh Tiến đã tiến hành Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1958-1960). Đại hội đã tập trung thảo luận vấn đề củng cố và phát triển các tổ đội công tác, phong trào quần chúng trong cách làm ăn tập thể. Đại hội bầu Ban

Chi ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Thanh Minh được bầu làm Bí thư, đồng chí Lương Thanh Niên - Phó Bí thư. Các đồng chí ủy viên bao gồm: đồng chí Nguyễn Đình Tương, Lương Trung Công, Nguyễn Văn Thạch.

Từ sau Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 14 (11-1958), phong trào hợp tác hóa nông nghiệp ở miền Bắc phát triển sôi nổi. Đầu năm 1959, tỉnh và huyện đều có nghị quyết đẩy nhanh tốc độ cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế cá thể, trong đó cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp là nhiệm vụ trung tâm. Trong bối cảnh chung đó, cuối năm 1958, Chi bộ Đảng thực hiện tốt đợt giáo dục đảng viên trong khu vực sản xuất nông nghiệp. Qua đó, nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo công cuộc hợp tác hóa nông nghiệp. Qua đợt học tập này, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong xã đã đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo công cuộc hợp tác hóa nông nghiệp. Đồng thời, cán bộ, đảng viên trong Chi bộ cũng thấy rõ trách nhiệm của mình trong cuộc cách mạng về quan hệ sản xuất cũng như trong cuộc đấu tranh gay go phức tạp giữa hai con đường tập thể xã hội chủ nghĩa và con đường cá thể tự phát tư bản chủ nghĩa.

Để thực hiện kế hoạch trên, Chi bộ đã chỉ đạo một đợt học tập sâu rộng trong nhân dân nhằm làm cho mọi người thấu suốt đường lối, phương châm cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng nhất là đối với cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp. Trên cơ sở đó phát động toàn thể nhân dân hăng hái, tự nguyện tham gia vào tổ đổi công. Ban Vận động xây dựng tổ đổi công được thành lập gồm đại

diện của các ngành, các giới nhằm động viên mọi lực lượng tham gia vào cuộc vận động cách mạng to lớn, sâu sắc này. Các đảng viên, đoàn viên thanh niên được xác định là lực lượng nòng cốt. Nhiều hình thức tuyên truyền, vận động đã được tiến hành như phát thanh, cổ động, học tập theo đoàn thể, xóm ngõ, đến từng nhà, gặp từng người để tuyên truyền, giải thích... Mặc dù trong đợt vận động, có những trường hợp vì tư tưởng chưa vững vàng hoặc bị gia đình ràng buộc, nhưng phần lớn cán bộ, đảng viên, đoàn viên đã thể hiện được vai trò đầu tàu, gương mẫu, nhiều quần chúng đóng vai trò tích cực thúc đẩy phong trào.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, song đường lối, phương châm hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng đưa ra hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng của quần chúng. Cuộc vận động được Chi bộ chỉ đạo tập trung, thuyết phục nên đông đảo nông dân các thôn xã tình nguyện tham gia hợp tác xã.

Năm 1959, 98% các hộ nông dân đóng góp trâu bò, ruộng đất, công cụ, vốn sản xuất vào con đường làm ăn tập thể. Có nhiều tổ đổi công làm ăn có nền nếp, quần chúng quen dần với nếp làm việc tập thể, ngày càng thấy rõ lợi ích thiết thực của tổ đổi công. Tinh thần đoàn kết trong sản xuất, trong cuộc sống được nâng lên. Cán bộ trong xã cũng bước đầu có kinh nghiệm trong việc tổ chức, điều hành công việc. Từ đổi công từng việc tiến lên đổi công thường xuyên có bình công chấm điểm, lối làm ăn mới ngày càng phát huy ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống nhân dân.

Cũng từ năm 1959, trên cơ sở các tổ đổi công, xã Minh Tiến đã thành lập được 4 hợp tác xã bậc thấp: Hợp tác xã

Lưu Quang 1 do ông Lương Viết Thu làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Lưu Quang 2 do ông Ma Cảnh Hưng làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Tân Tiến do ông Hoàng Nhất Định làm Chủ nhiệm; Hợp tác xã Khuôn Ria do ông Nguyễn Văn Thạch làm Chủ nhiệm.

Việc thành lập hợp tác xã và tổ chức sản xuất có kết quả ở Minh Tiến đã đem lại cho Chi bộ Đảng Minh Tiến những kinh nghiệm bước đầu về công tác tư tưởng, tổ chức và chỉ đạo sản xuất trong hợp tác xã. Qua đó, thể hiện quyết tâm cao nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ cải tạo quan hệ sản xuất ở địa phương của toàn Chi bộ. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ quyết định mở cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp rộng ra toàn xã, quyết tâm hoàn thành về cơ bản nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa phạm vi cả xã trong năm 1959.

Trong nông nghiệp, bên cạnh các biện pháp cày sâu, bừa kỹ, cấy thẳng hàng, làm cỏ... nhân dân trong xã đã tận dụng mọi nguồn phân bón ruộng, xây dựng các mương phai, đập, phục vụ cho sản xuất. Nhờ đó sản xuất nông nghiệp của xã thời kỳ này có bước chuyển biến tích cực, mức sống của xã viên được nâng lên rõ rệt. Nhân dân ngày càng tin tưởng vào con đường làm ăn tập thể. Đội ngũ cán bộ từ đội sản xuất đến các Ban Quản trị ngày càng tích lũy được kinh nghiệm chỉ đạo sản xuất và năng lực quản lý.

Một số kết quả sản xuất nông nghiệp xã Minh Tiến

	1958	1959	1960
Vụ chiêm rét:			
- Diện tích (ha)	22,1	28,3	37,9
- Năng suất (tạ/ha)	10,30	20,11	8,55
- Sản lượng (tấn)	22,7	56,9	32,4
Vụ mùa:			
- Diện tích (ha)	122.4	124,5	125,5
- Năng suất (tạ/ha)	15,36	22,03	18,54
- Sản lượng (tấn)	188	274,3	232,7
Tổng diện tích cả năm (ha)	157	161	167,7
Sản lượng cả năm (tấn)	223,6	340,9	269,2
Năng suất trên ruộng 2 vụ (tạ/ha)	25,56	41,03	27,06

Nguồn: Phòng Thống kê huyện Đại Từ

Đi đôi với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng luôn được Chi bộ Đảng quan tâm phát triển. Các mặt công tác thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội phát triển mạnh vừa góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân, vừa thiết thực phục vụ nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển sản xuất.

Về giáo dục, nhằm nâng cao trình độ văn hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp thu khoa học - kỹ thuật, nâng cao năng lực cho cán bộ và nhân dân, công tác bổ

túc văn hóa được chú ý. Được đông đảo cán bộ, thanh niên hăng hái tham gia, Chi bộ đề ra kế hoạch phấn đấu phổ cập văn hóa cấp I cho đội ngũ cán bộ, thanh niên trong xã.

Công tác y tế cũng được coi trọng. Trên địa bàn xã Minh Tiến thời gian này đã xây dựng được một trạm xá dân lập, thường xuyên khám bệnh, phát thuốc cho nhân dân.

Tổ thông tin tuyên truyền, đội văn nghệ của xã cũng được củng cố, tích cực hoạt động, phục vụ đắc lực công tác động viên nhân dân trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất đất nước.

Tháng 1-1960, Đại hội Chi bộ Đảng xã Minh Tiến lần thứ IV (nhiệm kỳ 1960-1961) được tổ chức. Đại hội bầu Ban Chi ủy gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Đình Tương được bầu làm Bí thư, đồng chí Lương Thanh Niên làm Phó Bí thư, đồng chí Lương Trung Công - Thường vụ, 2 Chi ủy viên là đồng chí Dương Trung Lộc và Nguyễn Văn Thạch.

Thông qua cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, bộ máy chính quyền xã càng được củng cố về mọi mặt, ngày càng phát huy vai trò tích cực trong xây dựng và bảo vệ chế độ mới. Trong thời gian này, nhân dân Minh Tiến tích cực tham gia học tập bản hiến pháp mới (năm 1959). Qua đó, ý thức và trách nhiệm người công dân trong mỗi quần chúng được nâng cao. Tháng 5-1960, nhân dân toàn xã lại phấn khởi cùng nhân dân miền Bắc hoàn thành thắng lợi cuộc bầu cử Quốc hội khóa II.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IV, Chi bộ Đảng xã Minh Tiến lãnh đạo nhân dân hợp nhất các hợp tác xã

để thuận lợi cho việc sản xuất, canh tác của nhân dân địa phương. Năm 1960, 5 xóm ở Lưu Quang hợp thành hợp tác xã Lưu Quang do ông Ma Cảnh Hưng làm Chủ nhiệm. Các hộ gia đình xã viên phấn khởi sản xuất, thu được năng suất cũng như hiệu quả khả quan.

Công tác xây dựng Đảng gắn chặt với nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển sản xuất, tổ chức tốt đời sống nhân dân. Mọi hoạt động về công tác tư tưởng đều nhằm giáo dục ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa, nâng cao tính tiền phong, chiến đấu, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấu suốt nhiệm vụ, đường lối, chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng, nắm vững chủ trương, kế hoạch công tác của huyện, tỉnh. Đồng thời, đấu tranh khắc phục tư tưởng bảo thủ, tư hữu cá nhân. Thời gian này, Chi bộ tổ chức nhiều đợt học tập, tập trung và sâu sắc nhất là đợt học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 11. Vũ khí đấu tranh phê bình và tự phê được sử dụng thường xuyên qua đợt sinh hoạt, học tập của Chi bộ, các tổ Đảng, có tác dụng giáo dục đảng viên rất mạnh mẽ. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Chi bộ đã thể hiện được tính chiến đấu, tận tụy, gương mẫu trong công tác, nhất là trong đợt vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Mặc dù còn hạn chế nhưng hiện tượng tiêu cực, trì trệ chỉ là cá biệt.

Trong lúc nhân dân miền Bắc đang ra sức tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, thì ở miền Nam, đế quốc Mỹ điên cuồng đánh phá phong trào cách mạng. Chính quyền Ngô Đình Diệm dựa vào đế quốc Mỹ, đưa ra luật 10-59, lê máy chém khắp miền Nam Việt Nam, xây dựng các khu

trù mật gây ra nhiều tội ác đối với nhân dân ta. Vụ thảm sát dã man ở nhà tù Phú Lợi làm cho nhân dân cả nước sôi sục căm thù. Phẫn nộ trước hành động dã man của chúng, hàng trăm đại biểu các ngành và nhân dân trong xã đã mít tinh hô vang khẩu hiệu phản đối đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm, ủng hộ cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam. Qua các cuộc mít tinh, nhân dân Minh Tiến đã thể hiện tinh thần và ý chí quyết tâm trong công cuộc cải tạo và phát triển nông nghiệp, thiết thực góp phần vào cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Sau khi căn bản hoàn thành nhiệm vụ cải tạo quan hệ sản xuất vào cuối năm 1959, Chi bộ và nhân dân xã Minh Tiến dồn mọi nỗ lực vào củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất, trên cơ sở đó phát triển văn hóa - xã hội. Đồng thời, hăng hái thi đua sản xuất và công tác lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III tổ chức vào tháng 9-1960. Chi bộ đã tiến hành thảo luận đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện của Đại hội Đảng toàn quốc và cử đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ cấp trên. Chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc là một đợt sinh hoạt chính trị quan trọng của toàn Đảng, toàn dân và đã tác động sâu sắc đến mọi mặt của phong trào trong xã.

Tiếp nối thắng lợi của việc thực hiện kế hoạch 3 năm khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa (1955-1957), Chi bộ Đảng xã Minh Tiến tiếp tục lãnh đạo nhân dân giành được nhiều thành tích trong việc thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa (1958-1960). Quan trọng và cơ bản hơn cả là đã sớm hoàn thành công cuộc cải tạo quan hệ sản

xuất: quan hệ sản xuất cá thể lạc hậu bị xóa bỏ, thay bằng quan hệ sản xuất tập thể xã hội chủ nghĩa tiên tiến. Cùng với việc xác lập quan hệ sản xuất tập thể xã hội chủ nghĩa, tổ chức nông dân tập thể cũng hình thành. Đây cũng là một chuyển biến cách mạng cực kỳ sâu sắc, làm cơ sở cho mọi chuyển biến khác. Chi bộ và nhân dân Minh Tiến đã trải qua một cuộc đấu tranh đầy khó khăn, phức tạp để đẩy lùi mọi trở lực trên bước đường đầu tiên xác lập quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa. Nhờ quán triệt đúng đắn đường lối, phương châm hợp tác hóa nông nghiệp của Đảng, được Huyện ủy quan tâm cùng với quyết tâm cao, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội của Chi bộ và nhân dân, Minh Tiến trở thành một trong những xã của huyện Đại Từ sớm bước vào thực hiện và hoàn thành về cơ bản nhiệm vụ cải tạo quan hệ sản xuất.

Những thắng lợi, những thành tích, những thiếu sót, sai lầm từ sau khi kết thúc chiến tranh, những kinh nghiệm thành công và thất bại sẽ là cơ sở để Chi bộ Đảng và nhân dân Minh Tiến bước vào thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

III. MINH TIẾN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961-1965)

Sau 3 năm thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1958-1960), miền Bắc nước ta đã có nhiều thay đổi.

Tháng 9-1960, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đã xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là

tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà. Sau thắng lợi của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, miền Bắc bắt tay thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội (1961-1965). Những nhiệm vụ nặng nề, phức tạp ấy đòi hỏi Đảng phải nâng cao tính giai cấp, tính tiên phong, vững mạnh cả về tư tưởng, tổ chức để không ngừng nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của mình.

Bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), các hợp tác xã ở Minh Tiến đã gặp phải những khó khăn không nhỏ: quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa vừa được xác lập, chưa được củng cố vững chắc, cơ sở vật chất kỹ thuật hầu như chưa xây dựng, ý thức làm chủ của xã viên, trình độ quản lý của cán bộ còn nhiều hạn chế.

Để tạo nên bước chuyển biến sâu sắc về tư tưởng và hành động nhằm đẩy mạnh việc củng cố, xây dựng các hợp tác xã, phát triển sản xuất góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng đề ra, tháng 2-1961, Đại hội Chi bộ Đảng xã Minh Tiến lần thứ V (nhiệm kỳ 1961-1963) đã được tiến hành. Đại hội đã thảo luận và xác định phương hướng nhiệm vụ của các hợp tác xã, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ, kế hoạch của địa phương, góp phần vào xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Đại hội đã bầu Ban Chi

ủy khóa mới. Đồng chí Lương Thanh Niên được bầu làm Bí thư. Đồng chí Nguyễn Văn Thạch - Phó Bí thư.

Sau Đại hội, Chi bộ đã tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các đợt sinh hoạt chính trị quan trọng. Trước hết, đó là đợt sinh hoạt chính trị học tập các văn kiện của đại hội Đảng bộ tỉnh, Đảng bộ huyện, học tập Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 5 về phát triển nông nghiệp trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Các đợt sinh hoạt chính trị được chỉ đạo tập trung, tiến hành sâu rộng trong Chi bộ và các đoàn thể quần chúng, trong các hợp tác xã... nhằm mục đích quán triệt cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về đường lối công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, vai trò, phương hướng nhiệm vụ của nông nghiệp trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa... Từ đó, xác định phương hướng, nhiệm vụ của các hợp tác xã, xây dựng quyết tâm phấn đấu của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ, kế hoạch của địa phương, góp phần vào sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đấu tranh thống nhất đất nước.

Trên cơ sở đường lối của Đảng, phương hướng, nhiệm vụ của tỉnh, huyện đề ra, Chi bộ đã phân tích đặc điểm, tình hình của xã. Từ đó, xác định kế hoạch cụ thể của xã là: phải tăng cường nâng cao ý thức giác ngộ xã hội chủ nghĩa, ý thức làm chủ cho đảng viên, cán bộ, xã viên. Củng cố tổ chức và quản lý các hợp tác xã, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất khoa học - kỹ thuật, mạnh dạn áp dụng các biện pháp kỹ thuật, trước hết là làm thủy lợi để cung cấp nước tưới cho đồng ruộng. Trên cơ

sở đó phát triển sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân, củng cố quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Theo phương hướng đó, Chi bộ phát động các hợp tác xã, các đoàn thể, các ngành hăng hái hưởng ứng các phong trào thi đua đang sôi nổi toàn trên toàn miền Bắc như phong trào "Đuổi kịp và vượt Đại Phong"[1]. Trong các hợp tác xã, thanh niên thi đua phấn đấu trở thành "Trai, gái Đại Phong", dân quân tự vệ thi đua giành cờ "Ba nhất", nhà trường và các em học sinh thi đua "Đuổi kịp và vượt Bắc Lý"... Tất cả các phong trào thi đua đều hướng vào củng cố, xây dựng hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất với khẩu hiệu "Tất cả cho sản xuất", "Hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ".

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng các đoàn thể quần chúng về tư tưởng cũng như về tổ chức đều gắn với các phong trào thi đua, thực hiện các nhiệm vụ công tác cụ thể trong từng thời gian. Phong trào thi đua thúc đẩy thực hiện có kết quả nhiều mặt công tác: làm thủy lợi, tát nước chống hạn, áp dụng các biện pháp kỹ thuật thâm canh, bón nhiều phân, sử dụng công cụ cải tiến, thực hiện "Sạch làng tốt ruộng", học bổ túc văn hóa, nhà trường phục vụ sản xuất... Với khí thế thi đua đó, phong trào chung của xã trong những năm đầu thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất có chuyển biến tích cực trên nhiều mặt.

Năm 1963, dưới sự chỉ đạo của huyện, Đại hội Chi

---

1. "Gió Đại Phong" là một trong những điển hình tiên tiến trên mặt trận nông nghiệp ở miền Bắc (1961-1965) thuộc thôn Đại Phong, xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

bộ xã Minh Tiến lần thứ VI (nhiệm kỳ 1963-1966) được tổ chức. Đại hội đã bàn và quyết định nhiều vấn đề quan trọng về phương hướng củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh phát triển sản xuất, chú ý cải thiện một bước đời sống nhân dân. Đại hội cũng quyết định phương hướng xây dựng các tổ Đảng, đẩy mạnh hơn nữa công tác phát triển Đảng, củng cố các đoàn thể, các ngành phù hợp với tình hình và cơ cấu tổ chức mới. Đại hội đã bầu Ban Chi ủy khóa mới. Đồng chí Lương Thanh Niên được bầu làm Bí thư. Đồng chí Nguyễn Văn Thạch - Phó Bí, đồng chí Hoàng Văn Phu - Ủy viên thư ký.

Sau Đại hội, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ, các hợp tác xã bước vào thực hiện cuộc vận động "Cải tiến, quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc" thường được gọi là cuộc vận động cải tiến quản lý cải tiến kỹ thuật vòng I theo Nghị quyết ngày 19-2-1963 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy Thái Nguyên quyết định triển khai cuộc vận động. Quán triệt nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy Đại Từ đã chỉ đạo đưa các hợp tác xã bậc thấp lên bậc cao, tuyên truyền để mọi xã viên tự nguyện xin chuyển từ hợp tác xã bậc thấp lên hợp tác xã bậc cao. Ở Minh Tiến, để giải quyết các vấn đề về tư liệu sản xuất như ruộng đất, trâu bò, cổ phần góp vào hợp tác xã, sắp xếp lại tổ chức hợp tác xã và xây dựng kế hoạch sản xuất, Chi bộ xã phát động phong trào thi đua làm thủy lợi, mạnh dạn đưa các tiến bộ khoa học kĩ thuật để áp dụng trong sản xuất

nông nghiệp. Năm 1963 hợp tác xã Minh Hòa[1] được thành lập trên cơ sở nhân dân xã An Hòa, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đến Minh Tiến xây dựng kinh tế mới, lúc này nhân dân chủ yếu còn làm ruộng. Hợp tác xã Minh Hòa do ông Nguyễn Văn Đức làm Chủ nhiệm. Cũng trong thời gian này, 2 hợp tác xã Lưu Quang và Tân Hợp đã thành lập 4 tổ chuyên làm nòng cốt cho việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Năm 1965, xã có thêm hợp tác xã Hòa Tiến, do ông Trần Quang Cứ làm chủ nhiệm, được phân đất ở khu vực các xóm Tân Tiến, Lưu Quang, Tân Hợp.

Phát huy tinh thần đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, Chi bộ Đảng, chính quyền cùng nhân dân Minh Tiến đã phối hợp với các đoàn khai hoang, xây dựng phương án, lập kế hoạch bố trí, sắp xếp chỗ ở cho nhân dân đến khai hoang. Đồng thời, tích cực giúp đỡ bà con nhân dân ổn định cuộc sống, làm quen với phong tục tập quán ở địa phương.

Từ năm 1964, nhân dân trong xã đã bắt đầu sử dụng phân bón hóa học, tiến hành các biện pháp phòng trừ sâu bệnh. Nhờ áp dụng những biện pháp thích hợp, tổng diện tích trồng và năng suất lúa của xã đã có sự thay đổi tích cực, tạo bước tiến mới trong sản xuất nông nghiệp và phát triển toàn diện các ngành kinh tế. Qua đó, mức sống của xã viên được nâng cao, đời sống nhân dân trong xã

---

1. Hợp tác xã Minh Hòa: lấy tên của xã Minh Tiến và An Hòa ghép lại thành tên của hợp tác xã.

dần dần đi vào ổn định. Đồng thời, qua cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, nhiều mặt yếu kém của các hợp tác xã được khắc phục. Công tác tổ chức, quản lý về các mặt sản xuất, lao động, tài vụ... được chấn chỉnh và cải tiến một bước. Năng lực, kinh nghiệm quản lý của cán bộ, ý thức làm chủ của xã viên được nâng lên, vai trò lãnh đạo của Chi bộ đối với các hợp tác xã cũng được tăng cường.

Một số kết quả sản xuất nông nghiệp xã Minh Tiến

	1961	1962	1963	1964	1965
Vụ chiêm:					
- Diện tích (ha)	44,3	45,4	21,6	36	36
- Năng suất (tạ/ha)	12,44	13,69	8,05	13,88	12,86
- Sản lượng (tấn)	55,1	62,1	17,4	49,9	46,3
Vụ mùa:					
- Diện tích (ha)	128,6	128,6	132,5	133,9	129,2
- Năng suất (tạ/ha)	20,97	20,30	16,66	13,88	17,11
- Sản lượng (tấn)	269,7	261,1	220,7	185,8	221,1
Tổng diện tích (ha)	175,5	182,1	165,6	176	186,1
Sản lượng (tấn)	293,08	309,3	204,6	244,1	278,72
Năng suất trên ruộng 2 vụ (tạ/ha)	33,4	33,97	24,71	27,74	29,97

Nguồn: Phòng thống kê huyện Đại Từ

Bên cạnh duy trì ổn định hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp, Minh Tiến đã bắt đầu hình thành hợp tác xã trồng cây công nghiệp, trong đó chè là cây chủ đạo. Việc

hình thành hợp tác xã trồng cây công nghiệp đã góp phần phủ xanh đất trống đồi trọc, thu hẹp diện tích đất hoang hóa và tạo thêm nguồn thu nhập cho xã.

Từ năm 1963-1965, hợp tác xã trồng chè Hòa Tiến (do ông Trần Quang Cứ làm Chủ nhiệm) được thành lập[1]. Từ năm 1965, các hợp tác xã này bắt đầu trồng chè, với diện tích khoảng 45ha (chủ yếu ở hợp tác xã Hòa Tiến). Cây chè đã trở thành sản phẩm quan trọng trong đời sống nhân dân ở Minh Tiến từ việc đóng thuế bằng chè, nộp sản phẩm bằng chè... Trung bình mỗi năm xã thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước khoảng 157 tấn chè tươi.

Kinh tế phát triển, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân Minh Tiến từng bước được cải thiện. Đối với giáo dục, các ngành học được tổ chức ổn định, chú trọng nâng cao chất lượng dạy và học. Bước vào năm học mới, tất cả giáo viên trong xã đều tham gia lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do phòng giáo dục huyện tổ chức. Mặc dù cơ sở vật chất đầu tư cho giáo dục phổ thông còn hạn chế, nhưng thời kỳ này phong trào thi đua *"Hai tốt"* được phát động từ năm 1961 tiếp tục được duy trì đều đặn, chất lượng dạy và học được nâng cao. Cùng với giáo dục phổ thông, phong trào bổ túc văn hóa tiếp tục được duy trì và phát triển.

Công tác bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được chú trọng hơn, việc tuyên truyền và vận động nhân dân thực hiện vệ sinh phòng bệnh được quan tâm. Mạng lưới y tế trong xã

---

1. Xã viên thuộc hợp tác xã này là nhân dân huyện Bình Lục và Lý Nhân, tỉnh Hà Nam lên xây dựng vùng kinh tế mới.

thường xuyên được củng cố về cơ sở vật chất, đổi mới phương thức hoạt động. Đội ngũ cán bộ y tế xã cũng luôn được bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nên chất lượng khám, chữa bệnh ngày càng tốt hơn. Các chiến dịch tiêm phòng lao, bạch hầu, bại liệt... được duy trì hàng năm. Bên cạnh đó, cùng với các xã trong huyện Đại Từ, Minh Tiến cũng đã thành lập một tổ phun thuốc DDT định kỳ 5 lần 1 năm nhằm thanh toán căn bệnh sốt rét. Phong trào *"3 sạch, 4 diệt"*[1] được cụ thể bằng các hoạt động *"Sạch làng, tốt ruộng"*, xây dựng hố xí 2 ngăn vệ sinh, đào giếng khơi, xây dựng nhà tắm.

Công tác thông tin - văn hóa tiếp tục được duy trì và mở rộng, kịp thời chuyển tải tới nhân dân những tin tức thời sự, đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Tài liệu, sách báo, phim ảnh và các ấn phẩm văn hóa được phát hành ngày càng rộng rãi đã tạo điều kiện tốt để nhân dân trong xã tiếp thu khoa học kỹ thuật và văn học nghệ thuật.

Từ khi bước vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, công tác xây dựng Chi bộ Đảng ngày càng được đẩy mạnh. Trên lĩnh vực tư tưởng, thông qua các đợt sinh hoạt Chi bộ, các tổ Đảng không ngừng được giáo dục nâng cao tinh thần giác ngộ xã hội chủ nghĩa, phẩm chất và năng lực cho đảng viên, đồng thời kiên quyết đấu tranh khắc phục những biểu hiện lệch lạc tính toán cá nhân, tham ô lãng phí, bảo thủ, quan liêu mệnh lệnh... Chi ủy đã chú

---

1. 3 sạch: ăn sạch, uống sạch, ở sạch; 4 diệt: diệt ruồi, diệt muỗi, diệt chấy rận, diệt chuột.

ý tăng cường vai trò lãnh đạo đối với các hợp tác xã trong việc sản xuất, chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Đặc biệt cuộc vận động xây dựng Chi bộ Đảng "4 tốt", phấn đấu trở thành đảng viên 4 tốt theo chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày càng có tác dụng sâu sắc, thúc đẩy sự tu dưỡng phấn đấu của mỗi đảng viên, tổ Đảng và toàn thể Chi bộ. Số đảng viên trong Chi bộ không ngừng phát triển, nhiều quần chúng qua các phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng hợp tác xã có thành tích được bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng.

Trong khi miền Bắc đang sôi nổi thi đua quyết tâm hoàn thành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) thì cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam cũng giành được những thắng lợi to lớn. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, nhân dân miền Nam trong những năm 60 đã quật cường đồng khởi, phá bung thế kìm kẹp của Mỹ - Ngụy. Trong bối cảnh đó, đế quốc Mỹ và tay sai đã tìm mọi cách phá hoại miền Bắc. Ngoài cuộc chiến tranh tâm lý tuyên truyền xuyên tạc công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, chúng còn tung nhiều gián điệp, biệt kích để tìm cách phá hoại.

Có sức mạnh tập thể, địa phương đã thực hiện tốt các chính sách xã hội và công tác quốc phòng, công tác hậu phương quân đội để những thanh niên khỏe mạnh yên tâm tham gia quân đội chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh đó, Chi bộ và nhân dân Minh Tiến luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, kịp thời ngăn chặn các luận điệu chiến tranh tâm lý của địch. Đồng thời, tích cực thực hiện kế hoạch xây

dựng mạng lưới an ninh nhân dân, làm trong sạch và bảo vệ vững chắc địa bàn ở một khu vực có vị trí quân sự quan trọng. Lực lượng dân quân tự vệ hàng năm đều được huấn luyện, nâng cao trình độ chiến đấu.

Nhìn lại chặng đường phấn đấu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, nhân dân Minh Tiến đã giành được những thành tựu rất quan trọng. Sản xuất ngày càng phát triển, đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của nhân dân được nâng cao. Các hợp tác xã bước đầu được củng cố đi vào nề nếp hoạt động. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ trong các hợp tác xã bước đầu đã trưởng thành về mọi mặt. Những kinh nghiệm chỉ đạo sản xuất và năng lực quản lý kinh tế trong phạm vi của hợp tác xã được nâng lên.

Hơn 4 năm thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất cũng là hơn 4 năm Chi bộ và nhân dân trong xã phấn đấu gian khổ nhưng cũng giành được những thắng lợi vẻ vang. Những thôn xóm nghèo nàn lạc hậu đang từng bước đổi thay, cuộc sống tuy chưa thật no đủ nhưng đời sống vật chất và tinh thần từng bước được nâng lên toàn diện, vững chắc.

Sự biến chuyển sâu sắc đó đã tạo nên sức mạnh cho phong trào cách mạng của địa phương. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, chế độ xã hội chủ nghĩa được bảo vệ và từng bước được củng cố vững chắc. Chi bộ - hạt nhân lãnh đạo của phong trào đã không ngừng lớn mạnh về cả số lượng và chất lượng, kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý kinh tế, xã hội.

Mặc dù còn nhiều hạn chế nhưng những thành tựu trong hơn 10 năm (1954-1965) là sự tiếp nối truyền thống vẻ vang của Chi bộ trên quê hương Minh Tiến giàu truyền

thống cách mạng. Từ những thành tựu đạt được đã tạo đà cho Chi bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân vươn lên giành nhiều thắng lợi trong giai đoạn cách mạng mới đầy thử thách cam go nhưng cũng vô cùng oanh liệt.

IV. NHÂN DÂN MINH TIẾN VỪA SẢN XUẤT, VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, GÓP PHẦN CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN LỚN MIỀN NAM (1965-1968)

Bị thất bại trong chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", từ năm 1965, đế quốc Mỹ chuyển sang chiến lược "Chiến tranh cục bộ", đưa quân đội viễn chinh và quân chư hầu vào miền Nam Việt Nam. Đồng thời, tăng cường dùng không quân, hải quân đánh phá miền Bắc.

Trong thời kỳ đế quốc Mỹ dùng không quân đánh phá miền Bắc, Minh Tiến thuộc vành đai bảo vệ khu công nghiệp gang thép Thái Nguyên - là một trong những mục tiêu đánh phá của địch.

Nhận thức rõ tình hình của địa phương và quán triệt quyết tâm đánh thắng đế quốc Mỹ, bảo vệ miền Bắc giải phóng miền Nam, Chi bộ Đảng xã Minh Tiến đã đề ra phương hướng chỉ đạo chung khi bước vào thời kỳ chống Mỹ cứu nước là: động viên cao độ nhiệt tình yêu nước, truyền thống đấu tranh anh dũng của nhân dân để hoàn thành tốt các nhiệm vụ, tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, coi trọng áp dụng các biện pháp kỹ thuật để tăng năng suất lúa và các loại cây trồng. Sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, phát động nhân dân chuẩn bị hầm hào trú ẩn, phát triển lực lượng dân quân tự vệ, luyện tập và lập trận địa trực

chiến đánh trả máy bay địch, đồng thời hoàn thành nghĩa vụ chi viện sức người, sức của cho chiến trường.

Ngày 24-4-1966, Chi bộ xã Minh Tiến đã tổ chức Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1966-1968). Đại hội đã thảo luận và đề ra phương hướng chỉ đạo khi bước vào thời kỳ chống Mỹ cứu nước. Qua đó động viên cao độ lòng nhiệt tình yêu nước và truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân, đẩy mạnh sản xuất, coi trọng việc áp dụng khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi.

Đại hội đã bầu Ban Chi ủy khóa mới. Trong đó, đồng chí Lương Thanh Niên được bầu làm Bí thư. Đồng chí Nguyễn Văn Thạch - Phó Bí thư, đồng chí Hoàng Văn Phu - Ủy viên thư ký.

Chi bộ đã chỉ đạo các ngành, các đoàn thể vận dụng nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục nhằm động viên tinh thần yêu nước của nhân dân, quán triệt đường lối, nhiệm vụ kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Đảng, quyết tâm thực hiện mọi nhiệm vụ, tạo nên một cao trào cách mạng mới sôi nổi, rộng khắp. Trên cơ sở đó kịp thời triển khai các nhiệm vụ công tác cấp thiết.

Để sẵn sàng chiến đấu, xã biên chế lực lượng dân quân tự vệ là 1 đại đội tăng cường, mỗi hợp tác xã có 1 trung đội, mỗi đội sản xuất có 1 tiểu đội. Tất cả mọi chiến sĩ dân quân đi sản xuất đều mang theo vũ khí sẵn sàng chiến đấu. Ngoài sản xuất, khi có máy bay địch, lực lượng dân quân tổ chức cho nhân dân sơ tán, trú ẩn an toàn.

Song song với công tác chuẩn bị chiến đấu, Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân chuyển hướng hoạt động trên các mặt tổ chức lao động sản xuất, sinh hoạt cho phù hợp với tình hình mới, tránh tập trung đông người nhằm hạn chế tổn thất khi bị đánh phá. Việc bảo vệ các cháu học sinh được đặc biệt chú ý. Trường phổ thông cấp I được phân tán về các thôn, xóm, bảo đảm vừa học tập tốt, phòng tránh tốt. Các hợp tác xã và nhân dân đã đóng góp tre, gỗ, gianh và hàng trăm ngày công xây dựng lớp học sơ tán, hầm hố phòng tránh cho học sinh và thầy cô giáo. Nhà trường còn phát động các em đan mũ rơm, may túi thuốc và hướng dẫn cách phòng tránh máy bay địch. Ngành y tế chuẩn bị về mọi mặt, từ các tủ thuốc, bông băng cáng thương... cho các xóm, đội đến việc phân công các y tá, y sỹ phụ trách từng khu vực, sẵn sàng có mặt khi máy bay địch đánh phá để kịp thời cứu chữa cho nhân dân, dân quân.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân trong xã biểu thị một quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ rất cao. Hưởng ứng cuộc vận động của Huyện ủy, Đoàn Thanh niên xã do đồng chí Ma Xuân Hoàn làm Bí thư đã tích cực phát động thanh niên trong xã tham gia phong trào thi đua "Ba sẵn sàng". Ngoài ra còn có các phong trào "Ba đảm đang" trong phụ nữ, "Quyết thắng" trong dân quân... diễn ra sôi nổi, sâu rộng chưa từng thấy. Khẩu hiệu "Tay cày, tay súng" trở thành hành động cụ thể hàng ngày của nam nữ dân quân, thanh niên, xã viên. Cuộc vận động xây dựng Chi bộ 4 tốt được tiến hành thường xuyên, đồng thời đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên.

Cuối năm 1965, đế quốc Mỹ điên cuồng ném bom miền Bắc gây nhiều thiệt hại cho nhân dân, trong đó có nhân dân huyện Đại Từ. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Đại Từ nói chung và xã Minh Tiến nói riêng đã dũng cảm đối phó với giặc, sẵn sàng chiến đấu tiêu diệt máy bay hiện đại của địch xâm phạm bầu trời quê hương. Phát huy tinh thần vừa chiến đấu vừa sản xuất, trong tổ chức chiến đấu, 1 tiểu đội dân quân xã đã được huấn luyện dùng súng bộ binh bắn máy bay địch. Tháng 10-1967, do lộ trận địa, Mỹ đã cho máy bay phóng 11 quả đạn rốc két xuống đánh phá Minh Tiến, nhưng các chiến sỹ trong tiểu đội vẫn gan dạ trực chiến liên tục. Các cụ, các mẹ, các em thiếu nhi hăng hái giúp đỡ bộ đội, dân quân từ những lời thăm hỏi, động viên, tham gia ngụy trang, xây dựng trận địa, tiếp nước, tiếp đạn phục vụ chiến đấu.

Trong điều kiện cả nước có chiến tranh, công tác giáo dục, y tế, sản xuất gặp nhiều khó khăn: thiếu lao động vì phần lớn thanh niên ra chiến trường, vật tư nông nghiệp còn hạn chế. Các hợp tác xã vừa mới hợp nhất chưa được củng cố, cơ sở vật chất kỹ thuật tuy có tiến bộ nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thâm canh. Thêm vào đó, trong hoàn cảnh chiến tranh, sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ cũng bị chi phối.

Mặc dù khó khăn chồng chất nhưng học tập lời dạy của Bác "các hợp tác xã là đội quân hậu cần của quân đội chiến đấu ngoài mặt trận", nhân dân Minh Tiến vẫn bám đồng, vượt qua khó khăn, tiến hành sản xuất. Cùng với xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, Nhà nước đã có chủ trương

xây dựng hệ thống mậu dịch quốc doanh, hợp tác xã mua bán đồng thời tiến hành cải tạo công thương nghiệp tư bản, tư doanh và tiểu thương. Để phát huy đồng bộ "Ba ngọn cờ hồng", Chi bộ Đảng xã Minh Tiến cũng đã chỉ đạo lần lượt thành lập hợp tác xã mua bán và tín dụng

Sau một thời gian tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp cổ phần, đến cuối năm 1966, hợp tác xã mua bán Minh Tiến ra đời, do ông Nguyễn Văn Đức làm Chủ nhiệm. Mặc dù kết quả đạt được chưa cao nhưng đây là một thắng lợi to lớn trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở Minh Tiến. Hợp tác xã mua bán đã tổ chức hệ thống phân phối hàng tới tận các thôn với những mặt hàng thiết yếu phục vụ nhân dân như vải, quần áo, đèn dầu, muối ăn, công cụ sản xuất. Năm 1968, hợp tác xã tín dụng cũng được thành lập, do ông Hoàng Văn Phu làm Chủ nhiệm. Đây thực sự là "Ba ngọn cờ hồng" thúc đẩy sự phát triển của nông nghiệp, nông dân và nông thôn ở địa phương. Mặc dù hoạt động của các hợp tác xã còn có những mặt hạn chế nhưng phương thức làm ăn tập thể đã giúp nông dân từng bước vượt qua khó khăn để phát triển sản xuất. Đời sống nhân dân được cải thiện, bộ mặt nông thôn của xã được đổi mới. Thanh niên vẫn là lực lượng xung kích trên mặt trận sản xuất, hăng hái hưởng ứng phong trào thi đua làm nhiều bèo dâu và đi đầu trong việc áp dụng khoa học - kỹ thuật. Đặc biệt, chị em phụ nữ có vai trò rất lớn. Chồng con đã lên đường đánh giặc, các bà, các chị, các mẹ không chỉ lo việc nhà, gánh vác công việc xóm làng, mà còn là đội quân chủ lực trên đồng ruộng. Không chỉ lao động với tinh thần cần cù, dũng cảm mà các bà, các chị cũng là lực lượng

quan trọng thực hiện các biện pháp kỹ thuật thâm canh. Nhiều chị em còn thể hiện năng lực trong tổ chức, chỉ đạo sản xuất, trở thành cán bộ nòng cốt trong các đơn vị sản xuất, trong ban quản trị hợp tác xã.

Năm 1968, thực hiện chủ trương mở rộng quy mô hợp tác xã, Hợp tác xã Khuôn Ria và Hợp tác xã Tân Tiến sáp nhập thành Hợp tác xã Tân Hợp do bà Dương Thị Nữ làm Chủ nhiệm. Với tinh thần nỗ lực cao, trong hoàn cảnh nhiều khó khăn do địch họa, thiên tai, các hợp tác xã vẫn đảm bảo cấy hết diện tích, đúng thời vụ. Hệ thống mương máng tưới tiêu hàng vụ, hàng năm vẫn được tu bổ, hoàn thiện. Việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật thâm canh được chú ý, đẩy mạnh hơn trước. Bước đầu đã sử dụng một số giống lúa mới thay thế các giống lúa cũ thoái hóa, thành lập các tổ phòng trừ sâu bệnh. Đặc biệt, các hợp tác xã rất chú ý đến khâu bón phân và chăm sóc. Ngoài việc nuôi thả bèo hoa dâu, các hợp tác xã còn khuyến khích xã viên làm nhiều phân bón, tận dụng các nguồn phân bón. Cuộc vận động làm hố xí 2 ngăn vừa có ý nghĩa vệ sinh phòng bệnh, vừa thiết thực tăng nguồn phân bón cho đồng ruộng.

Một số kết quả sản xuất nông nghiệp xã Minh Tiến

	1966	**1967**	**1968**
Vụ chiêm rét:			
- Diện tích (ha)	54,7	55,5	52,3
- Năng suất (tạ/ha)	12,08	13,19	14,58
- Sản lượng (tấn)	66,1	73,3	76,2

Vụ mùa: - Diện tích (ha) - Năng suất (tạ/ha) - Sản lượng (tấn)	 129,6 16,22 210,2	 114,2 19,55 223,3	 135,1 23,97 324,2
Tổng diện tích cả năm (ha)	197	177,3	187,4
Sản lượng cả năm (tấn)	276,19	290,24	361,12
Năng suất trên ruộng 2 vụ (tạ/ha)	28,04	32,74	38,55

Nguồn: Phòng Thống kê huyện Đại Từ

Bước sang năm 1968, đế quốc Mỹ tăng cường cho máy bay trinh sát trên không phận huyện Đại Từ. Máy bay địch thường xuyên ném bom xuống địa phận các xã thuộc huyện Đại Từ, có 26/30 xã bị ném bom, trong đó có một số xã bị đánh phá ác liệt như Cù Vân, Tiên Hội... Thực hiện chủ trương của cấp trên, với quyết tâm "vững tay cày, chắc tay súng", bám ruộng để sản xuất và chiến đấu, Chi bộ và nhân dân xã Minh Tiến xác định nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn này là: Sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Chi bộ đã tích cực tiến hành các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân tăng cường cảnh giác, chiến đấu và đẩy mạnh sản xuất.

Trong thời gian này, chấp hành sự chỉ huy của cấp trên, nhân dân xã Minh Tiến đã tích cực huy động sức người,

sức của đóng góp cho cuộc kháng chiến của nhân dân toàn huyện. Xã đã 3 lần cử các chiến sỹ, mỗi lần 40 người giúp bộ đội phòng không xây dựng trận địa ở phía nam huyện Đại Từ, góp phần cùng nhân dân toàn huyện đánh trả các cuộc tấn công của máy bay địch.

Hành động ngang ngược của kẻ thù không làm giảm sút ý chí của nhân dân, ngược lại càng nung nấu thêm lòng căm thù, nâng cao quyết tâm đánh Mỹ, thắng Mỹ. Lực lượng dân quân vẫn ngày đêm canh gác bầu trời, sẵn sàng chiến đấu, xã viên hăng hái ra đồng sản xuất, học sinh vẫn đến trường học tập. Nhiều gia đình còn viết thư động viên người thân ở chiến trường hoàn thành nhiệm vụ, quyết tâm chiến đấu chiến thắng giặc Mỹ xâm lược.

Cũng trong năm 1968, Chi bộ ngày càng vững mạnh, về nguyên tắc đã đủ điều kiện thành lập một Đảng bộ xã 2 cấp. Trên cơ sở đủ điều kiện và xét yêu cầu tăng cường hơn nữa vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy Đại Từ đã quyết định Chi bộ xã Minh Tiến chuyển thành một Đảng bộ 2 cấp.

Được sự chỉ đạo của huyện, Đại hội thành lập Đảng bộ được khai mạc năm 1968. Đây cũng là Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ xã Minh Tiến.

Sự ra đời của Đảng bộ xã Minh Tiến là một sự kiện chính trị quan trọng đối với cán bô, đảng viên và nhân dân trong xã. Đây là mốc son lịch sử, đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của tổ chức cơ sở Đảng tại địa phương. Phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, Đảng bộ và nhân dân

Minh Tiến quyết tâm đoàn kết, phấn đấu, phát huy nội lực, linh hoạt, sáng tạo để tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội mà Đảng và Nhà nước giao.

Trong bối cảnh chiến tranh, Đại hội được tiến hành một cách nhanh chóng và an toàn. Đại hội đã phân tích âm mưu và thủ đoạn của đế quốc Mỹ, đồng thời vạch rõ dã tâm xâm lược miền Nam và phá hoại miền Bắc xã hội chủ nghĩa. Đại hội cũng đề ra những phương hướng nhằm tranh thủ khôi phục sản xuất, đẩy mạnh tốc độ xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới. Trong đó, đồng chí Ma Xuân Hoàn được bầu làm Bí thư. Đồng chí Ma Văn Lục làm Phó Bí thư.

Đảng bộ Minh Tiến thời gian này gồm có 41 đảng viên, được tổ chức thành 3 chi bộ: Lưu Quang, Tân Hợp, Hòa Tiến. Từ một Chi bộ trở thành một Đảng bộ hai cấp là một bước tiến quan trọng, thể hiện sự lớn mạnh không chỉ về lượng mà trước hết là sự trưởng thành về chất của hạt nhân lãnh đạo, tạo đà cho quá trình lãnh đạo của Đảng bộ trong thời kỳ mới.

Sau Đại hội, Đảng bộ xã Minh Tiến đã lãnh đạo nhân dân tiếp tục sản xuất, đồng thời tiến hành nhiều hoạt động đáp ứng yêu cầu chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Các chi bộ cũng tiến hành bầu Ban Chi ủy, sắp xếp tổ Đảng, bố trí cán bộ phù hợp với cơ cấu tổ chức mới. Các tổ chức chính quyền, Mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể quần chúng như: Đoàn Thanh niên, Hội liên hiệp Phụ nữ, Thiếu niên, Nhi đồng... đều được củng cố về tổ chức theo hướng tăng

cường vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, tăng cường cán bộ có chất lượng nhằm thúc đẩy các ngành, các đoàn thể hoạt động mạnh hơn, phát huy vai trò tích cực hơn nữa.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Đại Từ, Đảng bộ xã Minh Tiến phát động một phong trào cách mạng với hai nội dung: tổng động viên thanh niên trong xã ra chiến trường chiến đấu; đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Với tinh thần quyết tâm cao độ, mặc dù gặp nhiều khó khăn do thiên tai, địch họa, nhưng các hợp tác xã ở Minh Tiến vẫn bảo đảm sản xuất, giữ vững năng suất và sản lượng lương thực. Chăn nuôi tiếp tục phát triển. Hàng năm các hợp tác xã bảo đảm nhu cầu cơ bản về lương thực cho nhân dân, đồng thời thực hiện nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Càng tiến hành leo thang chiến tranh, đế quốc Mỹ càng thua đau. Quân dân ta ở cả hai miền Nam - Bắc liên tiếp giáng cho Mỹ - Ngụy những đòn choáng váng. Cuộc tiến công và nổi dậy đồng loạt dịp tết Mậu Thân năm 1968 của quân dân miền Nam đã đẩy Mỹ - Ngụy càng lún sâu vào thế thất bại.

Bị thua ở cả hai miền, đế quốc Mỹ ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra. Các địa phương từ phía bắc vĩ tuyến 20 tạm thời không có chiến tranh phá hoại. Trong bối cảnh đó, được Huyện ủy chỉ đạo, Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến đẩy mạnh công tác chính trị - tư tưởng để tránh nhận thức chủ quan, để đẩy mạnh sản xuất, tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam, thực hiện mục tiêu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Do không có chiến tranh phá hoại, các hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, xã hội có thuận lợi hơn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, công tác giáo dục phổ thông, vỡ lòng, bổ túc văn hóa có sự phát triển về số lượng và chất lượng, củng cố cơ sở vật chất để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn. Bên cạnh đó, lực lượng dân quân của xã cũng tiếp tục được tăng cường. Thông qua các mặt công tác, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc xã và các đoàn thể được củng cố.

Trải qua hơn 4 năm với biết bao gian khổ, hy sinh, Đảng bộ đã lãnh đạo quân và dân toàn xã Minh Tiến từng bước vượt qua những thử thách ác liệt, kịp thời chuyển hướng mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, xây dựng và củng cố tiềm lực về mọi mặt của địa phương, dũng cảm đương đầu với mọi âm mưu, thủ đoạn tàn bạo của kẻ thù.

Trong những năm tháng đó, cùng với sự đánh phá của địch là những khó khăn trong sản xuất đã gây cho Đảng bộ và nhân dân nhiều lúng túng trong thời gian đầu. Thế nhưng, nhờ biết vận dụng sáng tạo các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, Đảng bộ đã tổ chức lãnh đạo duy trì các phong trào mọi mặt của xã trong thế ổn định. Không những không để xảy ra sự xáo trộn đột biến mà một số mặt còn có sự chuyển biến khá. Đời sống của nhân dân trên địa bàn xã nhìn chung được ổn định.

Trải qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo phong trào, Đảng bộ Minh Tiến đã được tôi luyện và trưởng thành thêm một bước. Hầu hết cán bộ, đảng viên đều nêu cao vai trò tiên

phong, gương mẫu, có mặt ở những nơi khó khăn, gian khổ nhất để làm tròn vai trò, nhiệm vụ của mình.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của Đảng bộ xã Minh Tiến vẫn còn nhiều hạn chế cần khắc phục. Một mặt, do ảnh hưởng của chiến tranh. Mặt khác, do thiếu sót chủ quan trong chỉ đạo, tổ chức, quản lý sản xuất, quản lý xã hội, một số hiện tượng tiêu cực trong sản xuất, trong đời sống nảy sinh và phát triển. Đáng lưu ý là hiện tượng thiếu tinh thần làm chủ, tiêu cực trong lao động như đi muộn, về sớm, làm dối của xã viên, hiện tượng thiếu tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, sâu sát của một số cán bộ... Tình hình đó ảnh hưởng đến phát triển sản xuất, củng cố hợp tác xã, dẫn tới ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và việc thực hiện các nhiệm vụ khác của địa phương.

Những thành công và cả những khó khăn, tồn tại của phong trào xã nhà trong những năm 1965-1968 sẽ là những bài học kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến tiếp tục vươn lên giành nhiều thành tích xuất sắc hơn trong những năm tháng tiếp theo của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

V. ĐẢNG BỘ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, CHI VIỆN CHO CÁCH MẠNG MIỀN NAM, GÓP PHẦN THỰC HIỆN MỤC TIÊU THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1969-1975)

Trong niềm vui chiến thắng, ngay từ khi giặc Mỹ ngừng ném bom bắn phá miền Bắc, Đảng bộ đã chỉ đạo

các hợp tác xã động viên xã viên phấn đấu cấy trồng vụ đông - xuân 1968-1969 hết diện tích, kịp thời vụ và chăm sóc tốt. Đồng thời để thực hiện những nhiệm vụ đã đề ra, Đảng bộ cũng chỉ đạo chính quyền, các hợp tác xã khẩn trương khôi phục, tu bổ lại cơ sở vật chất kỹ thuật của hợp tác xã, các công trình phúc lợi công cộng của xã. Mặc dù khả năng về tài chính, vật tư còn thiếu thốn, với mục tiêu ổn định và cải thiện đời sống nhân dân, Đảng bộ đã chỉ đạo Ủy ban hành chính xã khẩn trương chuẩn bị để sớm bắt tay vào xây dựng một số công trình phúc lợi công cộng cần thiết trước mắt.

Trong lúc Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến cùng toàn Đảng, toàn dân đang ra sức đẩy mạnh sản xuất, củng cố hậu phương, chi viện cho cách mạng miền Nam thì ngày 2-9-1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ kính yêu của toàn Đảng, toàn dân ta đã từ trần. Trong niềm đau thương vô hạn, cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến tổ chức lễ truy điệu Người.

Biến đau thương thành hành động cách mạng, hưởng ứng phong trào thi đua "Làm theo Di chúc thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh" do Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát động, Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến đẩy mạnh phong trào thi đua trong tất cả các lĩnh vực sản xuất, chiến đấu nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra. Tiếp tục thực hiện quản lý hợp tác xã nông nghiệp và cuộc vận động "Phát huy dân chủ, tăng cường chế độ làm chủ tập thể của quần chúng xã viên". Đồng thời, Đảng bộ lãnh đạo, tổ chức học tập và thực hiện

"Điều lệ hợp tác xã" sản xuất nông nghiệp do Chủ tịch Hồ Chí Minh ký trước khi Người từ trần.

Trong những năm 1969-1971, đế quốc Mỹ tạm ngừng ném bom đánh phá miền Bắc. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng và Tỉnh ủy Bắc Thái[1], Minh Tiến nhanh chóng khắc phục hậu quả chiến tranh và ra sức phát triển sản xuất. Đảng bộ xã tập trung chỉ đạo bà con xã viên hoàn chỉnh công tác thủy nông (chú trọng đến hệ thống mương máng), cải tiến công tác quản lý hợp tác xã, tiếp thu và ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, cụ thể là đưa giống lúa có năng suất cao vào sản xuất.

Năm 1970, Đại hội Đảng bộ xã Minh Tiến lần thứ IX (nhiệm kỳ 1970-1973) được tổ chức. Đại hội đã tập trung thảo luận và đề ra phương hướng xây dựng cơ sở vật chất với quy mô lớn cho các lĩnh vực như: y tế, giáo dục, nhà kho, sân phơi. Đồng thời, đưa ra các giải pháp nhằm đào tạo cán bộ khoa học - kỹ thuật cho công tác lãnh đạo quản lý các hợp tác xã.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới. Trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Én[2] được bầu làm Bí thư. Đồng chí Lương Viết Chu làm Phó Bí thư.

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, đồng thời, thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã về công tác phát

---

1. Ngày 21-4-1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra Nghị quyết số 103/NQ-TVQH thành lập tỉnh Bắc Thái trên cơ sở hợp nhất hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn.

2. Năm 1971, đồng chí Nguyễn Văn Én thôi giữ chức Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Thạch lên thay.

triển sản xuất, trọng tâm là phát triển cây lương thực, thực phẩm. Trong những năm 1972-1975, phong trào xây dựng hợp tác xã phát triển mạnh ở Minh Tiến, các đội sản xuất chuyên sâu được thành lập, các loại giống lúa mới có năng suất cao cũng được áp dụng... Hợp tác xã nông nghiệp đã chú trọng vào các khâu như làm đất, bón phân, chăm sóc... để đảm bảo kịp thời vụ, đúng kỹ thuật. Công tác quản lý kinh tế, lao động, vật tư, tiền vốn trong các hợp tác xã đã đi vào nề nếp. Công tác "ba khoán", "ba quản" được thực hiện tương đối tốt, đã có sự công khai, dân chủ và công bằng hơn. Hệ thống cơ sở vật chất như chuồng trại chăn nuôi, nhà kho, sân phơi... cũng được xây dựng khang trang, rộng rãi hơn. Những nông cụ cải tiến như cào cỏ Nhật Bản, cày S1... đã được thay thế cho các loại nông cụ cũ như: cày chìa vôi. Phong trào giải phóng đôi vai cũng phát triển mạnh. Nhiều hợp tác xã đã dùng xe trâu, xe bò hoặc xe cải tiến để vận chuyển trong quá trình sản xuất và thu hoạch. Công tác phòng trừ sâu bệnh và công tác thủy nông được thực hiện tốt nên lúa và hoa màu đều cho năng suất cao.

Một số kết quả sản xuất nông nghiệp xã Minh Tiến

	1969	1970	1971	1972	1973	1974	1975
Vụ chiêm rét:							
- Diện tích (ha)	62,1	62,7	33,9	50,6	61,6	56,9	62,2
- Năng suất (tạ/ha)	18,41	16,27	1[illegible],20	17,86	14,59	15,78	14,69
- Sản lượng (tấn)	114,4	102,1	43,6	90,4	89,9	89,8	91,2

Vụ mùa:							
- Diện tích (ha)	126,7	131,5	128,5	115,1	117,6	121,4	121
- Năng suất (tạ/ha)	19,05	21,61	17,47	20,47	25,08	25,14	26,08
- Sản lượng (tấn)	241,5	284,2	224,5	235,9	295	305,3	314,8
Tổng diện tích (ha)	190,9	194,6	191,3	182,3	188,5	186	189,1
Sản lượng (tấn)	356,1	386.6	300	342,8	376,7	380,6	391,5
Năng suất trên ruộng 2 vụ (tạ/ha)	37,31	37,88	30,42	37,60	39,97	40,93	41,41

Nguồn: Phòng Thống kê huyện Đại Từ

Từ những năm 70, hệ thống mậu dịch quốc doanh được đẩy mạnh hoạt động, khai thác được các nguồn hàng của địa phương và tổ chức tốt việc thu mua lương thực, thực phẩm, nông sản, phục vụ đời sống và sản xuất của nhân dân. Các hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán được củng cố, tăng cường đã phát huy tác dụng trong việc cung cấp, thu mua hàng hóa và cho vay vốn phục vụ nhân dân.

Thái độ phục vụ của nhân viên cửa hàng và việc quản lý tiền, hàng có nhiều chuyển biến tốt. Các hợp tác xã mua bán đã thực hiện tốt chức năng đại lý bán lẻ, thu mua, mở rộng diện bán ra, mua vào ở các cơ sở. Bộ máy quản lý được củng cố; công tác giáo dục chính trị tư tưởng được đẩy mạnh nên từng bước khắc phục được tình trạng thiếu hụt tiền, hàng.

Trong hoàn cảnh thời chiến, công tác văn hóa, giáo dục, y tế - xã hội ở Minh Tiến vẫn được duy trì và phát triển. Mặc dù chiến tranh đã gây khó khăn, trở ngại cho công tác giáo dục ở xã, nhưng được sự quan tâm giúp đỡ của cấp ủy Đảng, sự nỗ lực của ngành giáo dục và đặc biệt có sự hỗ trợ của nhân dân theo phương châm "Tất cả vì tương lai con em chúng ta" nên các trường học ở Minh Tiến tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua "Hai tốt", "Nghìn việc tốt" và thực hiện "5 điều Bác Hồ dạy". Số học sinh các cấp tăng về số lượng và chất lượng học tập. Phát huy những thành tích đạt được từ những giai đoạn trước, các trường học của Minh Tiến trong những năm 1974-1975 đều có những tiến bộ vượt bậc khi thu hút được số lượng lớn học sinh là con em trong xã đến học. Thầy, trò đều nỗ lực phấn đấu nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Trong công tác y tế, nhờ những hoạt động tích cực của các cán bộ y tế mà công tác vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân đã có nhiều tiến bộ. Tuy gặp nhiều khó khăn nhưng Minh Tiến vẫn luôn đảm bảo việc ăn ở hợp vệ sinh (như làm nhà tắm, nhà tiêu, xây bể, đào giếng...). Vì vậy, các dịch bệnh trong thời kỳ này đã giảm đi rất nhiều so với trước.

Công tác thông tin tuyên truyền được chính quyền xã đặc biệt quan tâm. Người lao động nắm bắt thông tin về chủ trương đường lối của Đảng, biết được hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp. Hàng ngày, các thông tin chiến thắng cũng được truyền đến với nhân dân trong xã, góp phần cổ vũ cho phong trào sản xuất và thúc đẩy các hoạt động kinh

tế, xã hội ở địa phương. Nhiều loại sách báo đã phát hành đến xã và hợp tác xã. Qua đó, trình độ dân trí không ngừng nâng cao, tác động tích cực đến việc hưởng ứng cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, phong cách lao động mới và bài trừ các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, cờ bạc, đình đám...

Thực hiện chính sách ưu đãi với gia đình thương binh liệt sĩ và các gia đình có công với cách mạng, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, Đảng bộ còn chỉ đạo cho Ban chính sách xã hội thi hành đúng chế độ, chính sách ưu đãi đối với gia đình thuộc diện ưu tiên. Công tác báo tử, truy điệu liệt sỹ được thực hiện một cách chu đáo, trang trọng; một số đồng chí thương bệnh binh, bộ đội phục viên trở về địa phương được phân công công tác phù hợp, đảm bảo ổn định cuộc sống gia đình. Đây là lực lượng bổ sung cho đội ngũ lãnh đạo ở cơ sở, phát huy bản chất cách mạng, góp phần thúc đẩy phong trào quần chúng đi lên.

Cùng với nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Minh Tiến đã cùng nhân dân Đại Từ tích cực tham gia các hoạt động đối phó với âm mưu và hành động gây chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ.

Trên mặt trận quân sự, đòn tiến công chiến lược Xuân - hè 1972 của quân và dân ta đã đặt chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của đế quốc Mỹ đứng trước nguy cơ phá sản hoàn toàn. Để cứu vãn tình thế đó, đế quốc Mỹ tiến hành "Mỹ hóa" trở lại cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam, đồng thời liều lĩnh gây ra cuộc

chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân ở miền Bắc nước ta.

Bị thất bại trong chiến lược ném bom hạn chế từ vĩ tuyến 20 trở vào, đế quốc Mỹ phản bội lời cam kết, tập trung lực lượng không quân đánh phá Hà Nội, Hải Phòng và một số địa phương khác của miền Bắc. Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, với trận "Điện Biên Phủ trên không", quân và dân Thủ đô Hà Nội đã đập tan cuộc tập kích chiến lược bằng không quân của đế quốc Mỹ.

Trong khi đó, tại chiến trường miền Nam, cục diện chuyển biến nhanh chóng và có lợi cho cách mạng Việt Nam. Chiến thắng liên tiếp ở cả hai miền khiến đế quốc Mỹ ráo riết tăng cường các hoạt động ngoại giao, đồng thời tăng cường chi viện cho Ngụy quyền Sài Gòn - Nguyễn Văn Thiệu nhằm cứu vãn cuộc chiến đang đi vào hồi kết. Sau thất bại trong trận Điện Biên Phủ trên không, đế quốc Mỹ buộc phải xuống thang chiến tranh và ký kết Hiệp định Pari ngày 27-1-1973, chấm dứt vô điều kiện đánh phá miền Bắc, đơn phương rút hết quân viễn chinh và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam, cam kết không can thiệp vào công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam. Cũng từ đây, cách mạng cả nước ta sang một giai đoạn mới, tập trung lực lượng đánh đổ ngụy quyền Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Mặc dù hòa bình đã được lập lại trên miền Bắc, nhưng cán bộ, đảng viên và nhân dân Minh Tiến vẫn luôn coi trọng công tác an ninh chính trị, công tác quân sự địa phương. Ban an ninh xã, dưới sự chỉ đạo chặt chẽ

của cấp ủy, chính quyền đã đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nhân dân đề cao cảnh giác trước các hoạt động gây rối, chiến tranh tâm lý của địch, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, giữ vững an ninh trên địa bàn xã.

Tháng 2-1973, Đại hội Đảng bộ xã Minh Tiến lần thứ X (nhiệm kỳ 1973-1975) được tiến hành. Đại hội đã quán triệt nhiệm vụ cách mạng "Ra sức tiến hành công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh 3 cuộc cách mạng, xây dựng miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội" theo Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 22. Đại hội cũng xác định nhiệm vụ và phương hướng để khắc phục những khó khăn về thời tiết làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới. Đồng chí Lương Thanh Niên được bầu làm Bí thư. Đồng chí Dương Xuân Hương làm Phó Bí thư, đồng chí Lê Tuấn Phong - Ủy viên thư ký.

Sau Đại hội, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo các chi bộ tiến hành học tập, thực hiện Chỉ thị số 192 của Ban Bí thư Trung ương Đảng kết hợp với thực hiện Nghị quyết số 228 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng. Đợt xây dựng Đảng tập trung này đã tiến hành phê bình, tự phê bình một cách nghiêm túc, sâu sắc từ Đảng ủy, các chi ủy và mỗi đảng viên, kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực và đưa những phần tử sa sút, không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng. Qua đợt xây dựng Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng bộ Minh Tiến đã chuyển biến mạnh mẽ về

tư tưởng, củng cố một bước về tổ chức, nâng cao tính chiến đấu, vai trò tiền phong, gương mẫu của các chi bộ.

Đảng bộ cũng tiến hành chỉ đạo củng cố các ban quản trị hợp tác xã, tăng cường đảng ủy viên, chi ủy viên, bố trí các tổ trưởng Đảng, đảng viên có năng lực, uy tín vào các ban quản trị đội và các mặt công tác quan trọng của hợp tác xã. Trên cơ sở tiến hành chấn chỉnh lề lối làm việc, các chế độ quản lý kinh tế, quản lý lao động, ăn chia phân phối, tiến hành giáo dục xã viên, đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực trong lao động, thiếu ý thức làm chủ.

Sự chuyển biến trong Đảng bộ cùng với sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban hành chính huyện và các ban, ngành chuyên môn của huyện tích cực giúp đỡ về nhiều mặt, các hợp tác xã của Minh Tiến bước đầu có nhiều chuyển biến. Tuy khó khăn vẫn còn, hiện tượng tiêu cực chưa chấm dứt nhưng đã được khắc phục một phần.

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam ngày càng trở nên ác liệt, thì yêu cầu nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến ngày càng cao và khẩn trương. Quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và chi viện cho tiền tuyến, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Đại Từ, nhiệm vụ chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam trong giai đoạn này luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo và coi đây là một trong những công tác trọng tâm. Mỗi năm xã Minh Tiến tiến hành 1 đợt tuyển quân, mỗi đợt đều thu hút đông đảo thanh niên đến tham dự.

Để góp phần làm tốt hơn nữa công tác tuyển quân, Đảng bộ đã chỉ đạo các ngành thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Những gia đình thương binh, liệt sĩ, có người tham gia quân đội, đều được các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán ưu tiên hàng hóa, nhu yếu phẩm. Mỗi khi hộ chính sách có người ốm đau, bệnh tật thì chi hội phụ nữ, thanh niên, phụ lão ở các thôn xóm đều đến động viên, thăm hỏi chu đáo. Khẩu hiệu *"Thóc đủ cân, quân đủ số"* và phong trào *"Toàn tỉnh ra quân, toàn dân tộc ra trận"* phát triển rộng khắp trong toàn xã.

Với những thắng lợi mà quân và dân hai miền giành được, cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đã có những bước chuyển biến mau lẹ theo chiều hướng có lợi cho ta. Ngày 30-4-1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, miền Nam hoàn toàn giải phóng, sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta kết thúc thắng lợi. Niềm vui miền Nam giải phóng, non sông thu về một mối đã tràn ngập khắp các thôn xóm và từng gia đình ở Minh Tiến.

Nhìn lại chặng đường từ năm 1954 đến ngày 30-4-1975, trên mảnh đất giàu truyền thống đấu tranh kiên cường, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Minh Tiến đã trải qua nhiều giai đoạn lịch sử với những nhiệm vụ cụ thể khác nhau nhưng đều nhất quán thực hiện hai mục tiêu cách mạng là: xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong 21 năm đó, Chi bộ Đảng, sau này là Đảng bộ Minh Tiến đã lãnh đạo nhân dân khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiếp tục hoàn thành cuộc

cách mạng dân chủ đem lại ruộng đất cho nông dân, xây dựng quan hệ sản xuất mới dựa trên hai hình thức sở hữu: sở hữu toàn dân và tập thể; thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, góp phần xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa trở thành căn cứ địa của cách mạng cả nước. Các hợp tác xã nông nghiệp được thành lập và củng cố, tạo cơ sở vững chắc để phát triển kinh tế và các lĩnh vực văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng, hoàn thành mọi nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước.

Nhận thức rõ sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc, từ năm 1954-1975, Chi bộ, Đảng bộ chỉ đạo nhân dân đóng góp được 50 tấn thóc, 120 tấn chè, 100 tấn thực phẩm. Xã Minh Tiến trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã có 188 người nhập ngũ và 4 người tham gia thanh niên xung phong. Ngoài ra, Minh Tiến còn đóng góp hàng vạn ngày công sửa chữa cầu đường, bến bãi, kho tàng, trận địa pháo... Trong quá trình chiến đấu và phục vụ chiến đấu, Minh Tiến có 29 người con đã anh dũng hi sinh vì Tổ quốc, nhiều người đã để lại một phần thân thể, trở thành thương binh, bệnh binh; 69 người bị nhiễm chất độc hóa học và thương bệnh binh. Với những thành tích to lớn ấy, Minh Tiến đã vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ các hạng. Đó là phần thưởng cao quý nhất và cũng là niềm tự hào của Minh Tiến, tiếp thêm động lực mới để Đảng bộ và nhân dân vững bước trong chặng đường tiếp theo.

Trong công tác đoàn kết dân tộc, xã Minh Tiến là 1 địa phương tiếp nhận nhân dân miền xuôi lên xây dựng kinh tế - văn hóa miền núi, là xã có nhiều dân tộc nên Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến luôn thực hiện tốt chính sách dân tộc. Trên địa bàn không xảy ra hiện tượng mất đoàn kết dân tộc. Nhân dân các dân tộc tại địa phương luôn đoàn kết tương trợ giúp đỡ, bình đẳng và hỗ trợ lẫn nhau trong xây dựng đời sống văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội.

Hơn 20 năm lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, Đảng bộ Minh Tiến luôn lấy công tác xây dựng Đảng làm then chốt. Cuộc vận động xây dựng Đảng bộ, chi bộ *"bốn tốt"* được thực hiện có hiệu quả, các đợt học tập Nghị quyết của Trung ương Đảng, các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảng viên... đã thực sự làm cho Đảng bộ ngày càng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Các chi bộ Đảng dần được củng cố và trưởng thành. Hầu hết, cán bộ, đảng viên đều nêu cao phẩm chất đạo đức cách mạng, gương mẫu trong tư tưởng và hành động, kịp thời đấu tranh khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, mất đoàn kết nội bộ. Từ thực tiễn cách mạng, Đảng bộ trở thành trung tâm của khối đại đoàn kết toàn dân, trở thành cầu nối giữa Đảng với quần chúng. Từ đó, đã huy động được sức mạnh tổng hợp để thực hiện thắng lợi những mục tiêu cách mạng do Trung ương Đảng đề ra.

Chương IV

MINH TIẾN TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU CÙNG CẢ NƯỚC ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1976-1986)

I. ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ MINH TIẾN KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ HAI (1976-1980)

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 thắng lợi, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc, đưa cách mạng Việt Nam bước vào thời kỳ mới - thời kỳ bảo vệ Tổ quốc thống nhất và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đất nước hòa bình, độc lập với nhiều thuận lợi song cũng còn nhiều khó khăn do hậu quả của chiến tranh kéo dài và tàn dư của chủ nghĩa thực dân gây ra: nền kinh tế và cơ sở vật chất còn nghèo nàn, nhỏ bé. Do đó, sự nghiệp cách mạng của cả nước phải trải qua những thử thách để hàn gắn vết thương chiến tranh và xây dựng nền kinh tế sau chiến tranh.

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, Minh Tiến cũng như những địa phương khác trong cả nước đứng trước những khó khăn do hậu quả nặng nề của cuộc chiến tranh

mà đế quốc Mỹ gây ra. Những năm đầu đất nước thống nhất đã có những vấn đề phức tạp, nhất là về an ninh chính trị, về vấn đề biên giới Tây Nam sau đó là biên giới phía Bắc. Trên lĩnh vực kinh tế, tình trạng thiếu nguyên vật liệu, nhiên liệu, năng lượng phục vụ sản xuất ngày một căng thẳng. Cơ chế quản lý kinh tế chậm đổi mới. Trên địa bàn xã Minh Tiến, khó khăn tồn tại vẫn là kinh tế chưa phát triển, cơ sở vật chất nghèo nàn, đời sống của nhân dân rất khó khăn.

Bên cạnh đó, cũng có những thuận lợi hết sức cơ bản: Trải qua hơn 20 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội (1954-1975), nhân dân xã Minh Tiến đã đạt được những thành tựu to lớn trên nhiều mặt: sản xuất, chiến đấu, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Cán bộ, đảng viên được tôi luyện và trưởng thành trong khói lửa chiến tranh. Đảng bộ chăm lo phát triển các mặt kinh tế - văn hóa, xã hội.

Trước sự chuyển biến của tình hình và yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng, trong không khí phấn khởi sau ngày chiến thắng, tháng 10-1975, Đảng bộ Minh Tiến tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ XI (nhiệm kỳ 1975-1978).

Đại hội phân tích những điều kiện thuận lợi, khó khăn của địa phương. Từ đó, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ và nhân dân trong nhiệm kỳ tiếp theo, đó là: tiếp tục củng cố các hợp tác xã, phát huy quyền làm chủ tập thể của xã viên, ra sức phát triển sản xuất, tăng diện tích canh tác và năng suất cây trồng để ổn định đời sống nhân dân, đặc biệt không để xảy ra tình trạng dân bị đói.

Để làm tốt vai trò lãnh đạo, cần tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng, làm cho Đảng bộ vững mạnh, kiện toàn và tăng cường hiệu lực quản lý của bộ máy chính quyền xã cho phù hợp với tình hình mới. Mở rộng về mặt tổ chức và tăng cường hoạt động của các đoàn thể quần chúng nhằm lôi cuốn mọi tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ xây dựng quê hương, hoàn thành các mục tiêu về kinh tế - xã hội mà Đảng bộ đề ra.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành khóa mới. Trong đó, đồng chí Nguyễn Văn Thạch được bầu làm Bí thư. Đồng chí Dương Xuân Hương làm Phó Bí thư.

Sau Đại hội, Đảng bộ đã tiến hành bố trí, phân công đảng viên, nhất là các đồng chí từng phục vụ trong quân đội nay phục viên về địa phương vào các vị trí trong bộ máy chính quyền, vào các ban Chủ nhiệm hợp tác xã nhằm tăng cường hiệu quả lãnh đạo của Đảng bộ đối với các mặt hoạt động của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt nghị quyết của Đảng bộ.

Nhiệm vụ đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp là mũi nhọn hàng đầu của Đảng bộ và nhân dân trong xã. Với khí thế chiến thắng của cuộc kháng chiến chống Mỹ, Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến tích cực hưởng ứng chiến dịch "Vụ mùa toàn thắng" do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát động.

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, Đảng ủy, chính quyền xã chỉ đạo Ban giám hiệu các trường trên địa bàn xã tổ chức tốt việc khai giảng năm học 1975-1976; lãnh đạo các thôn tích cực tham gia cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch; đẩy mạnh phong trào xây dựng nếp sống mới trong

việc cưới, việc tang, bỏ các hủ tục, chống mê tín, bói toán. Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ cử cán bộ, đảng viên đi học trường Đảng huyện, tỉnh, lựa chọn những quần chúng tích cực đi học lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng, đối tượng Đảng. Đảng bộ còn tổ chức tổng kết thực hiện Chỉ thị số 192 của Ban Bí thư Trung ương về đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Quá trình lãnh đạo các nhiệm vụ trên, Đảng bộ tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội vào ngày 25-4-1976; triển khai kế hoạch của huyện về việc tổ chức lại sản xuất theo Chỉ thị số 208 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đưa nông nghiệp lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Quán triệt nghị quyết của Đảng vào hoàn cảnh thực tế ở địa phương, Đảng bộ xã Minh Tiến đã xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ cơ bản trong giai đoạn cách mạng mới là: động viên toàn Đảng, toàn dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, quyết tâm đưa Minh Tiến trở thành một xã giàu mạnh và kiên cường cách mạng, góp phần cùng quân dân cả nước xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong quá trình lãnh đạo các hợp tác xã hoàn thành sản xuất, Đảng bộ triển khai thực hiện Chỉ thị số 208 của Ban Bí thư Trung ương về tổ chức lại sản xuất đưa quy mô của hợp tác xã lên toàn xã. Để chuẩn bị cho công tác hợp nhất hợp tác xã, Đảng ủy tổ chức tốt việc học tập, thảo luận chủ trương hợp nhất các hợp tác xã theo Chỉ thị số 208 của Ban Bí thư trong toàn Đảng bộ. Đây là một nhiệm vụ quan trọng của Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến trong những

năm 1975-1976. Do vậy Đảng ủy, chính quyền xã tập trung chỉ đạo các hợp tác xã giải quyết tốt việc ăn chia phân phối sản phẩm, đánh giá tài sản, quyết toán các mặt tồn đọng nhất là vấn đề nợ của xã viên để chuẩn bị cho việc hợp nhất đưa quy mô hợp tác xã lên toàn xã.

Tháng 12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Đại hội nhấn mạnh đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa nước ta trong giai đoạn lịch sử mới là: nắm vững chuyên chính vô sản, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời 3 cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật, cách mạng tư tưởng - văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt. Đẩy mạnh công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ; vừa xây dựng kinh tế Trung ương vừa phát triển kinh tế địa phương trong một cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất, kết hợp phát triển lực lượng sản xuất với xác lập và hoàn thiện quan hệ sản xuất mới. Đại hội quyết định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980) nhằm xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, Đảng bộ xã Minh Tiến triển khai kế hoạch của Huyện ủy về công tác tuyên truyền, học tập Nghị quyết Đại hội IV của Đảng.

Đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, ngày 26-5-1978, Đảng bộ Minh Tiến tiến hành Đại hội lần thứ XII (nhiệm kỳ 1978-1981). Đại hội đề ra Nghị quyết nhằm phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng, tăng cường công tác xây dựng Đảng, củng cố xây dựng chính quyền và các đoàn thể quần chúng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới. Đồng chí Nguyễn Văn Thắm được bầu làm Bí thư. Đồng chí Dương Văn Cười làm Phó Bí thư.

Tình hình sản xuất nông nghiệp trong hai năm 1978-1979 có những khó khăn phức tạp. Khó khăn chung của đất nước thời gian này là: Tình hình vật tư, nguyên liệu phục vụ sản xuất và hàng tiêu dùng thiếu thốn. Sự viện trợ của các nước xã hội chủ nghĩa không còn như trước. Trong khi đó, đế quốc Mỹ và các thế lực thù địch lại bao vây cấm vận, đồng thời tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại nhiều mặt đối với đất nước ta. Chính quyền Pôn pốt ở Cam-pu-chia ra sức gây chiến tranh biên giới Tây Nam. Năm 1978, Trung Quốc gây sự kiện "Người Hoa", cắt viện trợ...

Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị, quân sự mới, hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và lệnh tổng động viên của Chủ tịch nước, đồng thời thực hiện sự chỉ đạo của huyện, Đảng bộ xã Minh Tiến đã chỉ đạo các chi bộ tăng cường công tác quân sự địa phương, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; nêu cao tinh thần sẵn sàng chiến đấu và bảo vệ vững chắc địa bàn xã. Toàn xã dấy lên phong trào thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hết sức sôi nổi.

Về công tác quân sự địa phương, Đảng bộ đã thực hiện tốt các chỉ tiêu huyện giao về công tác xây dựng lực lượng, tuyển quân, tuyển lao động, xây dựng phương án chiến đấu. Đảng bộ lãnh đạo chính quyền, Ban Chỉ huy xã đội xây dựng phương án tác chiến, tổ chức huấn luyện quân sự, chống bạo loạn, tổ chức bắn đạn thật theo kế hoạch của Huyện đội. Từ tháng 11-1978, Đảng bộ Minh Tiến tích cực triển khai thực hiện những nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác quân sự địa phương và công tác an ninh trong tình hình mới. Xã Minh Tiến đã thành lập 1 đại đội tham gia bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Bắc do đồng chí Dương Quốc Chính - Chính trị viên làm Đại đội trưởng. Trong năm 1980, xã Minh Tiến thành lập 1 trung đội lên Na Rì do đồng chí Lương Quốc Khánh - Xã đội trưởng phụ trách.

Thông qua các mặt sản xuất, văn hóa xã hội, an ninh, quốc phòng, Đảng bộ Minh Tiến chú trọng củng cố, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là về công tác xây dựng Đảng. Trong những năm 1976-1979, Đảng bộ tổ chức thực hiện tốt cả về giáo dục lý luận chính trị, đào tạo bồi dưỡng cán bộ, củng cố, kiện toàn tổ chức, phát triển đảng viên mới và thực hiện Thông tri số 22 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đảng bộ cử đảng viên tham dự lớp chính trị sơ cấp do huyện mở, chú trọng kiện toàn lại các chi bộ và tổ Đảng ở cơ sở để giữ vai trò lãnh đạo trong các đội sản xuất.

Những tháng cuối năm 1979, Đảng bộ tích cực thực hiện Chỉ thị số 72-CT/TW, (ngày 8-5-1979) của Ban Bí thư Trung ương về cuộc vận động xây dựng cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Nhìn chung, đảng viên của Đảng

bộ xã nghiêm túc tiến hành tự phê bình và phê bình, tìm ra mặt mạnh, mặt yếu, rà xét các trường hợp đảng viên không đủ tư cách.

Tiếp đó, vào dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3-2-1980), Đảng ủy triển khai thực hiện Chỉ thị số 83-CT/TW, ngày 26-11-1979 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phát thẻ đảng viên. Các chi bộ đã tiến hành chặt chẽ nghiêm túc những yêu cầu đề ra của Chỉ thị số 83. Bên cạnh đó, Đảng ủy xã còn mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị tư tưởng hướng về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, dân tộc anh hùng, nhằm khơi dậy truyền thống cách mạng của mỗi người, mỗi ngành. Trên cơ sở đó tu dưỡng đạo đức, phẩm chất, lối sống của cán bộ, đảng viên. Hàng năm, xã đều tổ chức các đợt sinh hoạt tự phê bình và phê bình gắn với tổng kết năm để xác định tư cách đảng viên.

Việc bồi dưỡng phát triển đảng viên mới được chú ý. Công tác giáo dục đoàn viên trong các tổ chức đoàn cơ sở được đẩy mạnh. Thông qua hoạt động của các đoàn thể quần chúng, nhất là Đoàn Thanh niên, đã lựa chọn những đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng kết nạp Đảng. Những đảng viên mới đều phát huy tốt vai trò của mình và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào lao động thi đua sản xuất, bảo vệ Tổ quốc.

Để giữ nghiêm kỷ luật và nâng cao sức chiến đấu của đảng viên cũng như cơ sở Đảng, thông qua các đợt học tập, phân loại, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ từng bước được sàng lọc. Hầu hết các cán bộ, đảng viên đều nâng cao nhận thức tư tưởng, thấy rõ tình hình cách mạng

trong giai đoạn mới, xác định rõ trách nhiệm trong việc lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng. Qua thực tiễn trong phong trào cách mạng ở địa phương, nhất là trước những diễn biến phức tạp của tình hình chiến tranh biên giới phía Bắc và Tây Nam, đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đều vững vàng, kiên định, gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng.

5 năm sau ngày đất nước thống nhất, mặc dù gặp nhiều khó khăn và còn tồn tại những hạn chế trong cơ chế quản lý, nhưng bằng sự nỗ lực vượt bậc, Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến đã hoàn thành mục tiêu đề ra, nhất là trong phong trào hợp tác xã, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ xã Minh Tiến từ năm 1976-1980 còn mắc phải một số sai lầm, thiếu sót. Công tác lãnh đạo sản xuất, Đảng bộ chưa phát huy tốt vai trò chủ động, còn thể hiện sự cứng nhắc, rập khuôn, thiếu năng động trong chỉ đạo thực tiễn ở cơ sở. Tình hình sản xuất nông nghiệp của xã trong thời gian này có những biểu hiện tiêu cực. Do sự bất hợp lý của cơ chế bao cấp, quản lý kinh tế không theo kịp quy mô hợp tác xã, sản xuất trì trệ, xã viên thiếu tự giác... Đây là những vấn đề thực tiễn nóng bỏng mà Minh Tiến gặp phải trong giai đoạn thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm và cũng là những lực cản trong quá trình sản xuất ở địa phương. Thực tế đó đòi hỏi Đảng bộ cần nhìn nhận và rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo các phong trào trên địa bàn xã trong thời gian kế tiếp.

II. ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 100-CT/TW, BƯỚC ĐẦU ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ TRONG NÔNG NGHIỆP(1981-1987)

Đến cuối những năm 70, nền kinh tế nước ta rơi vào tình trạng khủng hoảng, sản xuất, phân phối và lưu thông đình trệ. Cơ chế quản lý kinh tế mang tính chất hành chính, quan liêu, bao cấp tồn tại quá lâu. Trong khi nguồn viện trợ nước ngoài không còn, chiến tranh lại xảy ra ở hai đầu biên giới đã đẩy đất nước lâm vào khủng hoảng. Để khắc phục khó khăn về sản xuất, từng bước giải phóng sức lao động và nâng cao hiệu quả kinh tế, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IV (8-1979) đã họp bàn nhiệm vụ phát triển kinh tế trước mắt.

Tiếp theo Thông báo số 22, ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã, gọi là "Khoán 100", thể hiện sự đổi mới tư duy trong việc cải cách một phần cơ chế hoạt động của hợp tác xã. Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng là kết quả của quá trình tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải cách một bước mô hình hợp tác xã nông nghiệp, mở ra một hướng làm ăn mới cho nền sản xuất nông nghiệp và nông thôn Việt Nam nói chung, Minh Tiến nói riêng.

Ngày 12-7-1981, Đại hội Đảng bộ xã Minh Tiến lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1981-1983). Đại hội đã ra Nghị quyết đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phát triển chăn nuôi, phát triển y tế, văn hóa, giáo dục;

tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng vững mạnh.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Dương Xuân Hương được bầu làm Bí thư Đảng bộ, đồng chí Ma Văn Lợi làm Phó Bí thư.

Triển khai những nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Đảng bộ xã tổ chức quán triệt học tập, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về sự cần thiết phải thay đổi phương pháp quản lý trong các hợp tác xã mới thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã quán triệt sâu sắc những yêu cầu trong công tác khoán như: Bảo đảm 3 lợi ích (Nhà nước, hợp tác xã và cá nhân người lao động). Thực hiện khoán phải thích hợp với điều kiện cụ thể hợp tác xã, phải dựa trên chính sách và tuân thủ nghiêm những nguyên tắc chung của phương thức quản lý kinh tế - xã hội chủ nghĩa mà vận dụng linh hoạt các hình thức khoán cho sát với thực tế đồng ruộng ở địa phương và từng loại cây trồng.

Thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, sản xuất nông nghiệp của Minh Tiến trong những năm 1981-1985 được tổ chức theo cơ chế khoán đến tận người lao động và xã viên, gọi là khoán 5 khâu 3 việc. Theo đó, ruộng đất khoán cho từng lao động, mỗi lao động nhận được 4 sào và đảm nhiệm 3 khâu: cấy, chăm sóc, thu hoạch và giao nộp sản phẩm; còn hợp tác xã thực hiện 5 khâu: giống, điều hành nước, làm đất, phân bón, phòng trừ sâu bệnh. Theo cơ chế khoán này, nếu vượt khoán thì xã viên được hưởng. Do đó, đã phát huy được tính tích cực lao

động của xã viên Minh Tiến, thúc đẩy họ tăng thêm sức, tận dụng đất đai, đầu tư phân bón, cải tiến khoa học kĩ thuật, tận thu mùa màng để có năng suất và sản lượng cao.

Có thể nói Chỉ thị số 100-CT/TW đối với sản xuất nông nghiệp Minh Tiến cũng như các địa phương khác trên cả nước đã tạo ra một động lực mới. Chưa có hình thức kinh tế nào khi xuất hiện lại được nhiều người bàn luận sôi nổi và mở rộng nhanh chóng, biến thành một phong trào quần chúng sâu rộng, thu hút hàng triệu nông dân, không những đem lại hiệu quả kinh tế mà còn mở ra triển vọng tốt đẹp cho việc cải tiến quản lý nông nghiệp như hình thức khoán sản phẩm đến người lao động. Với hình thức khoán này, tuy còn ở trình độ thấp nhưng đã tạo nên không khí phấn khởi trong nông dân. Nhiều hiện tượng tiêu cực trong sản xuất và phân phối, tình trạng chênh mảng trong lao động tồn tại hàng chục năm ở không ít hợp tác xã, trải qua nhiều đợt cải tiến quản lý không khắc phục được, thì nay với việc áp dụng cách khoán mới đã giảm nhiều. Sau khi thực hiện Khoán 100, sức sản xuất đã phát triển hơn trước, bình quân lương thực đạt 18 kg/người/tháng.

Trong bối cảnh nhân dân cả nước đang đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 100, tháng 3-1982, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã đề ra Nghị quyết nhằm đưa nông nghiệp lên mặt trận hàng đầu, từng bước giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm; cải thiện đời sống nhân dân, đáp ứng tốt nhu cầu về ăn ở, học hành, đi lại... cho nhân dân, tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật làm tiền đề cho việc xây dựng chủ nghĩa

xã hội, hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Nam và tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất ở miền Bắc. Đồng thời, Đại hội đã đề ra kế hoạch 5 năm lần thứ ba (1981-1985) với 4 mục tiêu và 10 chính sách lớn, nhằm đưa nông nghiệp lên một bước sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, phát triển công nghiệp tiêu dùng và công nghiệp nặng một cách hợp lý. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V xác định tư tưởng, phương châm chỉ đạo là lấy dân làm gốc, mọi việc xuất phát từ lợi ích của nhân dân.

Quán triệt chủ trương Đại hội V của Đảng và Đại hội Đảng bộ huyện Đại Từ, năm 1983, Đảng bộ xã Minh Tiến lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1983-1987) đã được tổ chức. Đại hội thông qua phương hướng, mục tiêu cho toàn nhiệm kỳ với các nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất: Quán triệt sâu sắc tinh thần chủ trương Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V và các nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, trong đó xác định nhiệm vụ sản xuất, phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt.

Thứ hai: Về sản xuất, tiếp tục chấn chỉnh công tác quản lý của hợp tác xã, nâng cao hiệu quả mô hình khoán, thực hiện đúng quy định như cam kết với xã viên; làm tốt các khâu thủy lợi, giống, phân bón...

Thứ ba: Tiếp tục phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, làm tốt công tác chính sách xã hội, đền ơn đáp nghĩa và chính sách hậu phương quân đội.

Thứ tư: Tăng cường công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chủ động đấu tranh phòng ngừa với mọi

thủ đoạn của kẻ thù, sẵn sàng đối phó và giành thắng lợi trong mọi tình huống. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, giao quân, huấn luyện dân quân hàng năm.

Thứ năm: Tập trung xây dựng Đảng, chính quyền và đoàn thể vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành khóa mới. Đồng chí Dương Xuân Hương được tín nhiệm bầu làm Bí thư, đồng chí Ma Văn Lợi làm Phó Bí thư.

Sau Đại hội V của Đảng, Đảng bộ Minh Tiến tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị, tập trung chỉ đạo kiểm điểm tập thể và cá nhân từ cấp ủy đến đảng viên. Qua sinh hoạt kiểm điểm, chất lượng đảng viên được nâng lên một bước, một số vấn đề vướng mắc cơ bản được giải quyết, tư cách đảng viên được xác định rõ hơn, tinh thần đấu tranh chống tiêu cực trong nội bộ Đảng được đẩy mạnh hơn, nhiều cán bộ, đảng viên gương mẫu tự phê bình và phê bình.

Triển khai Nghị quyết Đại hội các cấp, từ năm 1983, Minh Tiến đã thu được những thành tựu đáng kể trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội.

Trong nông nghiệp, từ năm 1983, Đảng bộ xã chủ trương mở rộng diện tích gieo trồng, tăng cường các biện pháp kỹ thuật, tăng năng suất cây trồng. Đồng thời, khai thác nguồn hàng cung ứng đầy đủ, kịp thời vật tư nông nghiệp cho nông dân. Các khâu: giống, phân bón, thủy lợi, kết hợp với việc đầu tư vốn cho các vùng trọng điểm, tạo ra vùng giống thuần chủng, phục vụ cho gieo trồng và

vùng lúa cao sản, nâng cao sản lượng thóc. Bên cạnh đó, tận dụng nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và huy động nhân dân xây dựng, sửa chữa các công trình thủy lợi, chủ động nước tưới, tiêu cho đồng ruộng.

Với những cố gắng, nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Minh Tiến, năm 1983, tổng diện tích gieo trồng cây lương thực của xã đạt 180ha, năm 1985 đạt 188ha. Tổng sản lượng lương thực quy thóc năm 1985 đạt 840 tấn, tăng 120 tấn, so với năm 1983.

Công tác chăn nuôi vẫn giữ được nhịp độ phát triển. Đàn trâu của xã có 680 con, đàn lợn có 2.400 con, đàn gia cầm có 35.000 con.

Cùng với những thắng lợi trong sản xuất nông nghiệp, lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp cũng thu được những kết quả quan trọng. Các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của xã được duy trì và phát triển.

Sản xuất phát triển, tổng sản lượng lương thực tăng, việc huy động lương thực có nhiều thuận lợi. Năm 1983, xã huy động được 18 tấn lương thực. Năm 1985, huy động được 26 tấn.

Bước sang năm 1986, trên địa bàn cả nước nói chung và địa bàn xã Minh Tiến nói riêng, Khoán 100 đã nảy sinh một số vướng mắc trong mối quan hệ tổng thể của cơ chế quản lý kinh tế bao cấp. Tình trạng xã viên bỏ ruộng khoán ngày càng nhiều, việc nợ đọng sản phẩm diễn ra, giá cả trên thị trường tăng nhanh và cao hơn so với giá Nhà nước quy định, khiến đời sống nhân dân khó khăn,

nảy sinh tâm lý tiêu cực. Đây thực sự là một thách thức lớn đòi hỏi sự đóng góp trí tuệ và nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân nhằm phát huy năng lực, tinh thần lao động của nhân dân và thế mạnh kinh tế của địa phương, từng bước thoát ra khỏi khủng hoảng.

Với tinh thần "Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật", Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra vào tháng 12-1986 đã đánh giá đúng mức thành tích và khuyết điểm trong những năm 1981-1985. Đại hội quyết định, Đảng phải đổi mới về nhiều mặt: Đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế, đổi mới tổ chức; đổi mới công tác cán bộ; đổi mới phong cách lãnh đạo. Đại hội nhấn mạnh về vấn đề kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp; xây dựng cơ chế quản lý kinh tế mới, chuyển sang thực hiện cơ chế hạch toán kinh doanh, mở rộng giao lưu hàng hóa; ổn định chính trị xã hội, từng bước cải thiện đời sống nhân dân. Đại hội đề ra "Ba chương trình kinh tế" về lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu.

Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ VI đánh dấu bước chuyển hướng quan trọng trong quá trình kế thừa và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng. Đường lối đổi mới của Đại hội VI là nguồn lực quan trọng mở ra chặng đường phát triển mới của cách mạng Việt Nam trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tháng 2-1987, Đại hội Đảng bộ Minh Tiến lần thứ XV (nhiệm kỳ 1987-1989) được tiến hành. Đại hội đã đề ra nhiệm vụ thực hiện công cuộc đổi mới trên tất cả các lĩnh vực do Đảng khởi xướng và chuyển tiếp thế hệ cán bộ.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XV (nhiệm kỳ 1987-1989). Đồng chí Ma Văn Lục được bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thanh Giao làm Phó Bí thư.

Năm 1987 là năm đầu Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến cùng cả nước thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Trong năm này, nhiệm vụ hàng đầu của Đảng bộ là chuyển hóa công tác tư tưởng để đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế nhằm thực hiện 3 chương trình kinh tế của Đại hội VI, đồng thời thực hiện một số mặt công tác trọng tâm khác như bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

Dù phải đối diện với không ít những khó khăn do tình hình chung của cả nước, cơ sở vật chất bị hư hỏng nghiêm trọng, thời tiết diễn biến thất thường... nhưng với sự giúp đỡ của Huyện ủy và các cơ quan huyện, cùng với sự nỗ lực, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã Minh Tiến cũng giành được những thắng lợi nhất định trong nhiệm kỳ mới.

Trong thời gian này, Đảng ủy xã cũng đã chỉ đạo xây dựng hệ thống cơ sở vật chất phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân như: chợ, tu sửa trạm xá, xây dựng trụ sở Ủy ban, quy hoạch xây dựng xóm trung tâm thành thị tứ....

Xác định cây chè là một thế mạnh của xã, Đảng bộ chỉ đạo nhân dân tập trung phát triển cây chè. Từ năm 1968-1989, riêng hợp tác xã Hòa Tiến đã trồng được 80 ha chè, cho năng suất 65 tạ/ha, sản lượng 520 tấn/năm.

Đi đôi với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ không ngừng quan tâm phát triển sự nghiệp y tế,

văn hóa, giáo dục. Số học sinh trên địa bàn xã lúc này có 460 em. Hệ thống cơ sở vật chất chủ yếu là nhà cấp 4, và phải bố trí học 3 ca. Tuy phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng nhà trường vẫn cố gắng động viên thầy cô và học trò bảo đảm công tác dạy cũng như học.

Tuy kinh tế của địa phương vẫn chưa thoát khỏi những khó khăn nhưng nhờ sự quan tâm, động viên của Đảng bộ, chính quyền cùng sự hoạt động năng nổ của các đoàn thể quần chúng mà phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao vẫn được duy trì. Theo tinh thần Chỉ thị số 24 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết số 159 của Hội đồng Bộ trưởng về công tác văn hóa thông tin: đẩy mạnh công cuộc xây dựng nền văn hóa mới, con người mới, bám sát yêu cầu của cách mạng và phù hợp với khả năng kinh tế, thúc đẩy tốt hơn nữa công cuộc xây dựng chế độ mới và nền kinh tế mới, Đảng bộ Minh Tiến đã chỉ đạo tăng cường đấu tranh xóa bỏ các tệ nạn xã hội cũ, những tàn dư của nền văn hóa phản động. Cuộc xây dựng nếp sống văn hóa mới có nhiều tiến bộ. Đời sống tinh thần của nhân dân trong xã cũng có bước phát triển nhất định.

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ, chính quyền xã Minh Tiến còn chú trọng tăng cường công tác quốc phòng an ninh. Công tác hậu phương quân đội cũng được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể địa phương thực hiện nghiêm túc, thực hiện cấp phát theo chế độ. Hàng năm, xã đều tổ chức gặp mặt và tặng quà thể hiện lòng biết ơn đối với các gia đình thương binh, liệt sỹ nhân các dịp như ngày 27-7, ngày Tết Nguyên đán.

Trước yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới, Đảng bộ tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Đảng ủy lãnh đạo mặt trận và các đoàn thể củng cố, kiện toàn tổ chức cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, vận động nhân dân tiết kiệm tiêu dùng tham gia cuộc vận động ủng hộ và tặng chiến sỹ nơi biên giới, hải đảo, theo yêu cầu "san người sẻ của" cùng đồng bào cả nước bảo vệ biên cương Tổ quốc.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương ngày càng được củng cố. Ủy ban nhân dân xã phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Chính quyền thực hiện các chính sách hợp lý, đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kỷ luật, đảm bảo trật tự an ninh trong xã. Các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân đều được tiến hành nghiêm túc, đúng luật định.

Cùng với Đảng bộ và chính quyền xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội vận động, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ mà Đảng đề ra. Mặt trận Tổ quốc xã đã phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, tăng cường sự nhất trí về chính trị và tinh thần trong nhân dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền, động viên nhân dân thực hiện quyền làm chủ. Nghiêm chỉnh thi hành hiến pháp và pháp luật, phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo, tích cực sản xuất, thực hành tiết kiệm, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Các phong trào của tổ chức thành viên Mặt trận Tổ quốc như Hội Phụ nữ đã tích cực hưởng ứng phong trào thi đua *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*.

Các chi hội đảm nhận với hợp tác xã việc cấy đúng kỹ thuật, chăm sóc lúa cao sản, đẩy mạnh chăn nuôi. Kết hợp với các ngành đi sâu chỉ đạo xây dựng gia đình văn hóa mới, nuôi con khỏe, dạy con ngoan. Đời sống nhân dân đã ổn định hơn trước, các gia đình thuộc diện chính sách được Đảng bộ, chính quyền xã quan tâm chăm sóc, giải quyết chu đáo mọi chế độ do Nhà nước ban hành. Hoạt động của các đoàn thể quần chúng góp phần quan trọng vào những thành tựu lớn lao mà Minh Tiến đã đạt được.

Đoàn Thanh niên đã làm tốt công tác động viên thanh niên hưởng ứng phong trào thi đua *"Ba xung kích làm chủ tập thể"*, *"Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*. Đây là đội ngũ trụ cột trong các chiến dịch làm phân bón, thủy lợi, làm đường giao thông, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất và xây dựng lực lượng dân quân của xã. Qua thử thách, rèn luyện trong sản xuất và chiến đấu, nhiều đoàn viên ưu tú đã được vinh dự đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Đi đôi với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, củng cố quốc phòng, an ninh, Đảng bộ xã Minh Tiến còn tập trung kiện toàn hệ thống chính trị theo định hướng của Đảng.

Trong điều kiện tình hình đất nước, địa phương còn khó khăn, Đảng bộ đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao giác ngộ chính trị - tư tưởng, làm rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch. Từ đó, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước dân và quyết tâm khắc phục khó khăn, gian khổ hoàn thành các nhiệm vụ được giao

trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên.

Về công tác xây dựng Đảng, thực hiện Chỉ thị số 79-CT/TW, ngày 11-3-1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức đợt tự phê bình và phê bình, chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, Đảng ủy xã Minh Tiến đã khẩn trương triển khai và thực hiện nghiêm túc trong toàn Đảng bộ. Trong đợt sinh hoạt chính trị quan trọng này, những yếu kém, thiếu sót trong lãnh đạo, phẩm chất đạo đức, tác phong chỉ đạo và công tác cán bộ của cấp ủy và cá nhân đảng viên được phân tích và đề ra biện pháp khắc phục. Toàn Đảng bộ có 73 đảng viên dự phân loại. Trong đó, số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ là 37 đồng chí, chiếm 50,7%. Về tổ chức Đảng, trong số 3 chi bộ có 2 chi bộ đạt khá.

Đối với hệ thống chính trị, Đảng bộ tăng cường những đảng viên có trình độ, năng lực, uy tín trong quần chúng nắm giữ các chức vụ chủ chốt, quan trọng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền ngày càng được củng cố, phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân.

Bên cạnh những thành tựu đạt được từ năm 1981-1987, quá trình lãnh đạo địa phương phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ xã Minh Tiến vẫn còn tồn tại một số hạn chế, khó khăn nhất định như: bộ máy quản lý còn cồng kềnh, hoạt động thiếu hiệu quả. Những tiêu cực trong bộ máy quản lý hợp tác xã vẫn tồn tại. Hoạt động xã hội còn mang tính bao cấp, sức sáng tạo và tinh thần làm chủ của xã viên bị hạn chế. Những tồn tại trên cần được Đảng ủy

và chính quyền nhận thức rõ để tiếp tục hoàn thiện trong công tác chỉ đạo sau này.

Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Minh Tiến đã phát huy tinh thần đoàn kết, đấu tranh anh dũng, đặc biệt là truyền thống trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, phấn đấu hết mình vì mục tiêu bảo vệ đất nước. Trong hai cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam và phía Bắc, xã có 120 đoàn viên, thanh niên lên đường bảo vệ Tổ quốc.

Nhìn chung trong hơn 10 năm (1976-1987) được sống trong điều kiện đất nước thống nhất, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến với sự đoàn kết nhất trí cao đã chủ động từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định sản xuất, tổ chức lại công tác quản lý lao động, phát động toàn dân làm cách mạng thủy lợi. Đồng thời tiến hành đắp đường, tôn tạo mương máng, cải tạo đồng ruộng, áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất.

Mặc dù vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế cần khắc phục, song những kết quả đạt được trong giai đoạn này ngày càng khẳng định rõ vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền và sức mạnh của quần chúng nhân dân Minh Tiến. Những kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo là bài học quý giá cho Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến cùng cả nước bước vào thời kỳ đổi mới.

Trường Mầm non xã Minh Tiến

Trường Tiểu học xã Minh Tiến

Trường Trung học cơ sở xã Minh Tiến

Trạm Y tế xã Minh Tiến

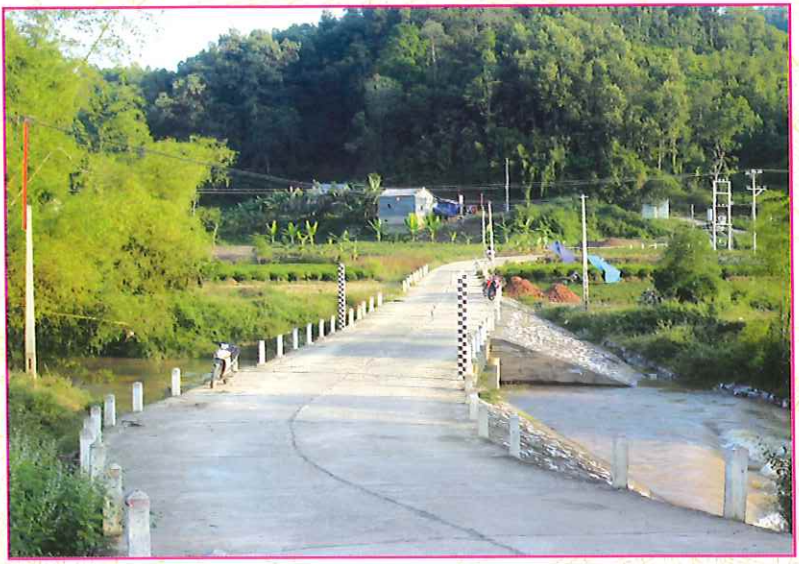

Cầu tràn thôn Lưu Quang

Cánh đồng lúa xã Minh Tiến

Mô hình trồng chè đạt hiệu quả kinh tế cao xã Minh Tiến

Mô hình chăn nuôi dê xã Minh Tiến

Hội thi Bí thư Chi bộ giỏi năm 2014 ở xã Minh Tiến

Ban Chấp hành Hội Nông dân xã Minh Tiến lần thứ VII

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến
(nhiệm kỳ 2000 - 2005)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến
(nhiệm kỳ 2005 - 2010)

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến
(nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Hội thảo khoa học
"Lịch sử Đảng bộ xã Minh Tiến (1946 - 2014)"

Chương V

MINH TIẾN TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1988-2000)

I. XÃ MINH TIẾN 3 NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐỔI MỚI (1988-1990)

Việc thực hiện chính sách khoán theo Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư đã bước đầu giải phóng lực lượng sản xuất, phát huy tính chủ động, tích cực của người lao động, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển. Tuy nhiên, trong quá trình đổi mới nông nghiệp, chính sách Khoán 100 cũng bộc lộ nhiều hạn chế. Cơ chế quản lý của hợp tác xã còn bất hợp lý, cồng kềnh, hiệu quả kém. Bình quân lương thực theo đầu người giảm, nạn đói vẫn diễn ra ở một số nơi trong các kỳ giáp hạt.

Trước tình hình trên, ngày 5-4-1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về "Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp" (gọi tắt là Khoán 10). Chính sách Khoán 10 là một bước đổi mới trong cơ chế quản lý nông nghiệp ở nước ta, trên cơ sở kế thừa và phát huy những ưu điểm của Khoán 100 trước đây, với hai định hướng cơ bản:

Một là, thực hiện cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng đến hộ xã viên, hộ xã viên là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, xóa bỏ chế độ công điểm.

Hai là, xóa bỏ chế độ thu mua lương thực theo giá thấp, thực hiện cơ chế một giá, lưu thông lương thực tự do.

Nghị quyết số 10 là quyết sách quan trọng để phát triển nông thôn và nông nghiệp nước ta nói chung và Minh Tiến nói riêng trong thời kỳ đổi mới.

Năm 1989, Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1989-1991) của Đảng bộ xã Minh Tiến đã được tổ chức. Đại hội đã đề ra phương hướng thực hiện cơ chế Khoán 10 trong nông nghiệp, tập trung đẩy mạnh sản xuất và củng cố nâng cao vai trò các tổ chức Đảng, đoàn thể và các tổ chức kinh tế, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong thời kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI, đồng chí Ma Văn Lục được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Thanh Giao làm Phó Bí thư.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ và Nghị quyết số 10 của Bộ chính trị, Minh Tiến tiến hành triển khai thực hiện đổi mới trong sản xuất nông nghiệp. Nhiệm vụ trước tiên là kiện toàn cơ cấu tổ chức, đổi mới phương thức hoạt động, quản lý, điều hành của hợp tác xã. Vận dụng sáng tạo sự chỉ đạo của tỉnh và huyện vào điều kiện cụ thể ở địa phương, xã chia diện tích canh tác cho các hộ sản xuất nông nghiệp. Mọi khoản đóng góp với Nhà nước và tập thể được thanh toán theo đơn vị đầu sào ruộng bằng sản phẩm, xóa bỏ chế độ bao cấp bằng công điểm. Minh Tiến là một

trong những xã đi đầu trong việc thanh toán theo phần trăm sản phẩm: Các khoản đóng góp gộp lại không quá 25% tổng sản phẩm của một đơn vị diện tích theo sản lượng khoán ban đầu.

Khoán 10 được triển khai đã tạo nên một luồng sinh khí mới, nhanh chóng được nhân dân Minh Tiến đón nhận tích cực. Nhân dân phấn khởi nhận ruộng khoán, đầu tư sức lao động, phân bón, kỹ thuật để tăng năng suất, đưa phần vượt khoán tăng cao. Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ, nhân dân đẩy mạnh sản xuất, cấy hết diện tích nhằm nâng cao năng suất và sản lượng. Từ sau Khoán 10, chăn nuôi hộ gia đình ở Minh Tiến phát triển mạnh mẽ. Hàng năm, xã giao nộp cho Nhà nước 26 tấn thóc, 10 tấn thịt lợn hơi. Các ngành nghề dịch vụ, phân phối, lưu thông hàng hóa đều chuyển theo cơ chế thị trường. Bộ máy quản lý hợp tác xã được sắp xếp gọn nhẹ.

Cùng với sự phát triển khá toàn diện của nền kinh tế, các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế cũng có những chuyển biến mới. Công tác giáo dục tiếp tục được quan tâm thường xuyên, học sinh tiểu học đến năm học 1988-1989 tăng lên 450 học sinh. Các em luôn phát huy truyền thống hiếu học, trọng thầy, quý bạn, phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi. Được Đảng bộ và chính quyền, toàn dân trong xã quan tâm nên quy mô giáo dục phát triển ở tất cả các cấp học.

Công tác y tế luôn nhận được sự chăm lo của Đảng. Đội ngũ cán bộ y tế luôn đáp ứng yêu cầu đảm bảo tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Toàn xã không để dịch bệnh lớn xảy ra.

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, chính quyền cũng được Đảng ủy quan tâm, chỉ đạo sát sao và thu được những kết quả to lớn. Bên cạnh đó, Đảng bộ chỉ đạo xây dựng, củng cố chính quyền, đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trong việc quản lý và điều hành công tác xã hội.

Trong công tác chính trị tư tưởng, những năm cuối thập kỷ 80, đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX, tình hình thế giới và trong nước có những chuyển biến phức tạp, khó khăn. Mặc dù, trên các mặt hoạt động Minh Tiến đều đạt nhiều thành tích đáng ghi nhận nhưng giai đoạn này về tư tưởng, chính trị của quần chúng, đảng viên ít nhiều bị chi phối bởi những tác động của điều kiện khách quan, gây tâm lý lo lắng trước cuộc khủng hoảng và sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu. Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo, Đảng ủy đặc biệt quan tâm giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo nên sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Thông qua các đợt học tập chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, nghị quyết của tỉnh ủy, huyện ủy, niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về đường lối đổi mới không ngừng được củng cố, làm chuyển biến nhận thức của nhân dân trong giai đoạn mới. Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ công tác Đảng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên được tăng cường.

II. ĐẢNG BỘ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1991-1996)

Tháng 6-1991, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiếp tục khẳng định và bổ sung đường lối đổi mới đã đề ra từ Đại hội VI (1986), định ra những nguyên tắc lãnh đạo trong thời kỳ đổi mới. Đồng thời, thông qua *"Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội"* và *"Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000"*; quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 1991-1995; thông qua báo cáo xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng (sửa đổi). Đại hội xác định: Đảng ta lấy Chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động và đặt ra yêu cầu phải nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh một cách toàn diện, sâu sắc.

Quán triệt Chỉ thị số 59-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch hướng dẫn của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Đại Từ về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, tháng 3-1992, Đại hội Đảng bộ xã Minh Tiến lần thứ XVII (nhiệm kỳ 1992-1994) được tổ chức.

Đại hội tiến hành tổng kết, đánh giá những thành tựu đã đạt được đồng thời cũng chỉ ra những hạn chế yếu kém cần khắc phục trong nhiệm kỳ tiếp theo. Đại hội thông qua những mục tiêu, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội trong nhiệm kỳ 1992-1994: Tập trung sức phát triển kinh tế - xã hội nhằm ổn định và cải thiện một bước đời sống nhân

dân, giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tiếp tục nâng cao hơn nữa năng lực chiến đấu của các cơ sở Đảng.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVII, .Đồng chí Ma Văn Lợi được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Thanh Giao làm Phó Bí thư.

Sau Đại hội, Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới đã tích cực lãnh đạo nhân dân tăng gia sản xuất, phát triển nông nghiệp. Sau khi hoàn thành giao ruộng khoán đến từng hộ xã viên, hợp tác xã tiến hành nâng cấp, hoàn chỉnh hệ thống thủy nông, nạo vét một số hệ thống mương chính nhằm đảm bảo phục vụ sản xuất phát triển.

Theo tinh thần Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, hợp tác xã và người lao động đã phát huy được năng lực sản xuất, giải phóng sức lao động, xã viên tích cực lao động sản xuất, đảm bảo đời sống, hoàn thành mọi nghĩa vụ với Nhà nước... Các hộ xã viên mạnh dạn đầu tư vốn, nhân lực, phân bón, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, thực hiện chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Trong trồng trọt với những bước đi thích hợp, Đảng bộ đã biết phát huy thế mạnh của địa phương nên năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi giữ được nhịp độ tăng trưởng khá, cơ bản giải quyết vấn đề thiếu hụt lương thực trong xã. Tuy nhiên, vấn đề chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng vật nuôi diễn ra còn chậm. Mặt khác, số hộ nông dân do thiếu vốn, thiếu nhân lực, thiếu kinh nghiệm nên khó có khả năng giao nộp sản phẩm cho hợp tác xã theo đúng quy định.

Năm 1993, Đảng bộ chỉ đạo tiến hành giao ruộng ổn định, lâu dài cho nông dân theo Nghị định số 64/NĐ-CP của Chính phủ. Được giao ruộng đất lâu dài nhiều hộ gia đình đã tích cực đầu tư sản xuất nên năng suất không ngừng tăng. Nền kinh tế Minh Tiến có những chuyển biến rõ rệt, sản xuất phát triển mạnh. Bình quân lương thực năm 1993 của xã Minh Tiến đã tăng lên đạt 40 kg/người/tháng.

Lĩnh vực chăn nuôi của xã cũng phát triển mạnh. Cùng với chăn nuôi gia súc, xã cũng đẩy mạnh chăn nuôi gia cầm nhằm cung cấp thực phẩm cho nhân dân trong và ngoài xã, góp phần tăng thu nhập, nâng cao mức sống cho nhân dân.

Công tác xây dựng cơ bản được Đảng bộ xã quan tâm, chú ý. Tiếp tục củng cố, xây mới một số công trình công cộng. Văn hóa - xã hội, trên địa bàn xã hoạt động có kết quả, nhiều công trình văn hóa được tu bổ, nâng cấp.

Công tác giáo dục được Đảng bộ quan tâm đẩy mạnh. Đảng bộ xã đã lãnh đạo Ban Giám hiệu các nhà trường tăng cường cải cách giáo dục, ổn định việc dạy và học, duy trì sỹ số. Cơ sở vật chất của nhà trường được củng cố, nhờ đó chất lượng dạy và học không ngừng được nâng lên.

Ngành y tế xã cũng chú trọng chăm lo sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Trạm xá xã đã tổ chức tiêm chủng mở rộng, phòng chống các loại dịch bệnh trên địa bàn.

Hệ thống truyền thông của xã cũng phát triển khá tốt, đảm bảo tốt công tác thông tin, tuyên truyền mọi chủ trương, đường lối của Đảng đến nhân dân.

Công tác "Đền ơn đáp nghĩa" luôn được Đảng ủy coi trọng. Thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách Nhà nước về việc vận động toàn dân ủng hộ các gia đình thương binh, liệt sỹ, những người có công với cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" được xây dựng và phát triển đồng đều ở các thôn. Bên cạnh việc chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định của Nhà nước, còn có nhiều việc làm thiết thực như lập sổ tiết kiệm, thường xuyên thăm hỏi tặng quà, động viên kịp thời các gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện cho con em thương binh, liệt sỹ được học nghề, có việc làm, đảm bảo cuộc sống.

Công tác quốc phòng - an ninh tiếp tục được giữ vững. Mạng lưới an ninh từ xã đến thôn xóm được củng cố, góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Lực lượng dân quân hàng năm đều được tập luyện, diễn tập quân sự theo kế hoạch chung của huyện đội, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Bằng nhiều hoạt động, giải pháp, cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể đã tập trung chú trọng công tác giáo dục pháp luật, ý thức luật pháp cho mỗi công dân.

Trong bối cảnh thế giới đang diễn ra phức tạp, các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu sụp đổ, cuộc khủng hoảng ở Liên Xô cũng kéo theo sự tan rã của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (19-8-1991), tuy có ảnh hưởng đến tư tưởng của cán bộ đảng viên và nhân dân nhưng thành công của Đại hội Đảng lần thứ VII đã chứng minh đường lối lãnh đạo của Đảng ta là đúng đắn và sáng tạo.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Lực lượng dân quân, tự vệ, lực lượng dự bị động viên thường xuyên được kiện toàn, luôn phát huy tốt hiệu quả hoạt động. Đảm bảo chỉ tiêu giao quân hàng năm đạt 100%.

Tuy nhiên, Minh Tiến vẫn còn có những khó khăn cơ bản: sản xuất chưa thoát khỏi thuần nông, sản xuất hàng hóa phát triển chậm, giá trị thu nhập trên một đơn vị còn thấp, lao động vẫn thiếu việc làm, nền kinh tế còn mang tính khép kín. Diện tích làm vụ đông tuy có tăng nhưng sản xuất còn manh mún, giống cây trồng chưa có giá trị kinh tế cao... Ngoài ra, một số đảng viên trong xã tranh chấp, đòi lại ruộng đất, gây ra tình trạng phức tạp ở địa phương. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền xã đã tập trung chỉ đạo khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, giải quyết các vấn đề còn tồn đọng, để hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Nhằm tiếp tục đưa Minh Tiến phát triển và khắc phục những khó khăn, tháng 8-1994, Đại hội Đảng bộ xã Minh Tiến lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 1994-1996) được tiến hành. Trên cơ sở đánh giá những mặt hạn chế, tích cực, Đảng bộ đã đề ra những phương hướng, biện pháp cho nhiệm kỳ mới: Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu trong sản xuất nông nghiệp, đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật như thủy lợi, tạo cơ sở chống lụt, chống hạn, đưa những tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới vào sản xuất, kịp thời sử dụng giống lúa mới chống sâu bệnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới. Đồng chí Ma Văn Lợi tiếp tục được tín nhiệm bầu làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Thanh Giao được bầu làm Phó Bí thư.

Bước vào thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế trong 3 năm 1994-1996, trong lĩnh vực trồng trọt đã thu được nhiều thành quả đáng kể. Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã tổ chức tuyên truyền, học tập về thuế nông nghiệp, Luật đất đai, tiến hành quy hoạch và giao ruộng đất ổn định cho hộ nông dân. Sản xuất lương thực được tập trung chỉ đạo theo hướng thâm canh tăng vụ, tăng diện tích gieo trồng và đưa các giống mới, giống cao sản vào canh tác. Diện tích cấy 2 vụ được đảm bảo, các biện pháp này đã mang lại hiệu quả cao trong sản xuất.

Với mục tiêu đưa chăn nuôi trở thành thế mạnh của xã, Đảng ủy chỉ đạo tiếp tục thực hiện phương châm tăng nhanh tổng đàn và chất lượng đàn; tăng cường kiểm dịch và tiêm phòng thú y đối với các bệnh thường gặp ở gia súc. Với những biện pháp đồng bộ và hiệu quả, ngành chăn nuôi trong toàn xã đã phát triển ngày càng lớn mạnh và mang lại thu nhập cao cho nhân dân trong xã.

Cùng với việc lãnh đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong nông nghiệp, Đảng bộ quan tâm đến phát triển toàn diện kinh tế nông thôn nhằm phát huy tiềm năng về điều kiện tự nhiên và lao động của địa phương. Nhìn chung, các nghề tiểu thủ công nghiệp của xã đều có bước phát triển nhanh, loại hình đa dạng. Sự phát triển của các ngành nghề đã thu hút đông đảo lao động, tận dụng nhân lực

nhàn rỗi, nâng cao thu nhập cho nhân dân, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Kinh tế phát triển đã tạo điều kiện để xã tiếp tục đầu tư kiến thiết xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn. Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, bằng nguồn vốn tự có cùng với sự đóng góp của nhân dân, xã đã xây dựng thêm nhiều công trình xã hội như đường sá, trạm xá, trường học.

Đi đôi với phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ cũng chú trọng tới phát triển giáo dục, y tế. Hàng năm, Đảng bộ và nhân dân trong xã đầu tư hàng chục triệu đồng tu sửa và xây dựng trường lớp, đảm bảo đủ phòng học, bàn ghế, nơi làm việc cho giáo viên. Nhờ đó, chất lượng giáo dục của xã ngày càng được nâng lên. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân. Do đó, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm xuống đáng kể.

Công tác thông tin, tuyên truyền của xã thời gian này khá phát triển, đảm bảo tốt công tác thông tin, tuyên truyền mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân. Tính đến năm 1995, 40% gia đình trong xã có tivi, đầu video.

Các đoàn thể xã Minh Tiến giai đoạn này có những bước tiến mới. Tháng 3-1993, Hội Cựu chiến binh xã Minh Tiến được thành lập với 40 hội viên, đã đi vào hoạt động có hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc đẩy mạnh các hoạt động xây dựng nếp sống mới ở khu dân cư, nhóm tự quản góp phần thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Ngoài ra,

Mặt trận còn tích cực vận động nhân dân ủng hộ, sửa chữa nhà bị dột nát cho gia đình thương binh, liệt sỹ.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền trong nhiệm kỳ này cũng được đổi mới một bước. Các lớp học tập quán triệt nghị quyết của Trung ương Đảng, nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy được tổ chức thường xuyên, qua đó cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ hơn về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của xã nói riêng, hiểu sâu sắc hơn chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng.

Tóm lại, sau 5 năm lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế xã hội (1991-1996), Đảng bộ và nhân dân đã vươn lên bằng nội lực của mình, từng bước khắc phục những khó khăn, yếu kém còn tồn tại, những vấn đề nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành thắng lợi kế hoạch đề ra. Với sự nhanh nhạy, Đảng bộ xã luôn chủ động trong việc thực hiện đường lối, nghị quyết cấp trên phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ sản xuất và xã hội được tăng cường. Bộ mặt nông thôn Minh Tiến đang từng bước được thay đổi, nhà cửa khang trang hơn, giao thông đi lại thuận tiện. Trường học, trạm xá được đầu tư đúng mức. Đời sống tinh thần, vật chất của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Quốc phòng - an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền có nhiều tiến bộ quan trọng. Những kết quả đạt được trong sự nghiệp đổi mới tạo nền tảng vững chắc cho tc àn Đảng và toàn dân xã Minh Tiến quyết tâm giành nhiều thắng lợi to lớn hơn ở giai đoạn tiếp theo.

III. ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, CÙNG CẢ NƯỚC TIẾN HÀNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1996-2000)

Phấn khởi trước những thành tựu quan trọng sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1995), Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến vững bước tiến vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tiếp tục đổi mới và xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp hơn.

Để chuẩn bị tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, ngay từ cuối những năm 1995, Đảng bộ xã Minh Tiến đã quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 09 của Bộ Chính trị về một số định hướng công tác tư tưởng trong tình hình mới. Các cán bộ, đảng viên tập trung nghiên cứu, học tập những nội dung chủ yếu về quan điểm, đường lối và chủ trương của Đảng trên các mặt kinh tế, chính trị, an ninh - quốc phòng nhằm đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới đất nước, nâng cao một bước nhận thức về tư tưởng, đường lối đổi mới của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Để tiếp tục đưa công cuộc đổi mới đi vào chiều sâu, tháng 6-1996, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiến hành đánh giá thành tựu 10 năm (1986-1995) thực hiện đường lối đổi mới, đồng thời, trên cơ sở phân tích tình hình cụ thể trong nước và trên thế giới, Đại hội đã đề ra chiến lược: Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vì mục

tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh", vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

Thực hiện chủ trương của tỉnh, huyện, cũng trong năm 1996, Đại hội Đảng bộ xã Minh Tiến lần thứ XIX, nhiệm kỳ 1996-2000 được tổ chức trọng thể.

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá những thành tựu đã đạt được cũng như những hạn chế còn tồn tại trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 1994-1996, Đại hội rút ra những bài học kinh nghiệm cho công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quan trọng trong nhiệm kỳ tới. Đại hội đã thảo luận và thông qua phương hướng, nhiệm vụ đến năm 2000 là: phát triển kinh tế toàn diện, trong đó tập trung đẩy mạnh phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp dịch vụ gắn phát triển kinh tế với tăng cường chăm lo các vấn đề xã hội, tiếp tục đổi mới hoạt động các tổ chức trong hệ thống chính trị ngang tầm với nhiệm vụ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Ma Văn Lợi được bầu làm Bí thư. Đồng chí Nguyễn Thanh Giao được bầu làm Phó Bí thư.

Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX trong bối cảnh 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới cơ chế quản lý, đất nước đã thoát ra khỏi cuộc khủng hoảng. Kinh tế địa phương có nhiều thay đổi. Các hộ gia đình khẳng định là đơn vị sản xuất, kinh doanh. Đảng bộ, chính quyền xã có những kinh nghiệm bước đầu về mặt lãnh đạo và chỉ đạo. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên. Quán triệt

những định hướng cơ bản mà Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000 đã thông qua, Đảng ủy xã Minh Tiến đã chỉ đạo chính quyền tăng cường đầu tư phát triển sản xuất, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Xuyên suốt trong những năm 1996-2000, kinh tế - xã hội của xã có những chuyển biến mạnh mẽ, vững chắc.

Mặc dù thời tiết sâu bệnh diễn biến phức tạp, cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được nhu cầu phục vụ sản xuất, song nông nghiệp vẫn là ngành kinh tế có nhiều tiến bộ vượt bậc. Các biện pháp thâm canh, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đưa các giống lúa mới có năng suất cao vào sản xuất được đẩy mạnh. Các dịch vụ cho sản xuất nông nghiệp như phân bón, thuốc trừ sâu, bảo vệ thực vật, tiêm phòng dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được quan tâm. Năm 1996, tổng diện tích gieo trồng của xã là 178ha, sản lượng lương thực quy thóc đạt 1.314,6 tấn; bình quân lương thực đạt 345kg/người/năm. Đến năm 2000, với sự cố gắng của nhân dân nên sản lượng lúa của năm đạt 1.439 tấn, bình quân lương thực 360kg/người/năm.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi tiếp tục phát triển mạnh cả về quy mô, hình thức chăn thả và dịch vụ thú y. Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, Đảng bộ Minh Tiến đã tiến hành cải tạo đàn trâu, bò theo hướng sản xuất hàng hóa với các sản phẩm thịt, phát triển đàn lợn hướng nạc, đẩy mạnh phát triển gia cầm.

Kinh tế phát triển tạo điều kiện thuận lợi cho lĩnh vực xây dựng cơ bản không ngừng được đầu tư, đặc biệt, phong trào làm đường giao thông được chú ý đầu tư hơn.

Hầu hết các khu dân cư đã huy động được mọi nguồn vốn để cải tạo và nâng cấp các tuyến đường.

Về văn hóa - xã hội, Ban Chấp hành Đảng bộ tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Đảng ủy chỉ đạo các cơ sở nhận thức rõ một số vấn đề cần phải quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, như đề ra chỉ tiêu về tỷ lệ học sinh chuyển lớp, chuyển cấp và đỗ vào các trường cao đẳng, đại học, thành lập quỹ khuyến học, quy định chế độ khen thưởng đối với các thầy cô giáo dạy giỏi và học sinh đạt loại giỏi ở cấp huyện, tỉnh.

Trong nhiệm kỳ 1996-2000, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã chỉ đạo, quan tâm toàn diện từ đầu tư cơ sở vật chất đến chất lượng dạy và học. Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp hằng năm đạt 98%. Đội ngũ giáo viên có trình độ sư phạm vững vàng, từng bước tiêu chuẩn hóa giáo viên, nâng cao chất lượng giảng dạy.

Các hoạt động khác như y tế, thể dục, thể thao, thông tin tuyên truyền, thực hiện chính sách xã hội vẫn được đẩy mạnh. Tính chung trong 10 năm (1991-2000), Đảng bộ, chính quyền xã đã xây dựng được 3 nhà tình nghĩa, tặng 20 sổ tiết kiệm, mỗi sổ trị giá 260.000 đồng và tặng hàng nghìn cây ăn quả cho các gia đình chính sách.

Đảng bộ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động an ninh, quân sự địa phương theo Luật Nghĩa vụ quân sự và Pháp lệnh dân quân tự vệ, xây dựng thế trận quốc phòng toàn

dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, nâng cao tinh thần cảnh giác chống âm mưu "diễn biến hòa bình", hoàn thành chỉ tiêu tuyển thanh niên nhập ngũ theo Luật nghĩa vụ quân sự.

Thông qua các mặt công tác, Đảng bộ Minh Tiến tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị. Năm 1999, Đảng ủy lãnh đạo nhân dân hoàn thành cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999-2004. Sau cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, Hội đồng nhân dân xã đã bầu ra các chức danh của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đảm bảo cơ cấu đúng luật. Bộ máy của Ủy ban nhân dân xã đã kiện toàn gồm có 5 đồng chí trong đó có 3 ủy viên Ủy ban nhân dân và 5 cán bộ chuyên môn, 2 cán bộ ủy ban.

Đồng thời chú trọng công tác giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ phục vụ cho việc củng cố, xây dựng bộ máy thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn. Tính chung trong 5 năm, Đảng bộ có 15% cán bộ là bí thư, trưởng thôn, trưởng ngành đoàn thể và 28% đảng viên đi học văn hóa chuyên môn và lý luận.

Đảng bộ chú trọng lãnh đạo cả về chính trị tư tưởng - tổ chức, kiểm tra và công tác phát triển đảng viên mới. Trong công tác chính trị tư tưởng, Đảng bộ tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và huyện nhằm nâng cao nhận thức tư tưởng, kiên định theo con đường mà Đảng và Bác Hồ đã chọn. Trong 5 năm 1996-2000, Đảng bộ đã bồi dưỡng được 37 quần chúng và phát triển được 21 đảng viên mới.

Thực hiện sự chỉ đạo của huyện, Đảng bộ Minh Tiến triển khai học tập và thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), Đảng ủy bám sát mục đích yêu cầu của đợt sinh hoạt chính trị xây dựng và chỉnh đốn Đảng, với 3 nội dung là: Nhận thức tư tưởng chính trị; đạo đức lối sống; tổ chức lãnh đạo, điều hành và phương hướng khắc phục sửa chữa. Ban Chi ủy các chi bộ và Ban Chấp hành Đảng bộ xã tiến hành kiểm điểm sự lãnh đạo của tập thể cấp ủy và cá nhân, sau đó tiến hành kiểm điểm đảng viên ở các chi bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2).

Qua học tập Nghị quyết Trung ương 6, đa số cán bộ, đảng viên giữ vững phẩm chất chính trị, phát huy truyền thống yêu nước và cách mạng. Với sự chỉ đạo của huyện, qua đấu tranh tự phê bình và phê bình, cán bộ, đảng viên đều nhất quán trên tinh thần đoàn kết, xây dựng, nghiêm túc, thẳng thắn, chỉ rõ khuyết điểm của tập thể Đảng ủy, của Ban Thường vụ và cá nhân cấp ủy, các đảng viên. Toàn Đảng bộ có 90% đảng viên đủ tư cách. Trong nhiều năm liền Đảng bộ liên tục được công nhận Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 22-5-2000 của Bộ Chính trị và Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX (4-2001), Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến tổ chức Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX (nhiệm kỳ 2001-2005).

Đại hội kiểm điểm đánh giá sự lãnh đạo của Đảng bộ trên các mặt công tác, trong đó nêu bật những kết quả đạt

được cũng như những khuyết điểm, nhất là về vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ.

Đại hội khẳng định: Nhiệm kỳ 1996-2000 tuy có nhiều khó khăn, nhưng dưới sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ và nhân dân nên đã đạt những kết quả khả quan. Một số chỉ tiêu chủ yếu đạt và vượt kế hoạch. Đời sống của nhân dân trong xã được nâng lên rõ rệt. An ninh chính trị được giữ vững. Trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Văn hóa - xã hội phát triển và tiến bộ. Nông thôn có nhiều đổi mới. Nhân dân phấn khởi tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

Đại hội đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đến năm 2005 trên các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh, quân sự địa phương, công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị. Trong đó về kinh tế là:

- Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 5%/năm. Bình quân thu nhập đầu người đạt 4 triệu đồng/năm. Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp 85%, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng 7%, dịch vụ thương mại 8%.

- Phấn đấu tổng sản lượng lương thực quy thóc từ 1.550 tấn trở lên. Bình quân lương thực đầu người là 420kg/năm. Giá trị 1ha canh tác đạt 20 triệu đồng/năm.

- Đến năm 2005, số hộ nghèo giảm còn 10%. 8% số hộ trở lên và 30% số làng được công nhận là tiêu chuẩn văn hóa. Thực hiện tốt các mặt chính sách xã hội. Phấn đấu giữ vững phổ cập tiểu học và trung học cơ sở.

Về công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị: Hàng năm có 98% đảng viên đủ tư cách, trong đó có

85% trở lên phát huy tác dụng tốt, 75% chi bộ Đảng đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị ngang tầm với thời kỳ mới. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng.

- Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thường xuyên xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân vững mạnh, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2000-2005. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến khóa XX họp phiên đầu tiên bầu Ban Thường vụ, bầu Bí thư, Phó Bí thư, bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, phân công các Đảng ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Nhân được bầu làm Bí thư Đảng ủy; đồng chí Dương Quốc Chính làm Phó Bí thư.

Năm 2000 là năm cuối của thế kỷ thứ XX, năm thứ 14 Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến thực hiện công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo. Trong 14 năm này, nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng là to lớn, trước hết thực hiện 3 chương trình kinh tế của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI nhằm từng bước đưa kinh tế đất nước thoát ra cuộc khủng hoảng.

Qua 14 năm (1986-2000) tiến hành công cuộc đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến trải qua các kỳ Đại hội Đảng bộ vào những năm 1987, 1989, 1991, 1994 và 1996, trong đó nhiệm kỳ

1996 - 2000 là nhiệm kỳ 5 năm của Đảng bộ. Đảng bộ và nhân dân trong xã đã tích cực chuyển đổi cơ cấu kinh tế, tìm và khai thác nguồn vốn đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, đẩy mạnh công tác bồi dưỡng, đào tạo, bố trí đội ngũ cán bộ, nhất là những cán bộ chủ chốt của các ban ngành Đảng - chính quyền - đoàn thể.

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Minh Tiến đã đạt được những kết quả to lớn. Trong đó, có những mục tiêu so với kế hoạch đạt và vượt, làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm, tạo nên nhận thức tư duy mới trong toàn Đảng bộ và nhân dân. Nền kinh tế trong xã có mức tăng trưởng khá, nhiều chỉ tiêu cơ bản hoàn thành vượt mức kế hoạch. Đó chính là cơ sở để Đảng bộ và nhân dân trong xã bước vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn. Đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên. Nhìn chung, những kết quả mà Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến đã đạt được sau 14 năm thực hiện công cuộc đổi mới là động lực quan trọng để Minh Tiến vươn tới cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2001-2014)

I. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ LẦN THỨ XX (2001-2005)

Năm 2001 - năm đầu thế kỷ XXI, năm mở đầu Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến cùng cả nước thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX.

Bước vào thế kỷ XXI, thuận lợi cơ bản của Minh Tiến là: sau 15 năm đổi mới, Đảng bộ và nhân dân trong xã đã đạt những thành tựu quan trọng, bước đầu có những kinh nghiệm về mặt phát triển kinh tế - xã hội. Đời sống của nhân dân Minh Tiến sau 15 năm đổi mới được nâng cao.

Khó khăn cơ bản của Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến là cơ sở hạ tầng yếu kém không đồng bộ, còn nhiều lao động thiếu việc làm. Bên cạnh đó, trình độ năng lực quản lý điều hành của một số cán bộ còn yếu, chưa đáp ứng kịp thời với yêu cầu... Những khó khăn đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XX, ngay từ những tháng đầu năm 2001, Ban Chấp hành Đảng bộ xã đã bàn những giải pháp cụ thể hóa mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ do Đại hội đề ra. Những mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp của Đảng bộ được nhanh chóng chuyển hóa vào các đoàn thể quần chúng với những phong trào, các cuộc vận động mà những năm 1996-2000, Đảng bộ đã lãnh đạo động viên các ngành, đoàn thể, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia.

Trong những năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, Đảng ủy chú trọng lãnh đạo chính quyền phát huy vai trò, hiệu lực quản lý của Nhà nước. Đảng bộ, chính quyền xã thảo luận, đánh giá, giải quyết về các nhiệm vụ chính trị đề ra, duy trì đều đặn các phiên họp nhất là hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, hội nghị Đảng ủy mở rộng tới cán bộ các ngành, đoàn thể. Thực hiện sự chỉ đạo của huyện, Đảng ủy triển khai đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, nhất là việc học tập quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 (khóa IX), với các nội dung như: Tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp - nông thôn; đổi mới nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở xã, phường, thị trấn.

Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể còn tổ chức tốt các cuộc thi theo sự chỉ đạo của trên; đi sâu kiểm điểm 4 vấn đề theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và huyện là: Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; chuyển dịch cơ cấu kinh tế, quản lý tài chính. Đảng ủy triển khai thực hiện Quy định số 55-QĐ/TW của

Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cựu chiến binh; Chỉ thị số 16-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân và công tác dự bị động viên.

Với sự tập trung lãnh đạo của toàn Đảng bộ cùng vai trò của tập thể Đảng ủy - Ủy ban - Ban Chấp hành các ngành, đoàn thể, nhiệm kỳ 2001-2005, cán bộ và nhân dân Minh Tiến đã từng bước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã. Đảng bộ tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp theo hướng: chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Diện tích gieo cấy năm 2001 là 352ha, đến cuối năm 2004 giảm còn 320ha do chủ trương phát triển trồng chè cành.

Cùng với việc áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, hoạt động có hiệu quả của dịch vụ nông nghiệp và tinh thần tự chủ sáng tạo của hộ nông dân, năng suất lúa đến cuối năm 2004 đạt 48,6 tạ/ha/vụ, tăng 150 tấn so với Nghị quyết đề ra. Sản lượng thóc tăng từ 1.200 tấn (năm 2001) lên 1.550 (cuối năm 2004), bình quân lương thực đạt 420 kg/người/năm.

Trong chăn nuôi, mặc dù bị ảnh hưởng của dịch cúm gia cầm và giá cả thức ăn, song phong trào chăn nuôi tiếp tục được duy trì và phát triển đa dạng. Đến cuối năm 2004, tổng đàn trâu bò có 580 con, giảm 200 con so với năm 2001 do nhu cầu cày kéo bằng sức trâu giảm; đàn bò có 70 con (cuối năm 2004), tăng 130% so với năm 2001; đàn lợn có 3.000 con, tăng 1.000 con so với năm 2001; đàn gia cầm giữ ổn định ở 27.000 con.

Trong hoạt động thương mại dịch vụ, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã đã tạo mọi điều kiện thuận lợi về mặt pháp lý để các hộ, các tổ nhóm kinh tế vay vốn và làm các thủ tục hành chính phát triển kinh doanh dịch vụ nên các thành phần kinh tế có sự phát triển đa dạng, chế biến lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, gò hàn, xay xát... tiếp tục được nhân rộng. Trên địa bàn có hàng trăm hộ gia đình đầu tư vốn để sản xuất và kinh doanh cả trong và ngoài địa bàn xã, góp phần đưa giá trị tăng thêm đạt 1,4 tỷ đồng.

Sự phát triển của sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ đã bước đầu làm thay đổi cơ cấu kinh tế trong 5 năm 2001-2005. Kinh tế tăng trưởng, với sự giúp đỡ của tỉnh, huyện, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã tiếp tục đầu tư vào xây dựng cơ bản

Trong 5 năm 2001-2005, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, các hoạt động xây dựng cơ bản cũng được quan tâm với vốn đầu tư trên 900 triệu đồng, trong đó nhân dân đóng góp hơn 60%. Hầu hết các công trình đều đạt và vượt mục tiêu đại hội như: trường trung học cơ sở, trường mầm non, nhà văn hóa xóm, bê tông hóa gần 4km kênh mương.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo công tác văn hóa - xã hội. Đối với sự nghiệp giáo dục, Đảng ủy tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) và kết luận của Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục, đào tạo

Trên địa bàn xã, công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, chất lượng dạy và học được nâng lên. Đảng ủy,

Ủy ban nhân dân xã tích cực động viên nhân dân đóng góp xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài.

Bên cạnh đó, Đảng ủy cũng đã chú trọng chỉ đạo việc xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho công tác dạy và học. Nếu như trong những năm 1996-2000 chỉ có 1 cấp học thì đến năm 2000-2005 đã có đầy đủ 3 cấp học. Cơ sở vật chất các trường tiểu học và trung học cơ sở đều đảm bảo cho công tác dạy và học đạt chất lượng tốt.

Với việc tập trung đầu tư xây dựng trường lớp, trang thiết bị và sự cố gắng của đội ngũ giáo viên, sự đầu tư của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, nên chất lượng dạy và học trong những năm 2001-2005 đã có những chuyển biến tích cực. Năm 2003 xã thành lập quỹ khuyến học nhằm khuyến khích, động viên các em có thành tích tốt trong học tập. Đến năm 2004, xã đã hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ học sinh lên lớp của các cấp học tăng từ 96% (năm 2001) lên 100% (cuối năm 2004). Số học sinh giỏi cấp huyện và tỉnh tăng đều qua các năm. Bên cạnh đó, công tác xã hội hóa giáo dục bước đầu đã thu được một số kết quả đáng khích lệ.

Các hoạt động thể thao, y tế, dân số kế hoạch hóa gia đình và việc thực hiện các chính sách vẫn được bảo đảm, nhất là việc thực hiện Chương trình y tế Quốc gia, y tế cộng đồng, phòng chống các tệ nạn xã hội. Hàng năm, 100% trẻ em trong độ tuổi được uống vitamin A, được tiêm chủng các loại vắcxin phòng bệnh. Trạm y tế xã phối hợp với Trung tâm y tế và các đoàn chuyên khoa về khám và điều trị chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, thường xuyên tổ chức

khám các bệnh bướu cổ và sốt rét có hiệu quả, với nhiều đối tượng khác nhau như thương binh, thân nhân liệt sỹ, học sinh, người cao tuổi và đối tượng có bảo hiểm y tế. Đến năm 2004, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 1,4%.

Đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường, có bác sỹ tại trạm, mạng lưới tuyên truyền viên dân số và y tế thôn thường xuyên được bồi dưỡng và hoạt động có hiệu quả.

Các hoạt động an ninh, quân sự địa phương, văn hóa thông tin tuyên truyền, giao thông bưu điện được đẩy mạnh, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, quy định hoạt động lễ hội được triển khai rộng rãi. Đến năm 2004, xã có 2 xóm và 3 đơn vị (2 đơn vị nhà trường và đơn vị trạm xá xã) được huyện công nhận là những đơn vị đạt tiêu chuẩn 3, 4 năm liền đạt đơn vị văn hóa.

Thông qua các mặt công tác, Đảng bộ Minh Tiến chú trọng lãnh đạo công tác xây dựng Đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể quần chúng. Nổi bật trong việc củng cố hệ thống chính trị là năm 2002, Đảng bộ, chính quyền xã tổ chức thắng lợi cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XI (nhiệm kỳ 2002-2007) và cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp năm 2004 (nhiệm kỳ 2004-2009).

Nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân xã Minh Tiến khóa XVII (nhiệm kỳ 2004-2009) có 24 đại biểu, do đồng chí Dương Quốc Chính làm Chủ tịch Hội đồng. Hội đồng nhân dân bầu Ủy ban nhân dân xã, do đồng chí Hoàng Văn Gia làm Chủ tịch. Đồng chí Nguyễn Thị Hương làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Trong hai cuộc bầu cử này, Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp tổ chức thực hiện tốt các mặt công tác, bảo đảm dân chủ. Công tác mặt trận cùng với sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự chỉ đạo của chính quyền và hoạt động của các đoàn thể đã thu hút, tập hợp lực lượng quần chúng vào các đoàn thể, củng cố, giữ vững mối quan hệ giữa Đảng - chính quyền với nhân dân. Tỷ lệ tập hợp quần chúng của các đoàn thể ngày một tăng. Chính quyền và đoàn thể vững mạnh là cơ sở để Ban Chấp hành Đảng bộ xã đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng.

Những năm 2002-2005, Đảng bộ Minh Tiến tích cực thực thi công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ, duy trì đều đặn lịch sinh hoạt và các hội nghị sơ kết, tổng kết, công tác kiểm tra và phát triển đảng viên mới. Trong công tác chính trị tư tưởng, Đảng ủy tổ chức quán triệt các Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh và huyện về chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ còn tổ chức tốt các cuộc thi về kiến thức Bí thư chi bộ và cử cán bộ tham gia những cuộc thi nâng cao về nhận thức và kiến thức chuyên môn do huyện tổ chức như: Thi Bí thư Đảng ủy, cán bộ dân vận khéo, cán bộ hòa giải viên giỏi, thi báo cáo viên Tư tưởng Hồ Chí Minh, thi tìm hiểu 75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng, 60 năm thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong 5 năm 2001-2005, Đảng bộ cử nhiều đồng chí đi học các chương trình đào tạo, bồi dưỡng của huyện, trong đó có 7 đồng chí học lớp trung cấp lý luận chính trị, 1 đồng chí tham gia khóa đào tạo trung cấp chuyên môn.

Bên cạnh đó, Đảng ủy tổ chức, lãnh đạo tốt việc đổi thẻ đảng viên theo tinh thần Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 17-10-2003 của Ban Bí thư Trung ương; trao huy hiệu 40 năm, 50 năm tuổi Đảng cho các đồng chí đủ điều kiện.

Nhiệm kỳ 2001-2005, Đảng bộ kết nạp được 36 đảng viên mới. Đảng bộ cũng xử lý 3 đảng viên vi phạm tư cách, giáo dục tư cách 2 đảng viên. Trong những năm 2001-2005, Đảng bộ xã Minh Tiến vẫn là đơn vị đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Năm 2004, Đảng bộ xã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng cờ đơn vị trong sạch vững mạnh 4 năm 2001-2004.

Những tháng đầu năm 2005, Đảng bộ tập trung làm công tác chuẩn bị Đại hội, trọng tâm là báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và đề án nhân sự. Quá trình làm công tác chuẩn bị, Ban Chấp hành Đảng bộ thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng. Đáng chú ý là đề án nhân sự, Đảng ủy tổ chức cho các chi bộ giới thiệu, sau đó bỏ phiếu tín nhiệm để chọn ra những đồng chí có số phiếu cao nhất tham gia ứng cử vào Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

II. ĐẢNG BỘ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2005-2010)

Từ ngày 15 đến 16-7-2005, Đảng bộ xã Minh Tiến tổ chức Đại hội lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2005-2010) nhằm đánh giá về các mặt công tác của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2001-2005, đề ra phương hướng nhiệm vụ mới, bầu Ban Chấp hành và bầu đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ huyện.

Đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ trước, Đại hội nhận thấy: 5 năm 2001-2005, Đảng bộ đã tập trung sự lãnh đạo hoàn thành, đạt vượt các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội. Đời sống văn hóa của nhân dân được nâng cao. An ninh - quốc phòng luôn được giữ vững ổn định. Hoạt động của chính quyền, mặt trận, các đoàn thể quần chúng luôn được tăng cường, củng cố, duy trì vững mạnh. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm. Nhiều năm liền đều được huyện công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, sự lãnh đạo của Đảng bộ trong nhiệm kỳ còn những mặt yếu như: chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chưa tương xứng với tiềm năng và lợi thế của địa phương; cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

Đại hội chỉ rõ những nguyên nhân cả về kết quả và thiếu sót; đề ra phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm 2005-2010 là: trên cơ sở thế mạnh để đưa xã phát triển kinh tế trọng tâm là nông - lâm - nghiệp, phát triển cây lúa, cây chè, nghề rừng, kết hợp với chăn nuôi đại gia súc. Xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, các tổ chức đoàn thể vững mạnh phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong mọi lĩnh vực hoạt động tại địa phương, đảm bảo xây dựng cơ sở hạ tầng cho kinh tế - xã hội, giáo dục, điện khí hóa nông nghiệp nông thôn. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ quy hoạch khu trung tâm và các chỉ tiêu cụ thể trên một số lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến, khóa XXI. Đồng chí Nguyễn Văn Nhân được bầu làm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Hoàng Văn Gia là Phó Bí thư.

Năm 2006 là năm mở đầu, Đảng bộ và nhân dân Minh Tiến thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XXI, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện.

Sau Đại hội, Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo các ban ngành cùng nhân dân trong xã tích cực thi đua lao động sản xuất.

Về kinh tế, các mục tiêu chủ yếu đều đạt và vượt mức kế hoạch. Ngành nghề sản xuất chính của nhân dân trong xã là sản xuất nông - lâm nghiệp, chiếm tỷ trọng cao giá trị sản xuất của nền kinh tế. Các ngành nghề khác như: sản xuất vật liệu xây dựng, làm mộc, chế biến gỗ, dịch vụ sửa chữa, dịch vụ du lịch, thương mại còn chiếm tỷ lệ nhỏ trong nền kinh tế.

Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phát triển toàn diện trồng trọt và chăn nuôi. Tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, chú trọng cây, con giống mới có giá trị kinh tế cao, cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi nội đồng, sản xuất gắn liền với bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển ngành nông nghiệp bền vững.

Tổng diện tích gieo cấy cả năm 2005 là 320ha, giảm 5 ha so với năm 2009, do diện tích cấy lúa chuyển sang trồng chè cành. Sản lượng lương thực năm 2005 đạt 1.550 tấn, đến năm 2009 đạt 1.750 tấn. Bình quân lương thực

mỗi năm tăng 40 tấn. Năng suất lúa năm 2005 đạt 48,6 tạ/1ha/vụ, năm 2009 đạt 51,4 tạ/1ha/vụ, hoàn thành 100% kế hoạch đề ra. Nhờ đó, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã chuyển dần sang hướng sản xuất hàng hóa, giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích tăng cao.

Trong chăn nuôi, xã Minh Tiến luôn chú trọng đẩy mạnh công tác thú y, tích cực tuyên truyền hướng dẫn nhân dân kỹ thuật chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm... Đàn gia súc, gia cầm được quan tâm đầu tư theo các mô hình chăn nuôi phù hợp với điều kiện của địa phương, do đó, cơ cấu đàn gia súc, gia cầm được ổn định và từng bước phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Năm 2009, tổng đàn trâu của xã có 571 con, giảm so với những năm đầu nhiệm kỳ do nhu cầu sức kéo đã được thay thế bằng máy móc; tổng đàn bò là 170 con, tăng 40 con so với năm 2005, do được hỗ trợ. Tổng đàn lợn luôn ổn định mức 3.000 con, riêng đàn lợn nái tăng nhanh do địa phương được tiếp nhận chương trình hỗ trợ hộ nghèo, đàn gia cầm có 23.500 con, đàn dê có 280 con, giảm 70 con so với năm 2005.

Kinh tế có bước phát triển đã tạo điều kiện để xã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng cơ sở. Với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, Đảng bộ đã tập trung đầu tư xây dựng nhiều hạng mục công trình, chủ yếu là các công trình nhà ban giám hiệu cho 2 trường học, 10 phòng nhà công vụ giáo viên, bồi thường giải phóng mặt bằng 2.000m^2. Bên cạnh đó, xã còn đầu tư nâng cấp cầu treo qua sông Công, xây mới 9 nhà văn hóa xóm. Tổng

kinh phí đầu tư xây dựng trong nhiệm kỳ là 6 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp trên 400 triệu đồng.

Với chủ trương tập trung chỉ đạo khai thác triệt để các nguồn thu, tăng cường hỗ trợ đầu tư của ngân sách cấp trên, trong những năm qua hoạt động công tác tài chính ngân sách đã có nhiều cố gắng, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu hàng năm. Đặc biệt là việc lập dự toán thu chi ngân sách hàng năm, thực hiện đúng quy trình. Nhờ đó đã đảm bảo chi cho các hoạt động thường xuyên và xây dựng cơ sở vật chất của địa phương.

Bên cạnh kinh tế, Đảng ủy xã cũng tập trung chỉ đạo phát triển công tác giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, các nhà trường trên địa bàn xã thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước, chỉ đạo các trường thực hiện tốt chức năng chuyên môn, triển khai thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục", "Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo"... cùng với phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". Qua đó đã tạo được môi trường giáo dục lành mạnh an toàn, các trường đã có nhiều đổi mới.

Đảng bộ cũng đã chỉ đạo tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại, các nhà trường trên địa bàn xã đã có máy vi tính, kết nối internet, phong trào hai tốt được đẩy mạnh và đạt kết quả cao. 100% số

cháu đến tuổi mẫu giáo được đến lớp, tỷ lệ lên lớp, chuyển cấp hàng năm đạt bình quân 99,5%.

Bên cạnh giáo dục, công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân thường xuyên được quan tâm, cơ sở vật chất của trạm y tế được tăng cường đầu tư xây dựng thêm phòng khám chữa bệnh, đội ngũ y bác sỹ, dược tá được quan tâm. Đồng thời đội ngũ y tế thôn cũng được củng cố và hoạt động có hiệu quả. Đặc biệt là việc thực hiện các Chương trình y tế quốc gia như tiêm phòng định kỳ cho trẻ em và phụ nữ có thai, uống Vitamin A, thực hiện khám chữa bệnh cho các đối tượng hưởng bảo hiểm y tế, khám và điều trị cho học sinh...

Nhờ có sự phối hợp giữa các ngành và hoạt động tích cực của đội ngũ cộng tác viên dân số, công tác tuyên truyền dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh, số người thực hiện các biện pháp tránh thai đạt tỷ lệ cao. Năm 2006, Minh Tiến được công nhận là xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế, các mục tiêu chương trình chăm sóc sức khỏe đều đạt yêu cầu đề ra.

Cùng với sự phát triển kinh tế xã hội của xã thì hoạt động văn hóa thông tin, phong trào văn hóa văn nghệ cũng được duy trì thường xuyên và đi vào hoạt động có hiệu quả. Đặc biệt là việc thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư", xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa thường xuyên được quan tâm. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa năm 2010 là 78% và 25% số xóm đạt danh hiệu xóm văn hóa. Bên cạnh đó, xã cũng thường xuyên duy trì tổ chức các hoạt động

thể dục thể thao vào những ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và lễ hội truyền thống của quê hương, tham gia giao lưu thi đấu trong những hoạt động văn hóa do huyện, thành phố cũng như cụm đoàn kết quân dân tổ chức. Với sự tham gia hăng hái và tích cực đó, Minh Tiến luôn được đánh giá là xã có phong trào thể dục thể thao khá.

Bên cạnh công tác giáo dục, kết quả của việc thực hiện chính sách xã hội cũng có nhiều cố gắng. Trong 5 năm, Đảng bộ - chính quyền xã đã hỗ trợ tu sửa nhà dột nát cho nhiều hộ gia đình. Năm 2009-2010, xã làm được 208 nhà theo Quyết định 167 của Chính phủ. Ban thương binh xã hội thực hiện giải quyết kịp thời chính sách khen thưởng kháng chiến, làm thủ tục cho các đối tượng hưởng ưu đãi theo Nghị định 28/CP, Nghị định 42, Nghị định 290/TTg của Thủ tướng Chính phủ cho 145 đối tượng với số tiền là 541.560 triệu đồng. Đảng bộ - chính quyền xã còn phối hợp với các đơn vị đóng quân trên địa bàn tổ chức xây dựng, tặng 5 nhà tình nghĩa. Đồng thời, thực hiện tốt việc thăm hỏi, tặng quà trong các dịp tết lễ, ngày thương binh liệt sĩ 27-7.

Từ năm 2005-2010, công tác quân sự địa phương và an ninh trật tự vẫn được giữ vững. Ban Công an xã phối hợp với các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác bảo vệ trị an, thực hiện tốt Chỉ thị số 32-CP của Chính phủ về kiềm chế tai nạn giao thông trên địa bàn xã. Đồng thời, phối hợp với Ban an toàn giao thông xã kiểm tra xử lý và giải tỏa hành lang giao thông, kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra; quản lý và nắm chắc các đối tượng, xử lý nghiêm các

đối tượng cố tình vi phạm pháp luật và các quy định của địa phương. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền vận động, công khai, dân chủ trong công tác gọi thanh niên lên đường nhập ngũ hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Trong 5 năm 2005-2010, xã Minh Tiến đã đưa 39 thanh niên lên đường nhập ngũ, tham gia hội thao quân sự do huyện tổ chức đều đạt danh hiệu khá và giỏi.

Hệ thống chính trị trên địa bàn xã được củng cố vững mạnh. Về công tác chính quyền, trong 5 năm (2005-2010), Đảng bộ lãnh đạo Hội đồng nhân dân xã thực hiện tốt các kỳ họp của Hội đồng nhân dân. Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt vai trò điều hành của chính quyền trong việc thực thi chương trình công tác của Ủy ban nhân dân huyện, nghị quyết của Đảng bộ, nghị quyết Hội đồng nhân dân xã. Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, tổ chức thực hiện tốt việc cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản, hiệu quả, minh bạch, công khai, tạo điều kiện để người dân tham gia, giám sát các hoạt động của cơ quan hành chính.

Qua phân loại tổ chức Đảng và đảng viên năm 2009, Đảng bộ Minh Tiến có 14 chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh, 87,5% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Về công tác phát triển Đảng, trong 5 năm (2005-2010), toàn Đảng bộ kết nạp được 49 đảng viên mới, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, góp phần nâng cao tỷ lệ lãnh đạo đối với đơn vị cơ sở.

Những thành tựu đạt được trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XXI, Đảng bộ xã

Minh Tiến đã chứng tỏ được bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần cách mạng kiên cường, nêu cao và động viên được sức mạnh đoàn kết toàn dân, chung sức, chung lòng phấn đấu cùng cả tỉnh, cả huyện vươn lên giành từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, Đảng bộ và nhân xã Minh Tiến đã vượt qua những khó khăn thử thách, viết tiếp những trang sử đầy tự hào trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương. Cùng với phát triển kinh tế, những chuyển biến trong văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao làm cho trình độ dân trí không ngừng được nâng cao. Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa phát triển mạnh mẽ trong toàn xã nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp và bản sắc văn hóa của địa phương. Đồng thời tiếp thu các yếu tố tiến bộ và hiện đại của dân tộc và thời đại. Đời sống của nhân dân trên tất cả các mặt không ngừng được cải thiện và nâng cao rõ rệt.

Với những thành tích đã đạt được, Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến quyết tâm đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, vươn lên giành được nhiều thành tích to lớn hơn nữa, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

III. ĐẢNG BỘ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (2010-2014)

Bước vào năm 2010, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ triển khai kế hoạch tổ chức

Đại hội các chi bộ, đồng thời làm công việc chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXII. Quá trình làm công tác chuẩn bị Đại hội, Đảng bộ đã quán triệt sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy. Đồng thời, căn cứ vào tình hình cụ thể để xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ tới. Cho đến cuối tháng 4-2010, mọi công việc chuẩn bị cho Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ XXII đã hoàn thành.

Ngày 27-5-2010, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến tổ chức Đại hội lần thứ XXII (nhiệm kỳ 2010-2015).

Đại hội đánh giá các mặt kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh, quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, công tác mặt trận và các đoàn thể chính trị, các hội quần chúng. Đại hội đi sâu đánh giá từng mặt công tác, phân tích các nguyên nhân và kết quả đạt được và chưa đạt được, đồng thời đề ra một số kinh nghiệm lãnh đạo trong nhiệm kỳ.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ và mục tiêu của nhiệm kỳ 2010-2015, với mục tiêu tổng quát là: Phát huy thế mạnh của địa phương để phát triển kinh tế nông nghiệp, trọng tâm những cây trồng chính như: cây lúa, cây chè, nghề rừng, kết hợp với chăn nuôi đại gia súc, đẩy mạnh sản xuất tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ để phát triển kinh tế toàn diện. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; các đoàn thể vững mạnh, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong mọi lĩnh vực hoạt động của địa phương, đảm bảo xây dựng kết cấu hạ tầng cho phát triển kinh tế - xã

hội, y tế, giáo dục, điện khí hóa nông nghiệp nông thôn, đẩy nhanh tiến độ quy hoạch khu trung tâm xã và các chỉ tiêu cụ thể trên một số lĩnh vực chủ yếu phát triển kinh tế đi đôi với xây dựng đời sống văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, giữ vững an ninh quốc phòng, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

Đại hội cũng đề ra một số chỉ tiêu phát triển trên các lĩnh vực như:

Về phát triển kinh tế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng 10% trở lên. Cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp đạt 75%; tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ đạt 25%; giá trị sản xuất nông nghiệp tăng từ 10 - 12%/năm; giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ tăng từ 15 - 20%; thu ngân sách hàng năm tăng 18%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 9 triệu đồng/người/năm;

Về chăn nuôi: đàn trâu đạt 550 con; đàn bò đạt 150 con; đàn lợn là 2.300 con (trong đó có 250 con lợn nái); đàn gia cầm tăng khoảng 33.000 con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng là 120 tấn.

Trồng chè mới mỗi năm từ 4 - 5 ha; trồng 14 ha rừng trên năm.

Đến năm 2015 đạt 12 tiêu chí, năm 2020 đạt 100% các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Về văn hóa xã hội: tỷ lệ gia đình văn hóa hàng năm đạt 76%; 100% cơ quan đều đạt danh hiệu văn hóa; 30% số xóm đạt xóm văn hóa; tỷ suất sinh thô còn 12‰; giảm

tỷ lệ hộ nghèo xuống còn 31,7% (mỗi năm giảm 3%); giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống còn 17%.

Công tác xây dựng Đảng: hàng năm phát triển đảng viên mới đạt 4% so với tổng số đảng viên của Đảng bộ; Hàng năm có trên 80% tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch, vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hàng năm có trên 90% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó có từ 12 - 15% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Hàng năm, Đảng bộ đạt tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh. Đảm bảo tỷ lệ đảng viên tham gia sinh hoạt, học tập nghị quyết đạt 90% trở lên.

Chuẩn bị tốt nhân sự và thực hiện thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào đầu năm 2011; Phấn đấu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã vào năm 2015. Quan tâm chỉ đạo hoạt động của các tổ chức đoàn thể đổi mới nội dung và phương thức hoạt động để thu hút tập hợp đoàn viên, hội viên.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XXII. Đồng chí Nguyễn Văn Nhân làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Gia làm Phó Bí thư.

Nhận thức rõ những tiềm năng và thế mạnh của địa phương, xã Minh Tiến đã vừa tranh thủ sức mạnh tổng hợp của Đảng bộ, chính quyền và toàn thể nhân dân, vừa thu hút ngoại lực cho đầu tư phát triển. Nhờ có bước đi đúng, cách làm đúng, chỉ sau một thời gian ngắn, các lĩnh vực về kinh tế - xã hội của Minh Tiến đã thu được nhiều kết quả quan trọng.

Thực hiện Quyết định số 800-QĐ/TTg, ngày 4-6-2010 của Thủ tướng Chính phủ "Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020", trên cơ sở hướng dẫn của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy xã Minh Tiến đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới gồm 10 thành viên do đồng chí Bí thư Đảng ủy - làm Trưởng ban, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Phó ban.

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ, sự đồng thuận của nhân dân, tất cả các nhiệm vụ của địa phương đều được gắn với công tác thi đua xây dựng Nông thôn mới, lấy đó làm căn cứ để đánh giá thi đua các đơn vị, tổ chức, ban ngành, đoàn thể. Tất cả các đơn vị, ban ngành từ xã tới các xóm đều đã đăng ký giao ước thi đua.

Ngành nông nghiệp thu được nhiều kết quả đáng khích lệ. Thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với nông nghiệp - nông thôn, nông dân, xã đã tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp phát triển, chủ động đưa các giống lúa: Khang dân 18; Hương thơm số 1... vào sản xuất. Năm 2010, diện tích lúa lai cả 2 vụ chiếm 109ha (đạt 100% kế hoạch huyện giao); về thời vụ chủ yếu lúa xuân muộn, lúa mùa cấy chính vụ; trong đó lúa mùa sớm chiếm tỷ lệ thấp khoảng 5 ha. Hàng năm, diện tích gieo cấy đạt 100% kế hoạch. Năng suất bình quân đạt 54,2 tạ/ ha, tổng sản lượng thóc 1.658,5 tấn. Từ năm 2010, phong trào thi đua và tổ chức thực hiện việc tăng diện tích trồng ngô, trồng màu được phát động rộng rãi. Diện tích gieo trồng cả 3 vụ ngô ước đạt 8,5 ha, năng suất đạt 40tạ/ha; sản lượng 42 tấn; Tổng sản lượng lương

thực cả năm đạt 1.700,5 tấn. Tổng diện tích gieo cấy hàng năm ước đạt 50 ha, cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng rau màu các loại của nhân dân.

Trong 9 tháng đầu năm 2014, do tích cực áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào nông nghiệp, năng suất, sản lượng lúa và hoa màu ở Minh Tiến đã đạt những kết quả đáng khích lệ. Diện tích gieo cấy cả năm đạt 392ha (đạt 100% kế hoạch). Trong đó diện tích lúa lai là 30ha (đạt 100% kế hoạch). Năng suất đạt 53,9tạ/ha, sản lượng đạt 2.115 tấn. Việc trồng màu được Đảng bộ chú trọng chỉ đạo. Xã đã trồng được 28ha màu; 5 ha đậu đỗ các loại; 5ha ngô... Sản lượng ngô vụ đông năm 2013 đạt 20 tấn, tăng lên 39,9 tấn (trong 9 tháng đầu năm 1024). Tổng sản lượng cây có hạt 9 tháng đầu năm đạt 2.154,8 tấn.

Xác định cây chè là thế mạnh của xã, Đảng bộ tập trung chỉ đạo nhân dân phát triển cây chè, mở rộng diện tích trồng chè. Tổng diện tích chè năm 2010 khoảng 185ha, trong đó: cải tạo 20 ha chè xuống cấp; trồng mới 6,5ha; chăm sóc thâm canh 158,5 ha chè kinh doanh. Năng suất đạt 95tạ/ha, dự kiến sản lượng chè búp tươi đạt 1.695,7 tấn (đạt 103% kế hoạch). Trong 9 tháng đầu năm 2014 đã thực hiện khảo sát, nghiệm thu và triển khai cho nhân dân đăng ký trồng mới chè, dự kiến sẽ hoàn thành trồng mới 39ha chè cành trong quý 3 năm 2014.

Ngành chăn nuôi của xã đã có nhiều tiến bộ, áp dụng những biện pháp tích cực để đưa chăn nuôi thành ngành sản xuất chính như: thường xuyên tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho nhân dân về vai trò, vị trí, tầm

quan trọng của ngành chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp. Với nhiều biện pháp tích cực trong việc thúc đẩy chăn nuôi, nên từ năm 2010 đến 9 tháng đầu năm 2014, công tác chăn nuôi của xã đã thu được nhiều thành tựu đáng kể. Tổng đàn gia súc, gia cầm của xã có hơn 27.000 con. Trong đó có 336 con trâu; 17 con bò; 1.500 con lợn; đàn gia cầm luôn ổn định ở mức 25.000 con. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm năm 2014 đảm bảo kế hoạch huyện giao, các biện pháp phòng và chống dịch được triển khai tương đối đồng bộ rộng khắp nên đã hạn chế được dịch bệnh lây lan trên địa bàn. Đến nay, xã Minh Tiến cơ bản không có các ổ dịch, bệnh lớn xảy ra.

Công tác khai thác, quản lý, chăm sóc và bảo vệ rừng được thực hiện tốt. Tiếp tục triển khai công tác trồng rừng theo dự án hỗ trợ của Nhà nước, 9 tháng đầu năm 2014 đã thực hiện thiết kế trồng lại, trồng mới được 37,2 ha rừng, đạt 148% kế hoạch huyện giao. Công tác quản lý bảo vệ rừng được tăng cường, hiện tượng khai thác lâm sản và lâm sản phụ được kiểm soát tốt, không để xảy ra cháy rừng. Công tác tuần tra, kiểm soát nguồn lâm sản được tăng cường, tạo điều kiện cho nhân dân được phép khai thác có hiệu quả rừng trồng, rừng kinh doanh. Kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quản lý, bảo vệ rừng, 9 tháng đầu năm cấp phép trên 811m^3 gỗ các loại, ngăn chặn và xử lý 2 vụ việc vi phạm trong quản lý bảo vệ rừng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XXII, công tác thủy lợi và phòng chống lụt bão được Đảng bộ đặc biệt chú trọng chỉ đạo. Các hồ, ao, đập được tu sửa và đưa vào khai thác có hiệu quả. Năm 2014, thực hiện kế hoạch sản xuất vụ xuân, công tác dự trữ, điều tiết nước tại các công trình thủy lợi được tăng cường. Công tác phòng chống lụt bão được thực hiện tốt. Hàng năm, Đảng uỷ đã chỉ đạo kiện toàn Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão, xây dựng kế hoạch phương án phòng chống lụt bão giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn. Kế hoạch đã được quán triệt triển khai đầy đủ tới đội ngũ cán bộ và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn. Các phương án phòng chống lụt bão, giảm nhẹ thiên tai đã được chuẩn bị tốt và triển khai đồng bộ từ xã xuống cơ sở để chủ động ứng phó với diễn biến của thời tiết có thể xảy ra. Trong tháng 8-2014 do ảnh hưởng của cơn bão số 3 đã gây thiệt hại về người và của đối với nhân dân trên địa bàn xã, cụ thể đã làm 1 người chết, khoảng 3ha lúa, rau màu các loại bị hư hại.

Trong giai đoạn này, ngành tiểu thủ công nghiệp có chiều hướng phát triển như nghề chế biến lâm sản, sản xuất gạch, ngói, gò hàn... song với quy mô nhỏ hẹp, thiếu bền vững, ở xã chưa hình thành các tổ hợp tác, hợp tác xã để liên kết sản xuất. Hiện nay trên địa bàn toàn xã có trên 40 cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp, giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp ước đạt trên 10 tỷ đồng (9 tháng đầu năm 2014). Bên cạnh đó, Đảng bộ Minh Tiến cũng chỉ đạo việc đầu tư cơ sở vật chất cho ngành dịch vụ, thương mại, đưa giá trị thu nhập từ ngành kinh doanh dịch vụ trên địa bàn ước đạt 2 tỷ đồng (2014). Tuy nhiên, do chưa

đồng bộ vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân sản xuất kinh doanh tập trung, tăng cường đa dạng hoá sản phẩm, nên ngành thương mại, dịch vụ ở xã chỉ phát triển khá.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng đã phát huy có hiệu quả, khai thác các nguồn lực, thực hiện tốt phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu sản xuất và đời sống. Năm 2010, Minh Tiến đã sử dụng vốn Chương trình 135 để đầu tư xây dựng khu chợ mới. Đồng thời, giải phóng trên 4.000m^2 mặt bằng để tiếp nhận vốn xây dựng phòng khám đa khoa khu vực kết hợp với trạm y tế xã. Vận động nhân dân hiến đất, đường giao thông liên xã Minh Tiến - Phúc Lương, trung tâm xã - đi xóm 1 Lưu Quang, với tổng diện tích đất vận động trên 20.000 m^2. Trong năm đầu nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân tổ chức kiểm đếm giải phóng mặt bằng đường 264; triển khai thực hiện kiên cố hoá đường liên thôn với chiều dài 500m dài. Đến nay, công trình đã cơ bản hoàn thành và được đưa vào sử dụng. Trong 9 tháng đầu năm 2014, xã tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ thanh quyết toán các công trình xây dựng cơ bản trong năm 2013, đặc biệt là các công trình sử dụng nguồn vốn 135, vốn xây dựng Nông thôn mới, vốn hỗ trợ xi măng của tỉnh vào đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn. Chỉ đạo làm tốt công tác phối hợp với các đơn vị nhà thầu tổ chức tu sửa, nạo vét công trình hồ thuỷ lợi xóm 2 Lưu Quang.

Kinh tế tăng trưởng, tạo điều kiện thuận lợi để Đảng bộ xã quan tâm và đầu tư phát triển văn hóa - xã hội. Hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục - thể thao có những chuyển biến đáng kể. Các hoạt động thông tin tuyên truyền được thực hiện dưới nhiều hình thức, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trở thành nhu cầu của đông đảo quần chúng.

Trong giáo dục, các phong trào thi đua thường xuyên được phát động, chất lượng giáo dục được nâng lên, công tác xây dựng cơ sở vật chất được quan tâm đầu tư. Các phong trào dạy tốt, học tốt, phong trào xã hội hoá giáo dục được duy trì thường xuyên, đạt hiệu quả tốt. Tỷ lệ học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh ngày càng cao. Về cơ sở vật chất cơ bản đã đảm bảo đủ các phòng học, trang thiết bị phục vụ cho dạy và học, đầu tư xây dựng 2 phòng chức năng của trường Tiểu học và một số hạng mục công trình phụ trợ khác.

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm và chỉ đạo kịp thời. Đội ngũ y tế từ xã đến thôn đều thực hiện tốt quy chế của ngành đề ra, tinh thần thái độ phục vụ ngày càng tốt hơn. Công tác khám chữa bệnh tại trạm y tế xã được duy trì ổn định, các chính sách khám chữa bệnh được thực hiện thường xuyên, đặc biệt là đối với người hưởng bảo hiểm y tế. Công tác truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình được duy trì tốt, bà mẹ và trẻ em được tổ chức thăm khám sức khỏe định kỳ. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm được tuyên truyền sâu rộng trong nhân

dân, bước đầu đã có hiệu quả nhất định. Trong 9 tháng đầu năm, trạm y tế đã chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đông y xã Minh Tiến lần thứ 2, nhiệm kỳ 2014-2019 đảm bảo theo cơ cấu, số lượng nội dung chương trình kế hoạch Đại hội đã đề ra.

Công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm, chế độ chính sách được giải quyết kịp thời. Các chính sách xã hội trên địa bàn được duy trì thực hiện có hiệu quả, đặc biệt đối với công tác rà soát, bổ sung đối tượng chính sách xã hội, đảm bảo dân chủ, khách quan và đúng đối tượng. Lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ nhà ở cho 141đối tượng là người có công, và hoàn thiện gửi Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt theo kế hoạch. Tiếp tục chỉ đạo việc lập hồ sơ theo Quyết định 62 của Chính phủ về những đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ biên giới phía Bắc và biên giới Tây Nam cho 82 đối tượng, đến nay đã giải quyết được 57 trường hợp hưởng theo Quyết định 62 của Chính phủ. Đảng ủy đã chỉ đạo việc rà soát các đối tượng tham gia dân công hỏa tuyến trong các thời kỳ chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc.

Các chính sách đối với đồng bào dân tộc, tôn giáo được triển khai thực hiện đảm bảo và kịp thời, công tác thống kê, nắm tình hình và thực hiện chế độ báo cáo được duy trì hiệu quả. Trong 9 tháng đầu năm 2014, trên địa bàn xã không có vấn đề gì lớn xảy ra, nhân dân tuyệt đối tin tưởng vào chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác an ninh, quốc phòng của xã được giữ vững. Đảng ủy đã triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ thị, nghị quyết của cấp trên về an ninh, quốc phòng. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong lực lượng vũ trang, nâng cao cảnh giác làm thất bại âm mưu diễn biến hòa bình, bạo loạn lật đổ của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch. Chăm lo xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự quốc phòng. Đảng uỷ đã chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự xã xây dựng kế hoạch công tác quân sự địa phương năm 2014, trong 9 tháng đã tổ chức giao quân 11 đồng chí đạt chỉ tiêu kế hoạch. Công tác huấn luyện quân sự năm 2014 được tổ chức triển khai đảm bảo đúng kế hoạch, huấn luyện đúng quy trình giáo án, đảm bảo an toàn tuyệt đối người và vũ khí trang bị, qua 15 ngày huấn luyện cho 76 đồng chí dân quân tự vệ về chính trị, quân sự, tham gia bắn đạn thật đạt kết quả đơn vị huấn luyện khá.

Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống ma tuý và tai tệ nạn xã hội do đồng chí Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm trưởng ban, xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khoá IX về Chiến lược bảo đảm an ninh quốc gia trong tình hình mới. Nghị quyết chuyên đề thực hiện Chỉ thị số 09-CT/BBT của Ban bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ Quốc trong tình hình mới". Do đó, tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tương đối ổn định, các

tai tệ nạn xã hội trong 9 tháng đầu năm 2014 giảm hơn so cùng kỳ năm 2013, những tụ điểm cờ bạc, số đề, ma tuý cơ bản được ngăn chặn kịp thời, không có những vụ việc lớn xảy ra. Ban Công an xã đã xác minh làm rõ 8 vụ, xử lý 7 vụ, chuyển cấp trên 1 đối tượng xử lý theo thẩm quyền. Công tác triển khai Chỉ thị 32 của Chính phủ về các giải pháp kiềm chế tai nạn giao thông, quản lý các phương tiện giao thông trên địa bàn được Ban Công an xã duy trì có hiệu quả, thực hiện tuần tra 14 buổi, đã xử lý 17 trường hợp vi phạm luật an toàn giao thông.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể được Đảng bộ quan tâm. Hệ thống chính trị được củng cố, chất lượng hoạt động được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Công tác xây dựng tập trung trên 3 mặt: chính trị, tư tưởng, tổ chức.

Công tác chính trị, tư tưởng bám sát đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của địa phương. Đảng uỷ xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện việc quán triệt học tập Nghị quyết Trung ương 8, 9 (khoá XI) cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức viên chức, kết quả có trên 95% cán bộ, đảng viên, công chức tham gia học tập. Trong quý II năm 2014, Đảng uỷ tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh với nội dung học tập: *"Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm"*. Kết quả có 170 đồng chí cán bộ đảng viên tham gia học tập. Đồng thời, chỉ đạo 100% các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch tổ chức

thực hiện đợt học tập chuyên đề năm 2014 và chỉ đạo cán bộ đảng viên là công chức, viên chức đăng ký, thực hiện cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, kết quả có 84 đồng chí tham gia, đạt 100% kế hoạch. Bên cạnh đó, Đảng uỷ đã chỉ đạo tổ chức việc phổ biến, thực hiện Hiến pháp năm 2013 nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã dưới hình thức triển khai tuyên truyền phổ biến bằng sinh hoạt tập trung, phát thanh trên cụm loa truyền thanh của xã...

Năm 2014, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Đại Từ, Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thành công hội thi bí thư chi bộ giỏi, cán bộ dân vận khéo. Toàn Đảng bộ có 17/19 chi bộ tham gia hội thi, với 1 giải nhất, 2 giải nhì; 3 giải ba, còn lại là giải khuyến khích, và chọn cử thí sinh tham gia hội thi bí thư chi bộ giỏi cấp huyện tổ chức vào đầu tháng 10-2014.

Công tác tổ chức cán bộ được chú trọng. Đảng uỷ đã chỉ đạo việc tổng kết nhiệm kỳ và bầu trưởng xóm mới theo nhiệm kỳ 2014-2016 đảm bảo theo kế hoạch. Xã đã cử 23 đồng chí tham gia dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ tại tỉnh và huyện. Tháng 7-2014, Đảng ủy đã ra quyết định chia tách chi bộ 1 Lưu Quang để thành lập 2 chi bộ 1 Lưu Quang và chi bộ 2 Lưu Quang lãnh đạo xóm 1 và 2 Lưu Quang hoàn thành kế hoạch xóa xóm không có chi bộ lãnh đạo xóm.

Trong năm 2014, Đảng ủy xã Minh Tiến đã kết nạp được 3 đảng viên mới, xét đề nghị kết nạp 5 quần chúng

ưu tú, xét chuyển đảng chính thức 2 đảng viên dự bị đúng thời hạn.

Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng được quan tâm. Ủy ban kiểm tra Đảng tích cực tham mưu cho cấp ủy về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng, trực tiếp kiểm tra đảng viên, tổ chức có dấu hiệu vi phạm. Công tác kiểm tra được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo chất lượng. Thực hiện chương kiểm tra, giám sát năm 2014 và kế hoạch kiểm tra của cấp ủy cấp trên, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra 1 trường hợp đảng viên có dấu hiệu vi phạm chính sách dân số, phối hợp với Ủy ban kiểm tra Huyện uỷ tiến hành kiểm tra và xét kỷ luật 1 đồng chí cấp uỷ viên.

Công tác dân vận, tuyên giáo, tôn giáo vận động giải thích, thuyết phục tạo sự ổn định về tư tưởng, động viên nhân dân tích cực thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần phát triển kinh tế, xã hội giữ vững an ninh, quốc phòng.

Trong thời gian này, do tình hình diễn biến phức tạp của tình hình khu vực đặc biệt là vấn đề biển Đông (Trung quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương 981 vào thềm lục địa của Việt Nam vi phạm chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của đất nước ta). Đảng ủy, chính quyền địa phương đã làm tốt công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc đấu tranh đòi Trung Quốc rút giàn khoan khỏi thềm lục địa Việt Nam. Do vậy, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân đều đồng tình và ủng hộ, luôn luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước. Từ

đó, đại bộ phận quần chúng nhân dân đã chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, hưởng ứng các chủ trương trong phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Trong công tác chính quyền, thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thường xuyên chú trọng nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự. Chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân xã được nâng lên: tổ chức hiệu quả các hoạt động tiếp xúc cử tri, tổ chức các kỳ họp thường niên kịp thời ban hành các chỉ thị, nghị quyết phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn. Việc điều hành của Ủy ban nhân dân xã từng bước đi vào nề nếp, chỉ đạo hoàn thành quy hoạch chung, quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới. Tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có nhiều chuyển biến. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, thành viên Hội đồng nhân dân đã có nhiều đổi mới về phương thức hoạt động, hoạt động giám sát, hoạt động tiếp xúc cử tri và một số kỹ năng hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân trên cơ sở luật và quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân. Ngay sau khi có Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về công tác lãnh đạo phát triển kinh tế xã hội năm 2014, Thường trực Ủy ban nhân dân đã chủ động triển khai và chỉ đạo các ngành thuộc Ủy ban nhân dân cụ thể hoá bằng các chương trình công tác thực hiện các chỉ tiêu ở từng lĩnh vực theo ngành

mình đảm nhiệm, trên cơ sở đó việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ khá toàn diện, đồng bộ, có sự phối hợp chặt chẽ từ cơ sở đến Ủy ban nhân dân xã, đồng thời thường xuyên làm tốt được công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã góp phần nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể bám sát nhiệm vụ chính trị, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Mặt trận Tổ quốc tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", khơi dậy phát huy nguồn lực trong nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội ở địa phương.

Bước vào giai đoạn cuối của nhiệm kỳ 2010-2015, bên cạnh thời cơ, thuận lợi, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong xã còn gặp nhiều khó khăn, thách thức mới phát sinh. Nhưng với sự nhạy bén và quyết tâm cao, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Minh Tiến tăng cường đoàn kết, nỗ lực thi đua, tranh thủ thời cơ thuận lợi, phấn đấu xây dựng xã Minh Tiến vững về chính trị, mạnh về kinh tế quốc phòng, an ninh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXII đề ra.

KẾT LUẬN

Nhìn lại chặng đường lịch sử đã qua, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Minh Tiến vô cùng tự hào về những thành tựu mà địa phương đã đạt được. Phát huy truyền thống của một vùng đất anh hùng trong đấu tranh dựng nước và giữ nước, nhân dân các dân tộc Minh Tiến dưới sự lãnh đạo của Đảng, đã từng bước vượt qua khó khăn, thử thách trong từng giai đoạn lịch sử.

Qua những cuộc đấu tranh với thiên nhiên khắc nghiệt, lại nằm trong khu vực có vị trí quân sự quan trọng nên nhân dân Minh Tiến đã sớm hình thành cho mình truyền thống đoàn kết chiến đấu lâu đời, vẻ vang trong lao động sản xuất cũng như trong đấu tranh chống kẻ thù xâm lược.

Dưới ánh sáng soi đường, dẫn dắt của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân dân xã Minh Tiến với truyền thống yêu nước, cần cù, sáng tạo trong lao động, kiên cường bất khuất trong đấu tranh, đã không ngừng phấn đấu, vượt qua vô vàn thử thách, khó khăn, giành được những thắng lợi to lớn.

Trong những năm 1930-1945, nhờ sự tuyên truyền của các bậc tiền bối cách mạng khi về địa phương, phong trào cách mạng ở Minh Tiến đã phát triển nhanh chóng và mạnh mẽ với sự tham gia nhiệt tình của quần chúng nhân dân đã

góp phần quan trọng mở rộng quy mô của các Hội, tăng cường hơn nữa tinh thần đoàn kết trong làng xã. Qua đó, ảnh hưởng của Việt Minh đã lan tỏa đến xã Minh Tiến, gây cho bọn địch nhiều hoang mang, tổn thất và góp phần bảo vệ đội ngũ cán bộ cách mạng hoạt động trên địa bàn xã.

Cách mạng Tháng Tám nổ ra, nhân dân trong xã cùng với đồng bào cả nước đã vùng lên trong khí thế dân tộc quật cường, tham gia đấu tranh lật đổ ách thống trị của thực dân - phong kiến, giải phóng dân tộc, lập nên Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Sau khi giành chính quyền, nhân dân xã Minh Tiến phấn khởi bước vào thời kỳ mới, thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đông đảo nhân dân trong xã đã hăng hái tham gia vào các cuộc vận động "Diệt giặc đói", "Diệt giặc dốt" và "Chống giặc ngoại xâm". Vượt qua mọi khó khăn, hiểm nguy, các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Minh Tiến đã chung sức, chung lòng cùng các địa phương trong huyện và các đơn vị bộ đội chủ lực làm tròn trách nhiệm nặng nề trước lịch sử và dân tộc.

Năm 1953, Chi bộ Minh Tiến ra đời. Việc thành lập được Chi bộ Đảng là minh chứng rõ nét nhất cho sự đồng lòng của cán bộ đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã Minh Tiến. Từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chi bộ Đảng, quân và dân xã Minh Tiến cùng với tinh thần *"Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ"*, đã không ngừng phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ và hy sinh.

Chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1954), Minh Tiến là một trong những khu vực đóng vai trò là địa bàn đứng chân của nhiều cơ quan của Trung ương Đảng và Chính phủ. Do đó, xã Minh Tiến thường xuyên bị địch tiến hành những cuộc càn quét nhằm phá hoại khu căn cứ địa cách mạng. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, quân và dân xã Minh Tiến đã vượt qua những khó khăn, phức tạp của tình hình, sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với bộ đội, lập nên những thành tích vẻ vang.

Sự trưởng thành của tổ chức Đảng ở Minh Tiến trong công cuộc bảo vệ và xây dựng Tổ quốc là yếu tố quan trọng, tạo cơ sở cho việc thành lập của Đảng bộ Minh Tiến năm 1968. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ, nhân dân trong xã đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và các mục tiêu kinh tế - xã hội, góp phần xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện nhân lực, vật lực cho tiền tuyến lớn miền Nam. Với quyết tâm "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người", trong hơn 20 năm, quân và dân xã Minh Tiến đã đóng góp cho Nhà nước hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm phục vụ cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Hàng trăm người con của Minh Tiến đã xung phong lên đường nhập ngũ, tham gia dân quân, dân công hỏa tuyến, trong đó hàng trăm người đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

Nhìn lại chặng đường hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển với những thành quả đã đạt được cũng như những hạn chế, thiếu sót còn tồn tại trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng,

xây dựng chính quyền, Đảng bộ Minh Tiến đã rút ra được nhiều bài học kinh nghiệm quý báu:

Một là, xác định công tác xây dựng Đảng luôn luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

Qua thực tiễn lịch sử đấu tranh và xây dựng đất nước, có thể khẳng định: sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định mọi thành công. Vì vậy, cần phải tăng cường xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh là khâu then chốt. Đối với địa phương, Đảng bộ phải thật sự là những đại diện tiêu biểu của nhân dân, đủ năng lực đưa ra quyết định đúng đắn, kịp thời, định hướng cho các hoạt động của nhân dân. Để có thể đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, đòi hỏi Đảng bộ phải luôn quan tâm đến công tác xây dựng Đảng trên các mặt tư tưởng, chính trị và tổ chức.

Về mặt chính trị, Đảng bộ luôn quan tâm đến việc giáo dục, bồi dưỡng chính trị. Nhiều lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ đảng viên luôn được tổ chức tại địa bàn cho đội ngũ cán bộ chủ chốt. Về mặt tư tưởng, các đảng viên trong Đảng bộ xã luôn kiên định lập trường Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Lập trường này được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng (1991) khẳng định đó là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hoạt động của Đảng ta. Về mặt tổ chức, Đảng bộ xã đã luôn chú trọng đến công tác kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng. Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ đã đề cao nguyên tắc phê bình, tự phê bình, xây

dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo tốt phong trào cách mạng ở địa phương.

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, trong mọi hoàn cảnh, Đảng bộ xã luôn thể hiện rõ vai trò lãnh đạo nhân dân trong xã hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế. Những ngày đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, số lượng đảng viên ít ỏi, đến năm 2010 đã trở thành một Đảng bộ vững mạnh, dày dạn kinh nghiệm, tiếp tục lãnh đạo nhân dân toàn xã tiến lên đạt những thành tựu mới trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Hai là, phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết toàn dân trong xây dựng và phát triển phong trào cách mạng.

Trải qua từng thời kỳ cách mạng, truyền thống đoàn kết của cán bộ đảng viên và nhân dân trong xã đã trở thành một sức mạnh to lớn, biểu hiện trong các cuộc đấu tranh giành độc lập tự do, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Truyền thống đó đã xây đắp nên mối quan hệ máu thịt giữa Đảng và nhân dân: Đảng vì dân, dân tin Đảng. Trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã Minh Tiến luôn lắng nghe ý kiến của nhân dân, phản ánh mong muốn nguyện vọng của nhân dân đến với Đảng. Từ đó xây dựng những chủ trương chính sách phù hợp, làm cho ý Đảng hợp lòng dân vượt qua mọi khó khăn thử thách.

Ba là tuyệt đối trung thành với đường lối cách mạng và mục tiêu, lý tưởng của Đảng, vận dụng sáng tạo vào điều kiện cụ thể của địa phương, xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, chủ yếu trong từng giai đoạn cách mạng.

Trong những năm tháng cùng nhân dân cả nước đấu tranh giành chính quyền làm chủ đất nước, nhân dân xã đã có những hành động thiết thực như: đấu tranh biểu tình chống sưu cao thuế nặng, đòi dân sinh dân chủ... góp phần làm nên thành công chung của Cách mạng Tháng Tám 1945. Những năm tháng kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nhân dân xã xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm là vừa sản xuất, vừa chiến đấu, vượt qua gian khổ, kiên cường bám đất, bám dân, anh dũng chiến đấu, đóng góp to lớn sức người, sức của cho tiền tuyến, góp phần vào chiến công chung của dân tộc. Sau khi đất nước thống nhất năm 1975, Đảng bộ xã đã lãnh đạo nhân dân thực hiện sáng tạo những chủ trương của Đảng và Nhà nước vào hoàn cảnh cụ thể của địa phương, đẩy mạnh sản xuất đưa kinh tế địa phương phát triển. Chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến đấu đã được Đảng bộ, nhân dân xã Minh Tiến phát huy mạnh mẽ trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương. Đó là dựa trên cơ sở thực tiễn đúng đắn và chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, bám sát thực tế địa phương, luôn xác định rõ và tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu trong từng giai đoạn cách mạng.

Bốn là phát huy cao độ ý chí tự lực, tự cường, vượt qua khó khăn, gian khổ giành thắng lợi trong chiến đấu bảo vệ quê hương đất nước cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đây là một bài học có ý nghĩa to lớn ở mỗi chặng đường cách mạng, phát huy truyền thống tạo nên sức mạnh

tổng hợp chiến thắng mọi kẻ thù. Thực tiễn lịch sử Đảng bộ và nhân dân trên địa bàn xã đã chứng minh rất rõ điều đó. Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ với tinh thần "đem sức ta mà giải phóng cho ta" nhân dân xã Minh Tiến đã không ngừng cố gắng tạo thực lực từ bên trong để chiến đấu và chiến thắng kẻ thù xâm lược. Dưới bom đạn ác liệt của chiến tranh, quân và dân Minh Tiến với chủ trương bám đất, bám làng vừa chiến đấu vừa sản xuất không những đảm bảo cho cuộc sống của mình mà còn thực hiện nghĩa vụ hậu phương cho tiền tuyến lớn, góp phần làm nên những thắng lợi vô cùng vẻ vang cho dân tộc. Bước sang thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhân dân xã Minh Tiến đã phát huy thế mạnh của địa phương. Từ đó tạo ra thế và lực mạnh mẽ, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Năm là, phát huy trí tuệ tập thể, năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, sớm xây dựng những điển hình tiên tiến trong các phong trào cách mạng.

Trong quá trình lãnh đạo nhân dân đấu tranh và xây dựng quê hương, Đảng bộ xã đã thể hiện rõ việc thực hiện bài học này. Trong chiến đấu cũng như trong lao động sản xuất, xuất hiện ngày càng nhiều những gương người tốt, việc tốt. Từ đó xây dựng và nhân ra diện rộng để nhân dân học tập và noi theo. Việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên cũng dễ dàng và thuận lợi hơn... đảm bảo việc thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Những bài học kinh nghiệm được rút ra từ thực tế hơn 60 năm xây dựng và trưởng thành của Đảng bộ xã Minh

Tiến là tài sản tinh thần to lớn từ sự cống hiến của lớp lớp cán bộ đảng viên và nhân dân trên địa bàn xã. Với những thành quả có được trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc được rút ra từ khói lửa chiến tranh, từ mồ hôi xương máu của bao thế hệ cán bộ đảng viên và nhân dân sẽ mãi mãi là niềm tự hào đối với Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến. Những bài học kinh nghiệm đó còn mang giá trị thực tiễn đối với sự lãnh đạo của Đảng bộ trong giai đoạn cách mạng mới, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, xây dựng quê hương Minh Tiến ngày càng giàu đẹp.

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Nguyễn Văn Nhân
Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
Trưởng ban

Hoàng Văn Gia
Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
Phó ban

Hoàng Văn Tiệm
Phó Bí thư, Thường trực Đảng ủy
Phó ban

Nguyễn Thị Hương
UVTV, Phó Chủ tịch HĐND
Ủy viên

Trần Quang Tiến
Phó Chủ tịch UBND
Ủy viên

Nguyễn Văn Hảo
Chủ tịch Ủy ban MTTQ
Ủy viên

Bùi Văn Vượng
Phó Trưởng ban
Tuyên giáo Huyện ủy Đại Từ

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Nguyễn Thị Hương

Trần Quang Tiến

Nguyễn Văn Hảo

Ma Văn Lợi

Dương Quốc Chính

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

Lương Thanh Niên

Hoàng Nhất Định

Nguyễn Thanh Minh

Nguyễn Đình Tương

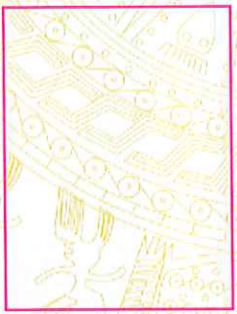

Lương Trung Công

Ma Xuân Hoàn

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

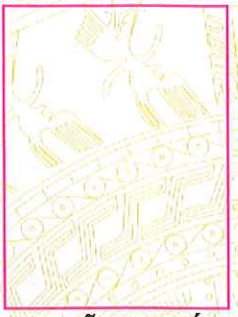

Nguyễn Văn Én

Nguyễn Văn Thạch

Nguyễn Văn Thắm

Dương Xuân Hương

Ma Văn Lục

Ma Văn lợi

Nguyễn Văn Nhân

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

Nguyễn Thanh Minh

Hoàng Nhất Định

Lương Thanh Niên

Nguyễn Văn Thạch

Ma Văn Lục

Lương Viết Chu

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC - UBND XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

Dương Xuân Hương

Dương Văn Cười

Ma Văn Lợi

Nguyễn Thanh Giao

Dương Quốc Chính

Hoàng Văn Gia

PHỤ LỤC

NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN MINH TIẾN

- Tháng 12-1946, Chi bộ Đảng xã Cảnh Thịnh được thành lập - tiền thân của Đảng bộ xã Minh Tiến ngày nay.

- Năm 1948: 2 tổ Đảng Tân Hợp và Lưu Quang được thành lập (sinh hoạt trong Chi bộ Phú Cường), lãnh đạo nhân dân Minh Tiến tham gia cuộc đấu tranh cách mạng.

- Đầu năm 1953, xã Minh Tiến được hình thành trên cơ sở tách xã Phú Cường.

- Tháng 11-1953, Chi bộ Minh Tiến ra đời, đồng chí Lương Thanh Niên được phân công làm Bí thư Chi bộ.

- Năm 1968, thành lập Đảng bộ Minh Tiến. Đồng chí Ma Xuân Hoàn được bầu làm Bí thư. Đảng bộ lúc này có 41 đảng viên.

NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN XÃ MINH TIẾN

- Năm 1998: Ban Công an xã được tặng Huân chương chiến công hạng Ba.

- Năm 2002: xã Minh Tiến được công nhận là xã An toàn khu.

- Năm 2005: Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Minh Tiến được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp".

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

XÃ MINH TIẾN

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán
1	Lương Thanh Niên	1918	Lưu Quang
2	Nguyễn Thanh Minh	1926	Tân Hợp
3	Hoàng Văn Doanh	1926	Minh Hòa

DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

XÃ MINH TIẾN

STT	Họ và tên	Quê quán	Ghi chú
1	Hoàng Thị Lai	Tân Hợp	
2	Dương Thị Khang	Lưu Quang	
3	Hoàng Thị Minh	Tân Hợp	
4	Hoàng Thị Nguyệt	Tân Hợp	

CÁC KỲ ĐẠI HỘI CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN

Các kỳ Đại hội	Thời gian Đại hội	Nhiệm kỳ	Ghi chú
Lần thứ I	1953	1953-1957	ĐH Chi bộ
Lần thứ II	1957	1957-1958	-
Lần thứ III	1958	1958-1960	-
Lần thứ IV	1960	1960-1961	-
Lần thứ V	1961	1961-1963	-
Lần thứ VI	1963	1963-1966	-
Lần thứ VII	1966	1966-1968	-
Lần thứ VIII	1968	1968-1970	ĐH Đảng bộ
Lần thứ IX	1970	1970-1973	-
Lần thứ X	1973	1973-1975	-
Lần thứ XI	1975	1975-1978	-
Lần thứ XII	1978	1978-1981	-
Lần thứ XIII	1981	1981-1983	-
Lần thứ XIV	1983	1983-1987	-
Lần thứ XV	1987	1987-1989	-
Lần thứ XVI	1989	1989-1991	-
Lần thứ XVII	1992	1992-1994	-
Lần thứ XVIII	1994	1994-1996	-
Lần thứ XIX	1996	1996-2000	-
Lần thứ XX	2000	2001-2005	-
Lần thứ XXI	2005	2005-2010	-
Lần thứ XXII	2010	2010-2015	-

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Lương Thanh Niên	11/1953 - 12/1953	BTCB
2	Hoàng Nhất Định	1953 - 1957	-
3	Nguyễn Thanh Minh	1957 - 1960	-
4	Nguyễn Đình Tương	1960 - 1961	-
5	Lương Thanh Niên	1961 - 1963	-
6	Lương Trung Công	1963 - 1964	-
7	Lương Thanh Niên	1964 - 1968	-
8	Ma Xuân Hoàn	1968 - 1970	BTĐB
9	Nguyễn Văn Én	1970 - 1971	-
10	Nguyễn Văn Thạch	1971 - 1973	-
11	Lương Thanh Niên	1973 - 1975	-
12	Nguyễn Văn Thạch	1975 - 1978	-
13	Nguyễn Văn Thắm	1978 - 1981	-
14	Dương Xuân Hương	1981 - 1987	-
15	Ma Văn Lục	1987 - 1992	-
16	Ma Văn Lợi	1992 - 2000	-
17	Nguyễn Văn Nhân	2000 - 2014[1]	-

Ghi chú: *(1) Thời gian công tác của các đồng chí giữ chức danh ở phần phụ lục, được cập nhật đến tháng 12 năm 2014*

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Lục	1977 - 1980	
2	Trần Quang Thông	1980 - 1981	
3	Lê Tuấn Phong	1981 - 1982	
4	Trần Hữu Thám	1982 - 1987	
5	Dương Văn Chiến	1987 - 1992	
6	Nguyễn Văn Nhân	1992 - 2000	
7	Hoàng Văn Gia	2000 - 2005	
8	Dương Quốc Chính	2005 - 2008	
9	Hoàng Văn Tiệm	2008 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Lợi	1994 - 1999	
2	Đinh Đức Tấn	1999 - 2004	
3	Dương Quốc Chính	2004 - 2008	
4	Nguyễn Văn Nhân	2008 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MINH TIẾN

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Trần Văn Chiến	1994 - 1999	
2	Dương Xuân Chỉ	1999 - 2004	
3	Trần Mạnh Thắng	2004 - 2011	
4	Nguyễn Thị Hương	2011 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKCHC, UBHC, UBND XÃ MINH TIẾN

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Minh	11/1953 - 12/1953	UBKCHC
2	Hoàng Nhất Định	1953 - 1955	-
3	Nguyễn Thanh Minh	1955 - 1957	UBHC
4	Lương Thanh Niên	1957 - 1961	-
5	Nguyễn Văn Thạch	1961 - 1968	-
6	Ma Văn Lục	1968 - 1970	-
7	Lương Viết Chu	1970 - 1973	-
8	Dương Xuân Hương	1973 - 1978	-
9	Dương Văn Cười	1978 - 1981	UBND
10	Ma Văn Lợi	1981 - 1987	-
11	Nguyễn Thanh Giao	1987 - 1999	-
12	Dương Quốc Chính	1999 - 2004	-
13	Hoàng Văn Gia	2004 - 2014	-

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thạch	1955 - 1961	
2	Ma Văn Lục	1961 - 1967	
3	Nguyễn Văn Đề	1967 - 1971	
4	Hoàng Văn Phu	1971 - 1976	
5	Lê Tuấn Phong	1976 - 1979	
6	Hoàng Mạnh Dũng	1979 - 1982	
7	Nguyễn Văn Lãng	1982 - 1987	
8	Ma Văn Đại	1987 - 1998	
9	Dương Xuân Chỉ	1998 - 1999	
10	Trần Mạnh Thắng	1999 - 2004	
11	Nguyễn Thị Hương	2004 - 2011	
12	Trần Quang Tiến	2011 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thạch	1954 - 1958	
2	Dương Xuân Hương	1958 - 1970	
3	Ma Thị Đông	1970 - 1971	
4	Hoàng Văn Trúc	1971 - 1973	
5	Lương Quốc Khánh	1973 - 1979	
6	Ma Văn Đại	1979 - 1981	
7	Dương Xuân Chi	1981 - 1983	
8	Ma Văn Đại	1983 - 1987	
9	Trần Quang Chiến	1987 - 1994	
10	Trần Mạnh Thắng	1994 - 1999	
11	Nguyễn Văn Hảo	1999 - 2008	
12	Hoàng Văn Tùng	2008 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ TRƯỞNG CÔNG AN XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Lục	1960 - 1967	
2	Nguyễn Văn Mạc	1967 - 1969	
3	Nguyễn Văn Đề	1969 - 1972	
4	Dương Xuân Hương	1972 - 1973	
5	Lê Tuấn Phong	1973 - 1975	
6	Hoàng Văn Trúc	1975 - 1979	
7	Hoàng Mạnh Dũng	1979 - 1982	
8	Nguyễn Văn Lãng	1982 - 1987	
9	Ma Văn Đại	1987 - 1998	
10	Dương Xuân Chỉ	1998 - 1999	
11	Trần Mạnh Thắng	1999 - 2002	
12	Vũ Thanh Hưng	2002 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Tương	1985 - 1987	
2	Dương Xuân Hương	1987 - 1989	
3	Dương Văn Chiến	1989 - 1992	
4	Ma Văn Lợi	1992 - 1995	
5	Dương Quốc Chính	1995 - 1999	
6	Nguyễn Văn On	1999 - 2000	
7	Ma Văn Lợi	2000 - 2008	
8	Nguyễn Văn Hảo	2008 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ MINH TIẾN QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Văn Lục	1954 - 1958	
2	Nguyễn Văn Én	1958 - 1961	
3	Ma Xuân Hoàn	1961 - 1967	
4	Nguyễn Văn Nhàn	1967 - 1969	
5	Ma Thị Đông	1969 - 1974	
6	Trần Quang Thông	1974 - 1975	
7	Dương Quốc Chính	1975 - 1979	
8	Nguyễn Văn Hưng	1979 - 1989	
9	Nguyễn Văn Đồng	1989 - 1991	
10	Hoàng Văn Gia	1991 - 2000	
11	Nguyễn Thanh Hùng	2000 - 2012	
12	Phạm Quế Võ	2012 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ
CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ MINH TIẾN

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Thị Vẹn	1953 - 1955	
2	Dương Thị Nữ	1955 - 1965	
3	Nguyễn Thị Đảm	1965 - 1970	
5	Dương Thị Xuân	1970 - 1975	
6	Triệu Thị Cử	1975 - 1988	
7	Ma Thị Đông	1988 - 1998	
8	Nguyễn Thị Hương	1998 - 2004	
9	Trần Thị Thành	9/2004 - 5/2011	
10	Nguyễn Thị Loan	5/2011 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ MINH TIẾN

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Xuân Hoàn	1985 - 1987	
2	Nguyễn Văn Bính	1987 - 1992	
3	Nguyễn Thị Hờn	1992 - 1994	
4	Dương Xuân Chi	1994 - 1998	
5	Vũ Thanh Khiên	1998 - 6/2012	
6	Ma Văn Kỷ	6/2012 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ MINH TIẾN

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Nhân	1993 - 1995	
2	Trần Xuân Nghiệp	1995 - 2012	
3	Dương Văn Hệ	2012 - 2014	

DANH SÁCH CÁC ĐẢNG VIÊN XÃ MINH TIẾN ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

STT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán
HUY HIỆU 65 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Thanh Minh	1926	Minh Tiến
2	Bùi Xuân Khoát	1922	Vũ Thư - Thái Bình
HUY HIỆU 60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Quốc Trị	1927	Phú Thọ
2	Dương Thị Nữ	1928	Minh Tiến
HUY HIỆU 55 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Nguyễn Đình Tương	1921	Minh Tiến
2	Nguyễn Văn Thạch	1922	-
3	Lương Viết Thu	1922	-
4	Ma Văn Nghị	1924	-
5	Ma Văn Lục	1934	-
HUY HIỆU 50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Trần Hữu Thám	1937	-
2	Ma Xuân Hoàn	1934	-
3	Trần Quang Gạch	1937	Lý Nhân - Hà Nam
HUY HIỆU 40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Lương Thanh Niên	1918	Minh Tiến
2	Trần Văn Sự	1920	Lý Nhân - Hà Nam
3	Đàm Văn Lượng	1921	Bảo Cường - Định Hóa
4	Tô Thị Vui	1931	Minh Tiến
5	Trần Quang Ngói	1933	Lý Nhân - Hà Nam
6	Nguyễn Văn Kim	1933	Nghĩa Hưng - Nam Định

7	Đinh Văn Phùng	1933	Minh Tiến
8	Dương Xuân Hương	1934	Minh Tiến
9	Lê Tuấn Phong	1939	Bình Lục - Hà Nam
10	Dương Văn Ấm	1940	Minh Tiến
11	Hoàng Quốc Hợp	1942	Minh Tiến
12	Hoàng Công Thức	1942	Minh Tiến
13	Dương Công Đoàn	1944	Quế Võ - Bắc Ninh
14	Nguyễn Văn Hội	1944	Lý Nhân - Hà Nam
15	Dương Văn Cười	1946	Minh Tiến
16	Hoàng Xuân Quý	1946	Minh Tiến
17	Dương Quốc Chính	1947	Minh Tiến
18	Đinh Văn Lán	1947	Minh Tiến
19	Nguyễn Thị Chuyền	1947	Tam Đảo - Vĩnh Phúc
20	Triệu Thị Cử	1949	Đức Lương - Đại Từ
21	Ma Văn Lợi	1949	Minh Tiến
22	Ma Thị Đông	1949	Minh Tiến
23	Lương Xuân Cán	1951	Minh Tiến
24	Triệu Thị Hồng Biên	1952	Bản ngoại - Đại Từ
25	Dương Trung Lộc	1914	Minh Tiến
HUY HIỆU 30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hoàng Văn Mua	1925	Minh Tiến
2	Nguyễn Văn Thắm	1928	Minh Tiến
3	Đinh Duy Đông	1946	Minh Tiến
4	Nguyễn Thanh Giao	1947	Minh Tiến
5	Hoàng Xuân Sinh	1947	Minh Tiến
6	Nguyễn Văn Tuấn	1947	Lý Nhân

7	Nguyễn Văn Thắt	1949	Minh Tiến
8	Nguyễn Xuân Trường	1949	Minh Tiến
9	Vũ Thanh Khiên	1949	Lý Nhân
10	Dương Văn Chiến	1950	Minh Tiến
11	Hoàng Mạnh Dũng	1950	Minh Tiến
12	Nguyễn Văn On	1950	Minh Tiến
13	Trần Văn Chiến	1951	Lý Nhân
14	Dương Xuân Hòa	1952	Minh Tiến
15	Trần Xuân Nghiệp	1952	Lý Nhân
16	Nguyễn Văn Lãng	1953	Minh Tiến
17	Phạm Văn Trịnh	1954	Lý Nhân
18	Đỗ Xuân Cách	1954	Bản Ngoại
19	Trần Hồng Thanh	1954	Lý Nhân
20	Nguyễn Văn Nhân	1955	Bình Lục
21	Nguyễn Thế Nghiễm	1955	Bình Lục
22	Dương Công Định	1955	Minh Tiến
23	Lương Duy Định	1955	Minh Tiến
24	Phạm Hữu Hà	1957	Phú Xuyên
25	Đinh Đức Tấn	1957	Minh Tiến
26	Nguyễn Văn Hảo	1958	Minh Tiến
27	Nguyễn Văn Hưng	1959	Minh Tiến

DANH SÁCH LIỆT SỸ XÃ MINH TIẾN

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm hy sinh
1	Nguyễn Văn Bầu	1920	8-1945
2	Nguyễn Văn Miền	1939	10-1967
3	Nguyễn Văn Thành	1949	10-1967
4	Trần Quốc Lập	1944	5-1968
5	Hoàng Văn Vệ	1944	7-1968
6	Nguyễn Văn Eng	1944	9-1969
7	Hoàng Văn Thắng	1949	1-1969
8	Trần Văn Dụng	1950	1-1970
9	Lương Trung Kiên	1942	1-1970
10	Ma Văn Đàn	1943	1-1970
11	Trần Văn Hạnh	1942	5-1970
12	Nguyễn Văn Tuấn	1952	10-1070
13	Lương Văn Tài	1946	10-1070
14	Trịnh Xuân Ca	1950	11-1970
15	Nguyễn Văn Bỏng	1950	11-1970
16	Dương Văn Nước	1950	12-1070
17	Nguyễn Đức Hoa	1959	1972
18	Ma Văn Nhân	1949	5-1972
19	Đinh Văn Thách	1950	5-1972
20	Nguyễn Văn Khoảng	1952	11-1972
21	Lương Văn Lực	1954	1-1973
22	Nguyễn Văn Báu	1954	9-1974
23	Nguyễn Văn Biên	1957	1979
24	Nguyễn Văn Tấn	1957	1985

25	Vi Văn Thiện	1948	4-1970
26	Nguyễn Văn Trĩnh	1949	10-1968
27	Hoàng Văn Nghị	1952	8-1972
28	Trần Nông Nghiệp	1938	10-1969
29	Nguyễn Thanh Nhàn	1949	1972

MỤC LỤC

Tr

LỜI NÓI ĐẦU 7

Chương I

MINH TIẾN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

I. Điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội xã Minh Tiến 11

II. Lịch sử hình thành xã Minh Tiến và truyền thống lịch sử - văn hóa 15

Chương II

DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, NHÂN DÂN MINH TIẾN THAM GIA CUỘC VẬN ĐỘNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC (1930-1945) VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1946-1954)

I. Tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của Minh Tiến dưới thời Pháp thuộc 21

II. Tham gia cuộc vận động giải phóng dân tộc, đấu tranh giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám (1930-1945) 23

III. Nhân dân Minh Tiến tham gia củng cố và bảo vệ chính quyền, khắc phục khó khăn sau Cách mạng Tháng Tám (1945-1946) 29

IV. Tích cực xây dựng hậu phương, góp phần cùng cả nước giành thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1946-1954) 38

Chương III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THAM GIA CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

I. Khôi phục kinh tế, tiếp tục phát triển văn hóa - xã hội (1954-1957) 57

II. Lãnh đạo thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa, tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội (1958-1960) 65

III. Minh Tiến thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) 73

IV. Nhân dân Minh Tiến vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, góp phần chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam (1965-1968) 84

V. Đảng bộ Minh Tiến lãnh đạo nhân dân tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, chi viện cho cách mạng miền Nam, góp phần thực hiện mục tiêu thống nhất đất nước (1969-1975) 95

Chương IV

MINH TIẾN TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU CẢ NƯỚC ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI (1976-1986)

I. Đảng bộ và nhân dân xã Minh Tiến khôi phục và phát triển kinh tế, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai (1976-1980) 109

II. Đảng bộ xã Minh Tiến lãnh đạo nhân dân thực hiện Chỉ thị 100-CT/TW, bước đầu đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp (1981-1987) 118

Chương V

MINH TIẾN TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI, THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1988-2000)

I. Xã Minh Tiến 3 năm đầu thực hiện đổi mới (1988-1990) 131

II. Đảng bộ Minh Tiến lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội (1991-1996) 135

III. Đảng bộ xã Minh Tiến lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, cùng cả nước tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1996-2000) 143

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2001-2014)

I. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX (2001-2005) 153

II. Đảng bộ Minh Tiến lãnh đạo nhân dân tiếp tục đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội (2005-2010) 160

III. Đảng bộ Minh Tiến lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2010-2014) 168

KẾT LUẬN 185

PHỤ LỤC 193

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC
Địa chỉ: A2-61 Thụy Khuê - quận Tây Hồ - Hà Nội
Email: nhaxuatbanhongduc@yahoo.com
Điện thoại: 04.39260024 - Fax: 04.39260031

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ MINH TIẾN (1946 - 2014)

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc: **BÙI VIỆT BẮC**

Chịu trách nhiệm nội dung
Tổng biên tập: LÝ BÁ TOÀN
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Minh Tiến
(Nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Biên tập
TS. Khuất Duy Kim Hải
Ngô Ngà - Thùy Dung - Thu Thủy - Mai Hoa

Thiết kế chế bản
Lê Hiền

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Trung tâm nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư Truyền hình
Truyền thông Việt Nam
Trụ sở chính: 15 Vũ Thạnh - quận Đống Đa - Hà Nội
VPGD: P.1102 Chung cư Nàng Hương - 583 Nguyễn Trãi
quận Thanh Xuân - Hà Nội
Điện thoại: 044.4503258 - 0982.354598

In: 200 cuốn, khổ 14,5x20,5cm. In tại: Công ty cổ phần In Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 phố Ngụy Như Kontum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội
Số xác nhận ĐKXB: **801- 2015/CXBIPH/80 - 20/HĐ**
Số QĐXB của NXB: 726/QĐ-NXBHĐ
In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2015.
Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): **978-604-86-5112-1**